TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 68 (tháng 3/2015)

ISSN 1859 - 4719



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XỔ SỐ KIẾN THIẾT THỦ ĐÔ

TĂNG THÊM CƠ HỘI TRÚNG THƯỞNG

Theo nguyện vọng của đông đảo khách hàng tham gia xổ số kiến thiết. Từ ngày 03/9/2014 Công ty Xổ số kiến thiết Thủ Đô thực hiện cơ cấu giải thưởng mới, trong đó tăng thêm giải thưởng Lô tô 2 số, 4 số và bổ sung thêm giải Khuyến khích lô tô tự chọn các cặp số để tăng thêm cơ hội trúng thưởng xổ số lô tô thủ công và Điện toán. Cụ thể:

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ 2 SỐ, 3 SỐ, 4 SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
Mới LÔ TÔ 2 SỐ	70 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 SỐ	400 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Lô tô 4 số	1.200 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 3 số cuối	50 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích 2 số cuối	5 lần mệnh giá vé mua

CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG LÔ TÔ CÁC CẶP SỐ

LOẠI HÌNH XỔ SỐ	GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG
LÔ TÔ 2 CẶP SỐ	
Trúng 2 cặp số và cả 2 cặp số trùng 2 lần quay	12 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 2 cặp số	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 1 trong 2 cặp số và cặp số đó trùng 2 lần quay	1 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 3 CẶP SỐ	
Trúng 3 cặp số và cả 3 cặp số trùng 2 lần quay	45 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 3 cặp số	40 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và 2 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 2 trong 3 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	2 lần mệnh giá vé mua
LÔ TÔ 4 CẶP SỐ	
Trúng 4 cặp số và cả 4 cặp số trùng 2 lần quay	500 lần mệnh giá vé mua
Trúng cả 4 cặp số	100 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và 3 cặp số trùng 2 lần quay	15 lần mệnh giá vé mua
Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 2 cặp số trùng 2 lần quay	10 lần mệnh giá vé mua
Mới Khuyến khích: trúng 3 trong 4 cặp số và trong đó có 1 cặp số trùng 2 lần quay	5 lần mệnh giá vé mua

Xổ số kiến thiết - ích nước lợi nhà

Tham gia số đề là vi phạm pháp luật

ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ
PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 68, tháng 3/2015



TỔNG BIÊN TẬP
Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẨN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN
243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchipccc@gmail.com
Website: daihocpccc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa:
Lễ phát động Hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ lần thứ XVII.
Thái Thụy

TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ, CHÍNH TRỊ
4. ĐẶNG VĂN HIẾU: Không ngừng học tập, rèn luyện, kiên định bản lĩnh chính trị vững vàng, trau dồi đạo đức nghề nghiệp của người làm báo.
7. BÙI VĂN THÀNH: Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy, nổ là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Công an các đơn vị, địa phương.
9. PHẠM XUÂN PHÁNH: Đảng bộ Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc – Sau bốn năm thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ 2010 – 2015.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH
11. BÙI YÊN THƯ: Đạo đức người Công an cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC
13. DƯƠNG CẢNH MAI: Công tác xây dựng "Cụm dân cư an toàn về PCCC" trên địa bàn quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng.
15. ĐÀO ANH THƯ: Công tác Phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.
16. HOÀNG VĂN HIỂN: Hòa Bình – Nỗ lực phòng cháy mùa lễ hội.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC
19. LÊ VĂN CỬU: Thực trạng trang thiết bị CNCH và những vấn đề đặt ra cho công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
22. KIỀU CAO THIÊM: Một số vướng mắc trong việc thực hiện các văn bản quy định của Nhà nước về công tác CNCH.
24. NGUYỄN MẠNH HÀ – NGUYỄN VĂN LỘC: Đảm bảo an toàn PCCC trong bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

GÓC NHÌN 114
26. NGUYỄN DANH LUÂN: Hiểm họa dưới gầm cầu.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI
27. PHẠM THANH TÙNG – ĐINH THÚY LAN: Xây dựng hệ thống thông tin hỗ trợ giám sát cháy rừng.
29. NGUYỄN ĐỨC TUẤN – NGUYỄN LÊ VI HUỲNH – KHƯU MINH CẢNH: Mô phỏng cháy CFD trong hầm đường bộ.
32. VŨ VĂN THỦY – NGUYỄN TUẤN ANH: Phương pháp tính toán xác định lực lượng, phương tiện và thời gian cứu người bị nạn trong đám cháy nhà cao tầng.
35. NGUYỄN HỒNG HẠNH – PHẠM THỊ HẠNH: Một số kết quả nghiên cứu về đào tạo kĩ năng mềm cho ngành Phòng cháy chữa cháy ở Hoa Kỳ.
36. LÊ QUANG HẢI – LƯƠNG THỊ XUÂN THU: Đảm bảo an toàn PCCC quán Karaoke trên địa bàn Thành phố Hà Nội.
38. BÙI VĂN HƯNG: Những vấn đề chú ý qua các vụ cháy các cơ sở gia công chế biến gỗ.
40. NGUYỄN VĂN TUÂN – TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH: Bài kiểm tra khả năng thể chất ứng viên theo hướng dẫn định hướng trong tuyển chọn làm lính chữa cháy.

GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC&CNCH
42. ĐINH NGỌC TUẤN: Máy bay chữa cháy Ka-32A
44. BÙI HÀ ANH – CÙ XUÂN PHONG: Hệ thống chữa cháy tự động trên xe tăng – thiết giáp.

NHÌN RA THẾ GIỚI
46. PHẠM VĂN NĂM: Các nguồn tài chính đa dạng cho dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp ở Hoa Kỳ.

PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG
48. KHUẤT BĂNG NGÂN – LÊ ĐÌNH VĨNH: Những điều cần biết khi sơ, cấp cứu nạn nhân trong tai nạn giao thông.

VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT
49. XUÂN LÝ – VĂN HÙNG: Chuyện những người "xông đất" "bất đắc dĩ".
50. DUY ANH: Gặp những người lính chữa cháy bên Sông Đà.
52. PHƯƠNG NHUNG: "Khống chế lửa" và câu chuyện về người họa sỹ khoác màu áo lính.

TIN HOẠT ĐỘNG

KHÔNG NGỪNG HỌC TẬP, RÈN LUYỆN, KIÊN ĐỊNH BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, TRAU DỒI ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LÀM BÁO*

Thượng tướng ĐẶNG VĂN HIẾU
Ủy viên Trung ương Đảng – Phó Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng thường trực Bộ Công an



Sáng ngày 04/3/2015, tại Hà Nội, Bộ Công an đã long trọng tổ chức buổi "Gặp mặt lãnh đạo các cơ quan, báo chí, xuất bản Công an nhân dân (CAND) đầu Xuân Ất Mùi – 2015", Thượng tướng Đặng Văn Hiếu - Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Đảng ủy Công an Trung ương, Thứ trưởng thường trực Bộ Công an đã tới dự, chủ trì buổi gặp mặt và có bài phát biểu chỉ đạo. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.

Thưa toàn thể các đồng chí!

Hôm nay, nhân dịp đầu Xuân Ất Mùi 2015, trong không khí cùng cả nước mừng Đảng, mừng Xuân, mừng đất nước đổi mới, Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an tổ chức buổi gặp mặt lãnh đạo của các cơ quan báo chí, xuất bản trong CAND. Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin gửi lời thăm hỏi thân thiết, lời chúc mừng tốt đẹp nhất đến các đồng chí đại biểu, các đồng chí lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên báo chí, xuất bản CAND và gia đình năm mới mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công.

Thưa các đồng chí!

Năm 2014, trước bối cảnh tình hình quốc tế, khu vực diễn biến phức tạp, kinh tế - xã hội trong nước còn khó khăn, nhất là từ tháng 5 đến nửa đầu tháng 7, Trung Quốc đưa Giàn khoan Hải Dương - 981 vào hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước ta đã tác động mạnh về nhiều mặt. Trong bối cảnh đó, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, sáng tạo, nỗ lực vượt bậc, đạt những kết quả toàn diện, quan trọng, có ý nghĩa sâu sắc về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, giữ vững chủ quyền, đất nước, đồng thời giữ được môi trường hòa bình ổn định để phát triển đất nước. Trong thành công chung đó, những người làm báo cách mạng nước ta nói chung và những người làm báo CAND nói riêng đã có những đóng góp tích cực, đáng ghi nhận. Công tác thông tin, tuyên truyền của báo chí đã góp phần quan trọng vào việc tăng cường, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng, sự đoàn kết, đồng thuận của toàn dân, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nhân tố có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với quá trình triển khai, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an thường xuyên chăm lo, xây dựng, phát triển lực lượng báo chí, xuất bản trong CAND, coi đó là một trong những mặt công tác quan trọng, góp phần để lực lượng CAND hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đến nay lực lượng CAND đã có 26 đơn vị báo chí, xuất bản; với 1 kênh Truyền hình ANTV phát sóng 24/24 giờ và Chương trình phát thanh "Vì an ninh Tổ quốc" phát sóng hàng ngày. Báo chí CAND luôn nắm chắc quan điểm, đường lối của Đảng; bám sát và phản ánh kịp thời, sinh động thực tiễn công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng; phát hiện, cổ vũ các nhân tố tích cực, các điển hình tiên tiến trong đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo vệ an ninh, trật tự; đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, góp phần bảo vệ và giữ vững chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Báo chí CAND đã thực sự trở thành phương tiện quan trọng giúp Bộ Công an chỉ đạo các mặt công tác, là lực lượng tiên phong của CAND trên mặt trận tư tưởng, văn hóa; tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh,

* *Đầu đề do Ban Biên tập đặt*



trật tự; là diễn đàn trao đổi, học tập, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, nghiệp vụ, pháp luật, khoa học, kỹ thuật của cán bộ, chiến sỹ; là cầu nối giữa lực lượng Công an với các Bộ, Ban, Ngành, đoàn thể và nhân dân trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm; là phương tiện tuyên truyền cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Ngoài hoạt động nghiệp vụ chuyên môn, báo chí CAND còn tích cực tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, chăm sóc các đồng chí thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng; vận động giúp đỡ người nghèo, đồng bào bị thiên tai, lũ lụt, chăm sóc các nạn nhân chất độc da cam, trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tổ chức khám chữa bệnh cho người nghèo, thành lập Quỹ Khuyến học, Quỹ Dũng cảm bảo vệ an ninh Tổ quốc... Nhiều nhà báo Công an đã không quản ngại khó khăn, vất vả, không ngại nguy hiểm đến tính mạng đã sớm có mặt ở những nơi xảy ra thiên tai, bão lũ để kịp thời thông tin đến bạn đọc về những thiệt hại, biểu dương gương sáng trong việc cứu người, cứu tài sản, giúp đồng bào khắc phục khó khăn. Đó là những kết quả và việc làm mang ý nghĩa chính trị, xã hội sâu sắc, nối nhịp cầu nhân ái giữa lực lượng Công an với nhân dân, thể hiện truyền thông tương thân, tương ái cao đẹp của dân tộc ta.

Trong hoạt động, mỗi loại hình báo chí CAND đã tìm ra được phong cách riêng, phù hợp. Báo CAND và Tạp chí CAND là những cơ quan tuyên truyền và thông tin lý luận chủ đạo của Bộ đã phát huy truyền thống, giữ vững chất lượng và uy tín của cơ quan báo chí đầu ngành; kênh Truyền hình CAND đã tạo được dấu ấn riêng, đánh dấu bước phát triển mới của báo chí CAND trong xu thế phát triển công nghệ thông tin toàn cầu; các báo của Công an địa phương cũng không ngừng đổi mới, vươn lên trong điều kiện còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị kỹ thuật và những khó khăn chung trong phát hành của báo chí in hiện nay.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, tôi nhiệt liệt biểu dương, khen ngợi những đóng góp tích cực và có hiệu quả của báo chí, xuất bản CAND trên mặt trận tư tưởng, văn hoá và trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh thời gian qua.

Thưa các đồng chí!

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực còn tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định, bất trắc, khó lường. Quan hệ giữa các nước lớn vừa hợp tác, vừa cạnh tranh, kiềm chế lẫn nhau, chi phối các quan hệ quốc tế. Các nước tiếp tục điều chỉnh chiến lược liên kết, hình thành những tập hợp lực lượng mới trong khu vực và trên thế giới. Châu Á - Thái Bình Dương vẫn là khu vực địa - chính trị quan trọng; kinh tế phát triển năng động của thế giới, nhưng cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức; tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biên giới, biển, đảo tiếp tục gia tăng. Cộng đồng quốc tế phải đối phó ngày càng quyết liệt hơn với các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống, đặc biệt là an ninh mạng, hoạt động khủng bố và hình thái chiến tranh mới.

Năm 2015 là năm có nhiều sự kiện quan trọng, năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm năm 2011- 2015; năm đánh dấu nửa chặng đường thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. Sau kỷ niệm 85 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, chúng ta đang hướng tới kỷ niệm 125 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chi Minh; 40 năm đại thắng mùa Xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước; 70 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Đặc biệt, năm 2015 là năm diễn ra Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, tổ chức vào đầu năm 2016 - sự kiện chính trị có ý nghĩa trọng đại của Đảng ta, đất nước ta; năm toàn lực lượng CAND kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống của mình. Với những người làm báo, năm 2015 còn là năm kỷ niệm 90 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam và 65 năm thành lập Hội Nhà báo Việt Nam. Đây là thời điểm các thế lực thù địch ráo riết thực hiện "diễn biến hòa bình", "cách mạng màu", bạo loạn lật đổ; tập trung chống phá Đại hội Đảng các cấp, thúc đẩy "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ ta với nhiều thủ đoạn tinh vi, thâm độc hơn, nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ XHCN ở nước ta. Công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, các loại tội phạm có xu hướng gia tăng với quy mô ngày càng lớn, tính chất ngày càng phức tạp, nguy hiểm, manh động, táo tợn hơn.

Thời gian hết sức khẩn trương, nhiệm vụ đặt ra cho công tác báo chí hết sức nặng nề, đòi hỏi cao về chất lượng, hiệu quả cả về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, triển khai thông tin, tuyên truyền. Đồng thời, đây cũng là điều kiện, cơ hội để những người làm báo thể hiện tốt vai trò, trách nhiệm chính trị và sức sáng tạo để có những tác phẩm báo chí có chất lượng và

hiệu quả xã hội tích cực.

Trên tinh thần đó, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ yêu cầu những người làm công tác báo chí, xuất bản CAND nhận thức sâu sắc hơn nữa vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của báo chí cách mạng; không ngừng trau dồi bản lĩnh chính trị, đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn; bám sát sự chỉ đạo, định hướng tuyên truyền của Bộ Công an, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, phải tuân thủ phương châm, nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước và của Ngành. Ngay sau buổi gặp mặt hôm nay, báo chí CAND cần khẩn trương xây dựng kế hoạch, triển khai tích cực, sáng tạo việc tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, nhất là tuyên truyền Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; tuyên truyền về truyền thống và các hoạt động kỷ niệm 70 năm của lực lượng CAND, kỷ niệm 10 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của công tác báo chí, xuất bản CAND năm 2015.

Tôi xin nhấn mạnh thêm một số nội dung sau:

Một là: Báo chí CAND cần đổi mới công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh, trật tự gắn với tuyên truyền kết quả tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phong trào "CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy", thực hiện Chỉ thị của Bộ về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh CAND, xây dựng, nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ và phong trào thi đua "Vì An ninh Tổ quốc". Mở chuyên trang, chuyên mục tập trung tuyên truyền về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, đi đôi với tăng cường các bài viết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, âm mưu, hoạt động "diễn biến hòa bình", "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của các thế lực thù địch, phản động và các loại tội phạm; phê phán, phản ứng kịp thời với các dư luận sai trái, thiếu tính xây dựng đối với Đảng ta và với CAND, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, chiến sỹ và tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân đối với lực lượng CAND. Kịp thời thông tin về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch và tội phạm để nâng cao cảnh giác, góp phần vận động nhân dân tích cực tham gia phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Hai là: Báo chí CAND cần tăng cường tuyên truyền kết quả hoạt động của lực lượng CAND, nhất là lập trung tuyên truyền phản ánh về những nỗ lực của lực lượng Công an triển khai các biện pháp tạo chuyển biến tốt về an ninh, trật tự; về kết quả thực hiện những công tác trọng tâm và nhiệm vụ cấp bách nhằm đảm bảo tuyệt đối an toàn các hoạt động kỷ niệm, những sự kiện chính trị lớn của đất nước trong năm 2015. Chú trọng tuyên truyền nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết giữa Quân đội và CAND, đoàn kết giữa CAND với các ngành, các cấp; tạo sự đồng thuận trong xã hội đối với các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực bảo vệ an ninh, trật tự.

Ba là: Xây dựng và duy trì đều đặn các chuyên trang, chuyên mục về *"Phát huy truyền thống 70 năm - CAND vì nước quên thân, vì dân phục vụ"*, tăng cường bài viết, phóng sự về học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, CAND học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy; thường xuyên tuyên truyền, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt, nhất là những gương dũng cảm đấu tranh chống tội phạm và vi phạm pháp luật; lấy cái thiện đẩy lùi cái ác, lấy tích cực đẩy lùi tiêu cực. Cổ vũ, động viên các tầng lớp nhân dân quan tâm ủng hộ, giúp đỡ lực lượng Công an, xây dựng hình ảnh cao đẹp của người chiến sỹ CAND trong lòng nhân dân.

Các tạp chí trong CAND cần đẩy mạnh nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn qua 70 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, coi đây là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên của đơn vị; đồng thời, phát hiện những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra để bổ sung vào hệ thống lý luận CAND. Tập trung tổng kết các chuyên đề nghiệp vụ, các mặt công tác cơ bản, công tác bảo vệ an ninh, trật tự trên các lĩnh vực quan trọng, các địa bàn chiến lược... làm cơ sở cho việc phát triển, hoàn thiện hệ thống lý luận CAND. Nghiên cứu bổ sung, hoàn thiện các quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, phương châm, nguyên tắc, chủ trương, giải pháp, biện pháp, đối sách, nghệ thuật bảo vệ an ninh, trật tự. Chú ý phát hiện những vấn đề lý luận không còn phù hợp với thực tiễn, những vấn đề chưa thống nhất để làm rõ, điều chỉnh, bổ sung. Thực hiện tốt chức năng thông tin lý luận, hướng dẫn nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác, chiến đấu trong toàn lực lượng CAND.

Tăng thời lượng phát thanh, truyền hình, báo điện tử ra các nước nhằm giới thiệu, quảng bá về hình ảnh đất nước và người chiến sỹ CAND Việt Nam đến nhân dân và bạn bè các nước trên thế giới. Nâng cao chất lượng các loại hình báo viết, báo nói, báo hình và báo điện tử.

Bốn là: Mỗi cán bộ, biên tập viên, phóng viên, nhân viên báo chí, xuất bản CAND cần không ngừng học tập, rèn luyện, kiên định bản lĩnh chính trị vững vàng, trau dồi đạo đức nghề nghiệp của người làm báo theo tấm gương của Nhà báo vĩ đại Hồ Chí Minh, tiếp tục quán triệt sâu sắc và thực hiện tốt lời dạy của Người: "Báo chí là lực lượng xung kích trên mặt trận, tư tưởng, văn hoá; cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng; cây bút và trang giấy là vũ khí sắc bén của họ"; thực sự trở thành chiến sỹ tiên phong của lực lượng CAND trên mặt trận tư tưởng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; phấn đấu để báo chí CAND ngày càng được bạn đọc trong và ngoài nước trân trọng, tin yêu.

Năm là: Đối với các cơ quan quản lý báo chí, xuất bản của lực lượng CAND cần đổi mới công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các báo, tạp chí, phát thanh, truyền hình của Bộ và Công an các đơn vị, địa phương theo tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 12 của Bộ trưởng; nghiên cứu xây dựng quy hoạch báo chí CAND theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 10 và sự chỉ đạo của các cơ quan quản lý của Nhà nước, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí, phục vụ tốt nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, chiến sỹ và bạn đọc, nhất là ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Cuối cùng xin chúc các đồng chí đại biểu cùng toàn thể các đồng chí sức khoẻ, hạnh phúc, thành đạt.■

ĐẢM BẢO AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG – PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ LÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, THƯỜNG XUYÊN CỦA CÔNG AN CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG *

Trung tướng, TS. BÙI VĂN THÀNH
Thứ trưởng Bộ Công an

Ngày 18/3/2015, tại Hà Nội, Bộ Công an đã long trọng tổ chức Lễ phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ, Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành – Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu chỉ đạo, Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.



Kính thưa các quý vị đại biểu,
Thưa toàn thể các đồng chí !

Ngày 15/3/2015, tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Chính phủ tổ chức Lễ Phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ với chủ đề *"Mỗi doanh nghiệp, người lao động chủ động các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ để bảo vệ chính mình, doanh nghiệp và xã hội"*.

Hưởng ứng Lễ phát động của Chính phủ, hôm nay Bộ Công an tổ chức Lễ Phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy, nổ trong lực lượng Công an nhân dân và các đơn vị ký kết giao ước thi đua thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ năm 2015. Đây là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực, nhằm hưởng ứng, nâng cao nhận thức vai trò, trách nhiệm của mỗi cá nhân, đơn vị trong toàn lực lượng Công an nhân dân đối với công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an tôi nhiệt liệt chào mừng và kính chúc sức khỏe các đồng chí đại biểu, các vị khách quý đại diện các Bộ, Ban, Ngành và đoàn thể đã đến dự buổi Lễ Phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy nổ của lực lượng Công an nhân dân ngày hôm nay.

Kính thưa các đồng chí!

Đảm bảo an toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ là công tác có ý nghĩa quan trọng, cấp bách trong tình hình hiện nay. Thực hiện hiệu quả công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ, chính là bảo vệ an toàn cho tính mạng, tài sản của chính mình, của gia đình mình, cho mọi người và đóng góp phần tích cực cho sự tăng trưởng bền vững của từng các tập thể và sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội bền vững của đất nước. Bộ Công an đã xác định việc đảm bảo an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ là một nhiệm vụ công tác trọng tâm và tập trung chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả trong những năm qua, đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, thể hiện sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, ý thức trách nhiệm của lãnh đạo, cũng như toàn thể cán bộ sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ và công nhân viên Công an nhân dân trong công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và PCCN; tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy nổ được kiềm chế; các điều kiện làm việc, môi trường lao động của cán bộ chiến sỹ được cải thiện, điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy ngày càng được bảo đảm.

Bộ Công an với chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự, trong đó có quản lý về công tác phòng cháy và chữa cháy, hàng năm đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy trên toàn quốc tham mưu đề xuất Ban Chỉ đạo Tuần lễ Quốc gia - An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ của Trung ương và địa phương, Bộ, ngành tăng cường tự kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy định về an toàn vệ sinh lao động, về phòng cháy, chữa cháy đến từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; chỉ đạo các cơ quan thông tin, tuyên truyền trong ngành Công an, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương mở nhiều đợt cao điểm tuyên truyền đậm nét về công tác an toàn phòng cháy và chữa

* *Đầu đề do Ban Biên tập đặt.*

cháy. Đã tổ chức các nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ với phương châm "4 tại chỗ" đảm bảo kịp thời, nhanh chóng trong các mùa mưa bão. Xây dựng 6.015 phương án, tổ chức diễn tập 4.125 phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ vào dịp trước, trong Tuần lễ; tổ chức phát động thi đua và ký cam kết thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động, qua đó góp phần kiềm chế số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra, tạo môi trường thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển bền vững trong thời gian vừa qua.

Kính thưa các đồng chí!

Thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội ngày càng nhanh, kéo theo tốc độ phát triển các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, trung tâm thương mại, khu công nghệ cao ngày càng nhiều; tốc độ đô thị hóa nhanh; việc sử dụng các nguồn năng lượng: như xăng dầu, khí đốt, điện, hóa chất tăng mạnh cùng với sự biến đổi khí hậu, nắng nóng, khô hạn kéo dài, các thảm họa thiên nhiên như động đất, sóng thần... sẽ kéo theo những nguy cơ gây cháy, nổ và tai nạn lao động ngày càng tăng.

Trước tình hình đó, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống nổ luôn được đặt ra yêu cầu hết sức cấp thiết, đòi hỏi sự chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị, sự vào cuộc của các cấp, các ngành và nhân dân cả nước cùng với sự quyết tâm rất cao của toàn lực lượng Công an nhân dân trong thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy, nổ. Để góp phần thực hiện hiệu quả Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật Lao động, Chương trình Quốc gia về Bảo hộ lao động cũng như Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ, Bộ Công an phát động và yêu cầu Công an các đơn vị, địa phương thực hiện tốt một số nội dung công tác trọng tâm sau đây:

Một là, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy. Xác định rõ đảm bảo an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy, nổ là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Công an các đơn vị, địa phương, là mục tiêu, tiêu chí để bình xét thi đua hàng năm.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tới từng cán bộ chiến sỹ những nội dung chủ yếu của Bộ luật Lao động, Luật Phòng cháy và chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành.

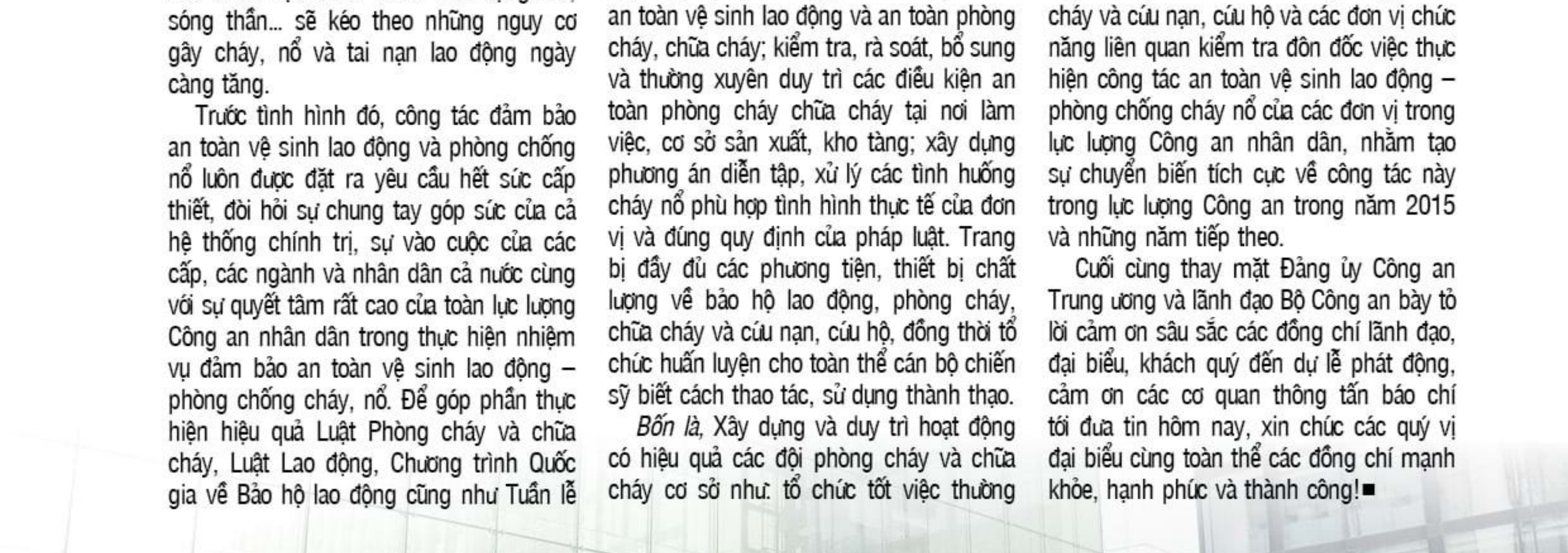
Ba là, chủ động ban hành và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định, các quy trình công tác về an toàn vệ sinh lao động và an toàn phòng cháy, chữa cháy; kiểm tra, rà soát, bổ sung và thường xuyên duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy chữa cháy tại nơi làm việc, cơ sở sản xuất, kho tàng; xây dựng phương án diễn tập, xử lý các tình huống cháy nổ phù hợp tình hình thực tế của đơn vị và đúng quy định của pháp luật. Trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị chất lượng về bảo hộ lao động, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, đồng thời tổ chức huấn luyện cho toàn thể cán bộ chiến sỹ biết cách thao tác, sử dụng thành thạo.

Bốn là, Xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả các đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở như: tổ chức tốt việc thường trực, tuần tra canh gác, phát hiện và xử lý kịp thời khi có cháy xảy ra; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy nổ tại đơn vị, cơ sở mình.

Năm là, Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Bộ Công an về việc đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ; có kế hoạch thường xuyên tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động và an toàn phòng cháy, chữa cháy tại đơn vị, địa phương mình. Chủ động phối hợp với các cơ quan An toàn lao động của Bộ và địa phương với Công đoàn, Y tế và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy tăng cường kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời mọi nguy cơ gây mất an toàn vệ sinh lao động và cháy nổ; kiên quyết khắc phục kịp thời những thiếu sót mất an toàn là nguyên nhân, nguy cơ xảy ra cháy, nổ và tai nạn lao động; tạo dựng môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh.

Giao Tổng cục Hậu cần – Kỹ thuật phối hợp với Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các đơn vị chức năng liên quan kiểm tra đôn đốc việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ của các đơn vị trong lực lượng Công an nhân dân, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về công tác này trong lực lượng Công an trong năm 2015 và những năm tiếp theo.

Cuối cùng thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc các đồng chí lãnh đạo, đại biểu, khách quý đến dự lễ phát động, cảm ơn các cơ quan thông tấn báo chí tới đưa tin hôm nay, xin chúc các quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công!■



ĐẢNG BỘ CẢNH SÁT PC&CC TỈNH VĨNH PHÚC:

SAU BỐN NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ 2010 - 2015

Đại tá PHẠM XUÂN PHÁNH
Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc

Sau bốn năm thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐUPCCC của Ban Chấp hành Đảng bộ Cảnh sát PC&CC, Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đã đạt được nhiều kết quả trên các mặt công tác, góp phần quan trọng trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, phục vụ đắc lực chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo Nghị quyết nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã đề ra.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng tổ chức Đảng, xây dựng lực lượng đoàn kết, trong sạch, vững mạnh được lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đặc biệt chú ý. Thông qua việc đẩy mạnh phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"; Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", qua đó đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng uỷ về mọi mặt đối với công tác PCCC&CNCH. Đơn vị đã tổ chức quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc lần thứ XV, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh uỷ, Đảng uỷ Công an Trung ương, đồng thời đề ra Nghị quyết, chương trình công tác hàng năm nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân tham gia phong trào Toàn dân PCCC. Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH. Đảng ủy cũng thường xuyên kiểm tra, giám sát các Chi bộ trong quá trình triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, tỉnh ủy Vĩnh Phúc; định kỳ sơ kết, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện để có biện pháp thiết thực, hiệu quả đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống.

Công tác tham mưu, đề xuất, phối hợp thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH được đơn vị thực hiện thường xuyên, có chất lượng. Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc đã tham mưu cho tỉnh ủy ban hành 04 Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH và xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC Vĩnh Phúc. Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành 11 kế hoạch, 04 quyết định, 09 công văn tạo hành lang pháp lý, tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC&CNCH trên địa bàn tỉnh. Tích cực phối hợp với cấp ủy, UBND các huyện, thành phố, thị xã; Sở, Ban, Ngành, đoàn thể ban hành, tổ chức thực hiện 147 văn bản hướng dẫn, chỉ đạo trong lĩnh vực PCCC&CNCH. Triển khai có hiệu quả các hoạt động phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC với Công an và Quân đội theo Quy chế số 01/QCPH/CAT-BCHQST-SCSPCCC ngày 02/7/2013 về phối hợp giữa Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Cảnh sát PCCC tỉnh Vĩnh Phúc về "Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ quốc phòng.

Nhằm làm thay đổi nhận thức của các đơn vị, cơ sở và người dân về công tác PCCC&CNCH, Cảnh sát PC&CC tỉnh Vĩnh Phúc cũng chủ trương đề cao hiệu lực quản lý Nhà nước, tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản, rà soát phân loại đối với số cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC. Đến nay, tổng số cơ sở trên địa bàn thuộc diện quản lý là: 2.644 cơ sở, gồm 84 cơ sở loại I, 67 cơ sở loại II, 2.193 cơ sở loại III; từ đó có biện pháp PCCC&CNCH cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức PCCC&CNCH cho quần chúng nhân dân, coi đó là biện pháp cơ bản, xuyên suốt trong công tác phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn, không để cháy, nổ lớn xảy ra. Đã đăng tải 93 phóng sự; 1.811 tin, bài; 333 ảnh về các hoạt động PCCC và xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC; xây dựng 39 chuyên mục "Toàn dân PCCC" trên Đài Phát thanh và Truyền hình và Báo Vĩnh Phúc; đăng tải 63 lượt clip cảnh báo PCCC. Hướng dẫn Đài Truyền thanh các xã, phường, thị trấn đăng phát 834 lượt tin tuyên truyền về công tác PCCC&CNCH. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC cho 1.621 cơ sở, với 100.362 người tham gia; phối hợp cùng Tạp chí PCCC tuyên truyền miệng 650 lớp trên địa bàn với 16.000 lượt người nghe về PCCC&CNCH; phối hợp Sở Tư pháp mở 07 lớp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức về PCCC cho 1.076 người tham gia.

Tăng cường kiểm tra, phúc tra an toàn PCCC&CNCH theo chuyên ngành, chuyên đề và đột xuất đối với tất cả các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh đảm bảo số lượt theo Luật định, trong đó chú trọng kiểm tra các cơ sở có nguy cơ cháy, nổ cao. Tổ chức 12 đoàn kiểm tra liên ngành và 10 đoàn kiểm tra chuyên đề về an toàn PCCC. Kiểm tra định kỳ tại 17.151 lượt cơ sở. Kiểm tra liên ngành tại 1.051 lượt cơ sở về công tác PCCC rừng, bảo vệ rừng; kinh doanh xăng dầu, khí gas hóa lỏng. Kiểm tra chuyên đề tại 1.212 lượt cơ sở. Kiểm tra đột xuất công tác thường trực chữa cháy ngoài giờ làm việc và vào ban đêm tại 184 cơ sở. Qua kiểm tra phát hiện 133 cơ sở mới, 157 cơ sở ngừng hoạt động; 1.476 cơ sở còn tồn tại, thiếu sót, đã nhắc nhở, kiến nghị các cơ sở tự khắc phục và có 177 cơ sở khắc phục được các yêu cầu, kiến nghị. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 331 trường hợp, phạt tiền 314 trường hợp 350.195 triệu đồng.

Thực hiện cải cách hành chính một cửa

tại Ban Xúc tiến đầu tư tỉnh theo Quyết định 41 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác thẩm định và phê duyệt PCCC. Công tác thẩm duyệt thiết kế và quản lý về PCCC đảm bảo đúng trình tự thủ tục và thời hạn. Tiến hành thẩm duyệt và cấp 390 giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC; 183 giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm về cháy, nổ; 37 giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp; xác nhận tình trạng an toàn về PCCC cho 70 lượt kho vật liệu nổ. Kiểm tra an toàn về PCCC trong quá trình thi công xây dựng tại 80 công trình. Kiểm tra nghiệm thu hệ thống PCCC cho 83 công trình. Trả lời ý kiến về thiết kế PCCC cho 86 công trình.

Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới"; Kế hoạch số 3796/KH-UBND ngày 26/9/2011 của UBND tỉnh về phát động phong trào Toàn dân tham gia PCCC, Phong trào Toàn dân tham gia PCCC&CNCH được chú trọng cả về chiều rộng và chiều sâu; từng bước xây dựng Đội PCCC cơ sở, Đội Dân phòng, Đội PCCC chuyên ngành và các điển hình tiên tiến trở thành hạt nhân trong phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn. Đã xây dựng, củng cố và duy trì hoạt động 1.853 Đội Dân phòng với 21.275 đội viên; 6.115 Đội PCCC cơ sở với 67.405 đội viên. Hướng dẫn cơ sở xây dựng mới 1.489 phương án chữa cháy (PACC); bổ sung 2.323 PACC. Hướng dẫn 2.447 cơ sở tự thực tập PACC, 6.647 cơ sở tự kiểm tra về công tác PCCC&CNCH. Tiến hành sơ kết 2 năm xây dựng điển hình tiên tiến, qua đó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh đã tặng Giấy khen cho 06 tập thể và 12 và cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào Toàn dân PCCC.

Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, phương án và hậu cần - kỹ thuật tham gia đảm bảo an ninh trật tự, an toàn PCCC hàng trăm sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa lớn diễn ra trên địa bàn tỉnh. Xây dựng mới 1.953 PACC&CNCH, phê duyệt 314 phương án CNCH; tổ chức thực tập 2.587 PACC&CNCH, trong đó có 10 PACC&CNCH huy động nhiều lực lượng tham gia.

Bên cạnh công tác chuyên môn, công tác xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng được đơn vị chú trọng, nâng cao về chất lượng, hiệu quả hoạt động, điều hành. Công tác tư tưởng được thực hiện đồng bộ trong Đảng, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, chiến sỹ toàn lực lượng. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" theo chủ đề toàn khóa và chủ đề hằng năm đã tạo được bước chuyển căn bản trong rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong làm việc, sinh hoạt, ý thức phục vụ nhân dân của cán bộ, Đảng viên, chiến sỹ, công nhân viên. Quan tâm đúng mức đến công tác tổ chức, cán bộ; trong đó đặc biệt ưu tiên xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, không để hẫng hụt cán bộ kế cận. Thường xuyên quan tâm, xây dựng, củng cố vững mạnh về tư tưởng, chính trị, tổ chức; tạo môi trường hoạt động thuận lợi để phát huy vai trò xung kích, gương mẫu của người đoàn viên, hội viên.

Với sự nỗ lực triển khai toàn diện các mặt công tác, thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc không để cháy, nổ lớn xảy ra, hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được các cấp khen thưởng. Kết quả trên đã góp phần quan trọng trong thực hiện thắng lợi chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Để tiếp tục phát huy kết quả đạt được, kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:

Thứ nhất: Nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động tham mưu cấp uỷ, chính quyền các cấp tăng cường quản lý Nhà nước về PC&CC; triển khai hiệu quả các Chỉ thị, Công điện của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Công an về công tác PCCC&CNCH.

Thứ hai: Đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia PCCC theo tinh thần Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 01/12/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới". Chủ động phối hợp với cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, cơ quan chức năng và các đoàn thể tích cực tuyên truyền, giáo dục pháp luật, phổ biến kiến thức về PCCC&CNCH tới các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở kinh tế, quốc phòng và toàn thể nhân dân các quy định về PCCC; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình tiên tiến trong phong trào Toàn dân tham gia PCCC.

Thứ ba: Nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về công tác PCCC. Tập trung thực hiện có hiệu quả pháp luật về PC&CC, trong đó chú trọng quán triệt và tổ chức thực hiện. Luật PCCC; Luật PCCC sửa đổi năm 2014; Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật PCCC sửa đổi, bổ sung một số điều Luật PCCC; Thông tư số 66/2014/TT-BCA của Bộ Công an ngày 16/12/2004 Quy định chi tiết thi hành một số điều Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCCC và Luật PCCC sửa đổi, bổ sung một số điều Luật PCCC; Luật xử phạt vi phạm hành chính.

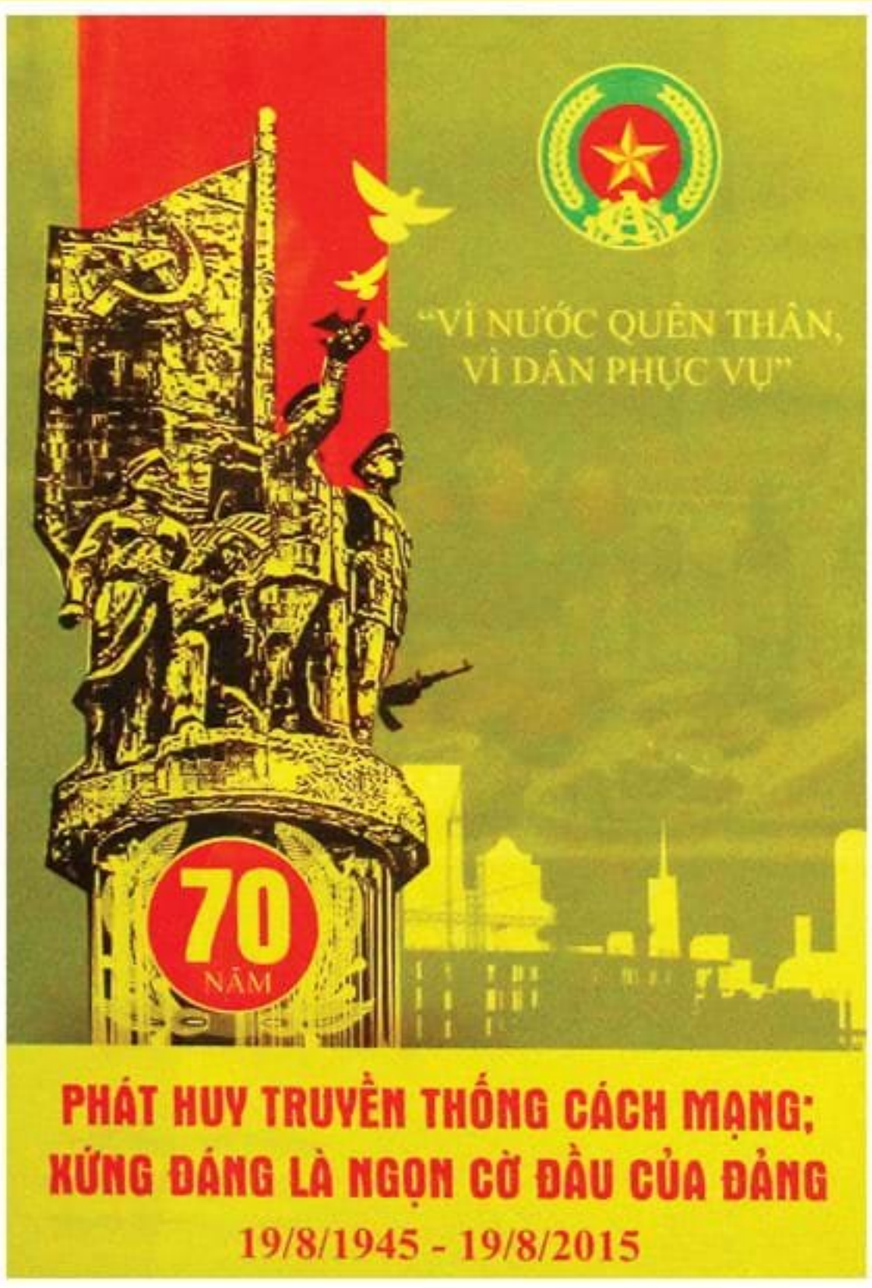
Thứ tư: Tăng cường công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình cơ sở, đề ra biện pháp nhằm chủ động phòng ngừa kiềm chế cháy, nổ xảy ra; xây dựng và thực tập các PACC&CNCH để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ. Luôn sẵn sàng về lực lượng, phương tiện, phương án, hậu cần (4 tại chỗ) và các điều kiện khác để xử lý kịp thời, hiệu quả khi có cháy, nổ xảy ra.

Thứ năm: Đổi mới phương pháp lãnh đạo chỉ huy, coi trọng công tác xây dựng lực lượng, xây dựng Đảng, các tổ chức quần chúng theo tiêu chí đơn vị Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; thực hiện nghiêm công tác tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khoá XI; tiếp tục đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chi Minh", "Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hoá vì nhân dân phục vụ"

Thứ sáu: Đảm bảo tài chính, hậu cần - kỹ thuật phục vụ công tác, chiến đấu. Đề xuất các dự án xây dựng cơ bản, khoa học công nghệ; ưu tiên trang bị các phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, công cụ hỗ trợ phục vụ công tác chữa cháy, CNCH. Hoàn thành xây dựng các công trình trụ sở làm việc, Trung tâm Đào tạo, huấn luyện về PCCC, CNCH và các Phòng Cảnh sát PCCC cấp huyện.■

ĐẠO ĐỨC NGƯỜI CÔNG AN CÁCH MẠNG
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

BÙI YÊN THƯ



Tư cách của một con người là một vấn đề cực kỳ hệ trọng, nhất là đối với những người trong các tổ chức chính trị. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đề cập tư cách của một người khi gia nhập một tổ chức nào đó. Không phải ngẫu nhiên mà ở trang đầu tiên của cuốn "Đường cách mệnh" (1927), Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên tư cách một người cách mệnh gồm 23 điều.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đề cao đạo đức, luôn vận dụng một cách sáng tạo những nội dung của tư tưởng đạo đức truyền thống vào xây dựng đạo đức mới, đặc biệt là tư tưởng đạo đức Nho giáo. Người nhận định: "Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất, chân chổng lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngẩng lên trời. Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính nhưng không bao giờ làm mà lại bắt nhân dân phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện, làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước, cho dân". Vì thế, Người căn dặn: mỗi Đảng viên và cán bộ phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư - đó là sứ mệnh cao cả của Đảng cầm quyền. Và khi đã có những đức đó thì Đảng sẽ mạnh, Đảng sẽ trong sạch, Đảng sẽ có được lòng tin của nhân dân. Người coi đó như là sự sống còn của tạo hóa: "Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc. Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính. Thiếu một mùa thì không thành trời. Thiếu một phương thì không thành đất. Thiếu một đức, thì không thành người".

Đối với lực lượng Công an nhân dân (CAND), Bác luôn luôn quan tâm giáo dục và chỉ ra những nội dung để rèn luyện đạo đức của người Công an cách mạng. Ngày 11 tháng 3 năm 1948, trong thư gửi đồng chí Hoàng Mai (khi đó là Giám đốc Sở Công an Khu XII), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bức thư căn dặn về "tư cách người Công an cách mạng", bức thư có đoạn viết: "...cần thường xuyên làm cho anh chị em Công an nhận rõ Công an của ta là Công an nhân dân, vì nhân dân mà phục vụ và dựa vào dân mà làm việc. Nhân dân ta có hàng chục triệu người, có hàng chục triệu tai mắt, tay, chân. Nếu biết dựa vào nhân dân thì việc gì cũng xong. Trên tờ báo phải luôn luôn nhắc nhở anh em rèn luyện tư cách đạo đức. Tư cách đạo đức người Công an cách mạng là: Đối với tự mình: phải Cần, Kiệm, Liêm, Chính/ Đối với Chính phủ: phải tuyệt đối trung thành/ Đối với nhân dân: phải kính trọng, lễ phép/ Đối với công việc: phải tận tụy/ Đối với địch: phải cương quyết, khôn khéo. Nói tóm lại là những đạo đức và tư cách mà người Công an cách mệnh phải có, phải giữ cho đúng. Những điều đó, chẳng những nên luôn luôn nêu trên báo mà lại nên viết thành ca dao cho mọi người Công an học thuộc, nên viết thành khẩu hiệu dán tại những nơi anh em Công an thường đến (bàn giấy, nhà ăn, phòng ngủ...)...".

Nghiên cứu, phân tích nội dung sáu điều Bác dạy lực lượng CAND, chúng ta có thể thấy rất rõ tư tưởng của Người về tiêu chuẩn đạo đức của người Công an cách mạng. Rõ ràng là, sự Cần, Kiệm, Liêm, Chính; sự trung thành với Chính phủ; sự kính trọng, lễ phép đối với nhân dân và sự thân ái, giúp đỡ đối với đồng sự là những phẩm chất cốt yếu về đạo đức và sự kiên quyết, khôn khéo đối với địch, sự tận tụy đối với công việc là những phẩm chất cốt yếu về năng lực hoạt động nghề nghiệp. Ở đây, chúng tôi không phân tích nội dung sáu điều trong tư cách người Công an cách mệnh vì đã có nhiều người phân tích kỹ, mà chỉ nhấn mạnh rằng đối với người Công an cách mạng, Hồ Chí Minh cũng đòi hỏi phải có tư cách đạo đức như người Đảng viên, như người cán bộ cách mạng. Đến đây, ta thấy rõ nội hàm của khái niệm "tư cách" mà Hồ Chí Minh sử dụng cũng chính là cấu trúc nhân cách của tâm lý học hiện đại.

Nếu thành phần thứ nhất trong cấu trúc nhân cách của tâm lý học hiện đại là những thuộc tính tâm lý ổn định bên trong con người thì Chủ tịch Hồ Chí Minh nói "Đối với tự mình"; nếu thành phần thứ hai bao gồm mối quan hệ cá nhân với xã hội và với người khác thì Bác nói "Đối với người"; nếu thành phần thứ ba là quan hệ của cá nhân với công việc thì Bác nói "Đối với công việc". Với tâm lý học hiện đại thì cả ba thành phần trên tạo nên nhân cách cá nhân. Như vậy, ở đây đã có sự gặp gỡ, giao hòa tuyệt vời giữa tâm lý học nhân cách với tư tưởng Hồ Chí Minh và như vậy,

sáu điều nói về tư cách người Công an cách mệnh thể hiện tư tưởng chiến lược của Hồ Chí Minh về mô hình nhân cách người Công an mới.

Đối với mình: Đây là mối quan hệ tự mình xử lý đối với bản thân mình. Đây là một yêu cầu luôn luôn thường trực trong bản thân mỗi người mà đây là mối quan hệ khó xử lý nhất. Sức nặng của cái "tôi" nhiều khi đạt đến một biên độ khó lường. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên quan điểm: mỗi một con người đều có cái thiện, cái ác trong lòng, vì vậy phải làm cho phần thiện nảy nở như hoa mùa Xuân và cái ác bị mất dần đi. Đặc biệt, đối với một người cán bộ Công an thường xuyên phải đối mặt với những mặt trái của xã hội, khi giá trị đồng tiền làm lu mờ giá trị đạo đức, trước những cám dỗ vật chất nếu không làm chủ được bản thân thì rất dễ sa ngã.

Bác từng nói: "...Có thể những người khi kháng chiến thì rất anh dũng, trước bom đạn không chịu khuất phục, nhưng đến khi về thành thị lại bị tiền bạc, gái đẹp quyến rũ, mất lập trường, sa vào tội lỗi. Cho nên bom đạn của địch không nguy hiểm bằng "đạn bọc đường" vì nó làm hại mình mà mình không trông thấy. Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hóa, thì phải luôn thực hành 4 chữ mà Bác thường nói. Đó là: Cần, Kiệm, Liêm Chính...".

Vì thế, tự mình xử lý đối với bản thân mình tưởng như đơn giản nhưng lại là khó khăn nhất. Đó cũng là lý do tại sao trong 6 điều nói về tư cách người Công an cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu điều đầu tiên là "Đối với tự mình, phải Cần, Kiệm, Liêm, Chính". Vấn đề này như là một điều tiên quyết, như là một điểm xuất phát trong khi xem xét các phẩm chất, tư cách đạo đức của người cán bộ Công an.

Đối với người: Đây là mối quan hệ giữa bản thân mỗi người đối với những người xung quanh mà có lúc Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích: "chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn; nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là cả loài người". Trong sáu điều nói về tư cách của người Công an cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập 4 mối quan hệ cụ thể, đó là: Đối với đồng sự; Đối với Chính phủ; Đối với nhân dân; Đối với địch. Có lẽ trong các mối quan hệ đó, cái nền cơ bản vẫn là nhân dân mà yêu cầu về tư cách người Công an là phải kính trọng, lễ phép. Về vấn đề quan hệ với Chính phủ, với nhân dân, chúng ta có thể hiểu đó chính là đạo đức "trung, hiếu" của người cán bộ Công an cách mạng. Nhưng trong tư tưởng Hồ Chí Minh "trung, hiếu" đã được nâng lên một tầm cao mới, không chỉ dừng lại ở đạo đức "trung, hiếu" truyền thống do sự ảnh hưởng của Nho giáo.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thấm đượm chủ nghĩa nhân văn Mác-xít, luôn lấy chữ nhân làm trọng, vì vậy người dặn: "Phải thực hành chữ Bác - Ái". Văn hóa ứng xử là điều luôn luôn cần thiết cho người Công an trong mối quan hệ với dân, mà cái cốt lõi làm nền cho văn hóa ứng xử đó là sự kính trọng, lễ phép.

Sự trung thành với Chính phủ (bao hàm cả trung thành với Tổ quốc và nhân dân) là yêu cầu mặc nhiên về tư cách của người Công an cách mạng. Ở đây, không được phép mơ hồ, bởi vì Công an là công cụ bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước ta, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Những luận điểm "phi chính trị hóa", hoặc "phi đảng hóa", "trung lập hóa" lực lượng vũ trang nói chung và lực lượng Công an nói riêng là cực kỳ nguy hiểm. Sự trung thành của người Công an đối với chế độ là một yêu cầu cơ bản cần phải luôn luôn quán triệt. Nếu người Công an có nghiệp vụ giỏi, tinh thông pháp luật đến mấy mà không có lòng trung thành, tận tụy hết lòng hết sức với công việc thì sẽ trở thành vô dụng. Đặc biệt, nếu người Công an không có lòng trung thành với Tổ quốc, với nhân dân thì còn có thể sẽ trở thành mối hiểm họa cho quốc gia, dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập mức độ lòng trung thành của người Công an khi nói về tư cách bằng hai chữ "tuyệt đối" (tuyệt đối trung thành). Điều đó phản ánh đúng tầm quan trọng của yêu cầu đó.

Cũng nằm trong mối quan hệ "đối với người", Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập tư cách của người Công an cách mạng đối với địch, đó là sự cương quyết, khôn khéo. "Cương quyết" - đó là đức tính cần có của người Công an, nhưng điều kiện đủ của người Công an phải khôn khéo. Có thể nói đây là một đặc tính nghề nghiệp riêng có của ngành Công an. Bởi vì trận tuyến của người cán bộ Công an không phân định rõ ràng địch - ta. Kẻ địch hoạt động phá hoại nền an ninh trật tự của đất nước ta thường núp dưới nhiều chiêu bài khác nhau, ngụy trang bằng nhiều cách, tìm đủ mưu ma, chước quỷ, trăm phương ngàn kế để hoạt động. Sự khôn khéo của người Công an cách mạng đặt ra yêu cầu phải có bản lĩnh vững vàng và phải có chuyên môn nghiệp vụ giỏi. Người Công an cần có kiến thức tổng hợp đồng thời phải sâu sắc để đấu trí, đấu lực với kẻ thù, biết xử lý giỏi các tình thế để biến bị động thành chủ động, biến yếu thành mạnh, nắm được thời cơ... để hoàn thành nhiệm vụ.

Đối với việc: Trong 6 điều nói về tư cách của người Công an cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đề cập một điều thái độ của người Công an đối với công việc phải tận tụy. Một điều tuy ngắn nhưng nó bao quát được yêu cầu về tinh thần, thái độ đối với công việc. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta thấy điều này thể hiện rõ ràng trên cả về tư tưởng lẫn tấm gương. Tận tụy cũng có nghĩa là "phải đặt việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà" và "đã phụ trách công việc gì thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm. Bất kỳ việc to, việc nhỏ phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công".

Chữ "tận tụy" nói lên tinh thần, thái độ cần mẫn, chịu khó với mục đích công việc được xác định rõ ràng. Ở đây không có gì chung với thái độ chểnh mảng, hời hợt, được chăng, hay chớ. Quyết tâm cách mạng không phải chỉ là lời hô khẩu hiệu, lời văn của bản hiệu triệu, của bản quyết tâm thư mà cái chính là ở trong hành động thực tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh kịch liệt lên án bệnh lười biếng do chủ nghĩa cá nhân sinh ra: "Tự cho mình là cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết. Lười biếng học hỏi, lười biếng suy nghĩ. Việc dễ thì tranh lấy cho mình. Việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh".

Một mùa Xuân mới lại về, đất nước ta đang tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa với những bước phát triển mới. Trong sự nghiệp vĩ đại của dân tộc, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ngày càng nặng nề hơn. Đội ngũ cán bộ, chiến sỹ CAND đang đứng trước những nhiệm vụ đầy thách thức, khó khăn nhưng cũng rất vẻ vang. Để hoàn thành tốt được nhiệm vụ vinh quang đó, hơn bao giờ hết, mỗi cán bộ, chiến sỹ CAND phải không ngừng học tập, rèn luyện, trau dồi phẩm chất đạo đức theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Có như vậy, công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội mới đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mà Đảng, nhân dân tin tưởng giao phó.■

CÔNG TÁC XÂY DỰNG "CỤM DÂN CƯ AN TOÀN VỀ PCCC" TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN THANH KHÊ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Đại tá DƯƠNG CẢNH MAI
Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng

Là một quận trung tâm của Thành phố Đà Nẵng, Thanh Khê có diện tích tự nhiên 9,363km², dân số khoảng 200.000 người, mật độ dân số trung bình 24.515 người/km². Quận có 10 đơn vị hành chính cấp phường với 1.215 tổ dân phố, có địa giới hành chính giáp ranh với 3 quận, trong đó có 1 quận trung tâm thành phố. Hạ tầng giao thông cơ bản hoàn thiện, tuy nhiên vẫn còn nhiều ngõ, hẻm ở các khu dân cư hầu hết chưa được chỉnh trang, nguồn nước chữa cháy trong khu vực này rất hạn chế. Toàn quận hiện có 115 trụ nước, 8 bể nước trong các cơ sở sản xuất kinh doanh, 5 điểm lấy nước tự nhiên. Trong những năm qua, tình hình cháy, nổ trên địa bàn quận diễn biến khá phức tạp và rất khó lường, nhiều khu dân cư, cơ sở sản xuất kinh doanh nằm giáp ranh với quận Hải Châu là những khu vực tiềm ẩn nguy cơ xảy ra cháy lớn, như: vùng giáp ranh Chợ Cồn, Trung tâm thương mại BigC... Chỉ tính riêng trong 2 năm 2013-2014 đã xảy ra 46 vụ cháy trong khu dân cư và các cơ sở sản xuất kinh doanh.

Trước năm 2014, địa bàn quận chưa có đơn vị Cảnh sát PC&CC độc lập thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về PCCC, công tác xây dựng Cụm dân cư an toàn PCCC chưa thật sự rõ nét, nhiều cụm dân cư an toàn PCCC hoạt động chỉ mang tính hình thức, việc xây dựng cụm còn chạy theo số lượng mà chưa coi trọng thực chất. Bên cạnh đó, nhận thức trách nhiệm về công tác PCCC của một bộ phận không nhỏ người dân và các cấp chính quyền cơ sở chưa cao nên chưa giải quyết được mục tiêu giảm số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra.

Ngay sau khi được thành lập, Phòng Cảnh sát PCCC số 2 đã tranh thủ ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy, UBND quận tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh tăng cường công tác PCCC&CNCH, đưa công tác xây dựng Cụm dân cư an toàn về PCCC trở thành một trong 3 nhiệm vụ trọng tâm của Đảng, chính quyền và nhân dân quận Thanh Khê, trong đó mục tiêu phấn đấu là hoàn thành xây dựng Cụm dân cư an toàn về PCCC trước 1 năm theo lộ trình của thành phố. Cùng với đó, Phòng tham mưu đề xuất các chủ trương hết sức cụ thể. Đó là: tuyên truyền, quán triệt ý thức trách nhiệm của các cấp, ngành, các tổ chức cơ sở Đảng trong việc xây dựng Cụm dân cư an toàn về PCCC đi vào nề nếp, hiệu quả; Vận động 100% các hộ dân tự nguyện mua bình chữa cháy; Trang bị phương tiện chữa cháy cho lực lượng Dân phòng, tổ chức tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ PCCC, thực tập phương án chữa cháy, CNCH tại các khu dân cư.

Thực hiện chủ trương của Quận ủy, Ban Chỉ đạo PCCC&CNCH quận, Phòng Cảnh sát PC&CC số 2 đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, UBND 10 phường tiến hành khảo sát, định hình các cụm dân cư đảm bảo yếu tố thuận lợi và khi xây dựng xong phải đạt hiệu quả, báo cáo Quận ủy giao cho Chi bộ Đảng khu vực chỉ đạo điều hành.

Phòng Cảnh sát PCCC số 2 cũng đề nghị tổ chức phát động riêng phong trào Toàn dân PCCC thay cho việc lồng ghép tuyên truyền PCCC trong các cuộc họp an ninh trật tự của các tổ dân phố như trước kia để quán triệt sâu hơn mục đích, ý nghĩa và các tiêu chí xây dựng Cụm dân cư an toàn PCCC, xác định rõ trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị liên quan và các hộ gia đình. Bên cạnh đó, đơn vị đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền hoạt động xây dựng Cụm dân cư an toàn PCCC trên các phương tiện thông tin, đăng tải trên website Cảnh sát PC&CC và phát trên chương trình 114 của Đài Phát thanh – Truyền hình TP Đà Nẵng, viết bài tuyên truyền mô hình điểm...

Đi đôi với quá trình triển khai, Cảnh sát PCCC số 2 đã tham mưu Ban Chỉ đạo tiến hành kiểm tra kết quả thực hiện các tiêu chí của Cụm dân cư an toàn PCCC trên địa bàn 10 phường theo từng giai đoạn, hàng tháng. Trong chương trình công tác của Quận ủy, UBND quận đều có đánh giá kết quả, tiến độ triển khai và đề ra những giải pháp, tháo gỡ những khó khăn. Đến giai đoạn cuối của kế hoạch, Ban Chỉ đạo tiến hành kiểm tra, đánh giá và đề nghị xét công nhận Cụm dân cư an toàn PCCC. Với sự vào cuộc quyết liệt của Cấp ủy, chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành và sự đồng thuận của nhân dân nên phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn quận phát triển khá mạnh. Trong năm 2014 đã có 223/223 (đạt 100%) "Cụm dân cư an toàn PCCC" được xây dựng đảm bảo các tiêu chí đề ra. Những kết quả trên đã góp phần thúc đẩy phong trào Toàn dân PCCC trên toàn thành phố.

Để đạt chỉ tiêu vận động 100% các hộ dân tự nguyện mua bình chữa cháy, Phòng Cảnh sát PCCC số 2 đã tham mưu một số biện pháp thực hiện rất cụ thể như: tuyên truyền để quần chúng nhân dân nhận thức được sự cần thiết của việc trang bị bình chữa cháy gắn với việc an toàn của mỗi gia đình, đồng thời bắt buộc những hộ gia đình có kinh doanh, sản xuất xen kẽ trong khu dân cư phải trang bị bình chữa cháy; vận động các hộ gia đình có điều kiện, các hộ gia đình cán bộ, Đảng viên... phải gương mẫu tự trang bị bình chữa cháy trước; Có chủ trương trang bị phương tiện chữa cháy cho các hộ nghèo từ việc trích kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và vận động sự ủng hộ các tổ chức, cá nhân; Tạm ứng kinh phí của địa phương để trang bị trước, sau đó thu tiền các hộ gia đình mỗi lần 10.000 đồng. Ngoài ra, đối với các vụ cháy mà người dân sử dụng bình để dập tắt đám cháy, nếu số lượng lớn thì UBND quận có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí để mua bình trang bị lại cho các hộ dân, các trường hợp còn lại giao UBND các phường chủ động xử lý. Với cách làm trên năm qua, Đảng ủy, UBND quận đã hỗ trợ

kinh phí 400 triệu đồng để xây dựng cụm dân cư và trang bị phương tiện chữa cháy; vận động các tổ chức, cá nhân, cho các hộ nghèo, gia đình khó khăn được 5.000 bình chữa cháy tương đương 100 triệu đồng, các tổ dân phố đã mua và trang bị theo hình thức thu theo từng đợt được 3.378 bình. Tính đến cuối năm 2014, tổng số bình chữa cháy đã được trang bị đến từng hộ là 35.873 bình trên tổng số 36,438 hộ gia đình, đạt 98,45%.

Đối với tuyên truyền huấn luyện nghiệp vụ cho Đội PCCC và quần chúng nhân dân tại khu dân cư, ngay sau mỗi đợt phát động lực lượng Cảnh sát PCCC trực tiếp đã phối hợp với UBND và Công an 10 phường đến từng cụm để tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật PCCC, hướng dẫn lập và thực tập phương án chữa cháy, hướng dẫn cách sử dụng bình chữa cháy... qua đó làm cơ sở để UBND các phường tiếp tục chỉ đạo duy trì công tác tuyên truyền, hướng dẫn các hộ dân thực hiện các biện pháp quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt, cam kết đảm bảo quy định PCCC; không sang chiết gas, buôn bán vật liệu nổ, pháo trái phép; vận động các hộ gia đình tháo gỡ các bộ phận cơi nới lấn chiếm lối đi, thay thế các vật liệu che chắn trong nhà bằng các vật liệu khó cháy để hạn chế khả năng cháy lan; giải phóng các cành cây vật cản lối đi, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chữa cháy, cứu tài sản. Do liên tục duy trì thực hiện các tiêu chí của phong trào nên nhận thức và trách nhiệm đối với công tác PCCC của chính quyền địa phương và nhân dân khá tích cực, đa số đã biết cách phòng ngừa nguy cơ cháy, nổ, sử dụng thành thạo bình chữa cháy, lực lượng PCCC trong khu dân cư và quần chúng nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chữa cháy hiệu quả. Theo thống kê, trong năm qua đã có 23/26 vụ cháy xảy ra trên địa bàn quận (tỷ lệ 88.5%) đã được lực lượng PCCC trong cụm dân cư và nhân dân phát hiện, dập tắt kịp thời không để cháy lan, cháy lớn bảo vệ được tính mạng và nhiều tài sản của nhân dân, Nhà nước.

Qua phong trào xây dựng Cụm dân cư an toàn PCCC có thể rút ra những bài học kinh nghiệm sau đây:

Một là: Công tác PCCC&CNCH, trong đó phong trào Toàn dân PCCC phải đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp toàn diện của cấp ủy Đảng, sự điều hành của chính quyền địa phương, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể và sự đồng thuận cao của các tầng lớp nhân dân. Lượng Cảnh sát PC&CC phải làm nòng cốt trong công tác tham mưu để Cấp ủy, chính quyền địa phương đưa ra các chủ trương, chính sách và giải pháp phù hợp. Một khi mục tiêu, yêu cầu chung của phong trào đúng đắn, thiết thực gắn với đời sống của cộng đồng thì sự góp sức của quần chúng nhân dân càng thêm mạnh mẽ, như vậy sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn PCCC

Hai là: Khi có các chương trình, kế hoạch và giải pháp đúng đắn thì yếu tố cốt lõi cho sự thành công, đó là mọi công việc từ chỉ đạo, điều hành đến tổ chức thực hiện và kiểm tra, phải hết sức cụ thể, chi tiết và sát với thực tiễn, phải có phân công phân nhiệm cụ thể cho từng ngành, từng đơn vị; phải đặt ra các chỉ tiêu cụ thể để kiểm tra đánh giá; cán bộ khi thực hiện nhiệm vụ phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, linh hoạt trong xử lý tình huống và phải gắn công việc với quyền lợi thiết thân của người dân thì phong trào thật sự đi vào cuộc sống

Ba là: Quá trình chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện Cấp ủy Đảng và chính quyền cấp trên phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá khách quan, trung thực, chính xác kết quả đã làm của cơ sở, rút ra những ưu điểm, những mặt còn hạn chế yếu kém để chấn chỉnh và hướng dẫn các biện pháp khắc phục phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương

Bốn là: Phải thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức PCCC trong nhân dân, phát huy được tính tự giác chủ động của từng người dân trong công tác này. Bên cạnh đó cần quan tâm xây dựng lực lượng làm công tác phong trào Toàn dân PCCC, tuyển chọn những cán bộ thật sự có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức và tâm huyết với công việc, thường xuyên bồi dưỡng trình độ cho cán bộ làm công tác này về các mặt nghiệp vụ pháp luật...■



Các cháu thiếu nhi tham quan Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng.



CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Trung úy ĐÀO ANH THƯ
Giáo viên Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững là những vấn đề trọng đại mang tính toàn cầu ảnh hưởng đến sự sống còn của cả nhân loại. Điều này đã được thể hiện trong nhiều hội nghị quốc tế cũng như khu vực bàn về những vấn đề này. Đặc biệt, những vấn đề này đã được chính thức hóa tại hai hội nghị có tầm quan trọng quốc tế, đó là Hội nghị Thượng đỉnh Trái đất về môi trường và phát triển, tại Rio de Janeiro (Brazin) năm 1992 và Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới về phát triển bền vững, tại Johannesburg (Nam Phi) năm 2002 (Hội nghị Rio+10).

Ở nước ta, bảo vệ môi trường được Đảng và Nhà nước hết sức quan tâm, đặc biệt trong thời kỳ hiện nay - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nghị quyết số 41-NQ/TW, ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX, về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đã nêu rõ quan điểm: "Bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn của nhân loại; là nhân tố bảo đảm sức khỏe và chất lượng cuộc sống của nhân dân; góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị, an ninh quốc gia và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta" và "Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ vừa phức tạp, vừa cấp bách, có tính đa ngành và liên vùng rất cao, vì vậy cần có sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của các cấp uỷ đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân".

Bảo vệ môi trường cũng được hiến định tại Điều 63 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

"1. Nhà nước có chính sách bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên; bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Nhà nước khuyến khích mọi hoạt động bảo vệ môi trường, phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

3. Tổ chức, cá nhân gây ô nhiễm môi trường, làm suy kiệt tài nguyên thiên nhiên và suy giảm đa dạng sinh học phải bị xử lý nghiêm và có trách nhiệm khắc phục, bồi thường thiệt hại."

Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và của toàn quân, là trách nhiệm của các cấp, các ngành, trong đó Công an nhân dân là lực lượng có vai trò quan trọng. Theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, trách nhiệm bảo vệ môi trường của lực lượng Công an nhân dân là: Phòng, chống tội phạm về môi trường và bảo đảm an ninh trật tự trong lĩnh vực môi trường; tham gia hoạt động ứng phó với sự cố môi trường theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý.

Thuộc lực lượng Công an nhân dân, Cảnh sát PCCC&CNCH không chỉ có trách nhiệm thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường trong lực lượng của mình theo quy định của pháp luật về môi trường, mà còn có trách nhiệm tham gia ứng phó với sự cố môi trường. Điều này đã được chỉ ra từ năm 2000, trong Chỉ thị số 04/2000/CT-BCA(E11) ngày 22/11/2000 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc tăng cường thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường và đấu tranh phòng, chống tội phạm về môi trường, đó là: "Công an các cấp, nhất là các lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy; Cảnh sát Bảo vệ; Cảnh sát Giao thông: Chủ động sẵn sàng tổ chức lực lượng tham gia ứng cứu; khắc phục sự cố môi trường theo chức năng, nhiệm vụ và theo yêu cầu huy động lực lượng của nhà nước và chính quyền địa phương sở tại".

Tuy nhiên, chính bản thân công tác PCCC&CNCH cũng có quan hệ chặt chẽ đến bảo vệ môi trường. Vì vậy, một trong những căn cứ để ban hành Luật PCCC năm 2001, Luật sửa đổi, bổ sung Luật PCCC năm 2013, đó là: "Để tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước và đề cao trách nhiệm của toàn dân đối với hoạt động PC&CC; bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, bảo vệ tài sản của Nhà nước, tổ chức và cá nhân, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội".

Thật vậy, cháy nổ xảy ra không chỉ gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng xấu đến sản xuất, đời sống và sinh hoạt của nhân dân mà còn tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái như sau:

Khi xảy ra cháy nổ, các sản phẩm cháy được phát tán vào môi

trường gây ô nhiễm không khí, đất, nước và góp phần làm tăng hiệu ứng nhà kính. Ngoài ra, một số chất chữa cháy cũng có tác động nguy hại tới môi trường, đặc biệt là các chất chữa cháy nhóm Halon có liên quan trực tiếp đến phá hủy tầng ôzôn. Tất cả những tác động này sẽ phá vỡ tính cân bằng động vốn có của môi trường, đồng thời ảnh hưởng xấu đến việc thực hiện các chức năng cơ bản của môi trường sống như chức năng về không gian sống hay như chức năng cung cấp tài nguyên thiên nhiên cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người... Có thể nói, cháy nổ xảy ra càng lớn, càng phức tạp và thời gian càng dài thì các chất phát sinh trong đám cháy cũng tăng lên theo tỷ lệ thuận, đó là vấn đề mang tính quy luật. Điều này đồng nghĩa với việc những tác động tiêu cực đến môi trường càng nhiều hơn; ô nhiễm môi trường không những nghiêm trọng hơn mà một số thành phần của môi trường trong đó có thành phần nước, một tài nguyên quý giá nhưng hữu hạn cũng bị suy giảm, bởi vì nước là chất chữa cháy thường dùng nhất, hầu hết các vụ cháy nổ đều sử dụng đến nước với vai trò hoặc là để trực tiếp dập tắt đám cháy hoặc là để làm mát chống cháy lan.

Đặc biệt, đối với cháy rừng không chỉ đơn thuần là thiệt hại một nguồn tài nguyên quý giá đó là tài nguyên rừng, mà hơn nữa nó còn hủy hoại cả một hệ sinh thái quan trọng và làm suy giảm tính đa dạng sinh học. Điển hình là vụ cháy rừng tràm ở Vườn Quốc gia U Minh Thượng, U Minh Hạ vào tháng 3-4/2002 đã làm thiệt hại khoảng 4.300 ha rừng, làm cho 7 loài thú bị xóa sổ và làm cho cấu trúc thành phần loài chim thay đổi do mất nơi cư trú. Điều này đã dẫn đến hiện tượng mất cân bằng sinh thái, nạn dịch chuột và các sinh vật hại bùng phát.

Như vậy, có thể khẳng định rằng, thực hiện tốt công tác PCCC, tích cực phòng cháy không để cháy nổ xảy ra, sẵn sàng chữa cháy kịp thời và hiệu quả chính là góp phần bảo vệ môi trường.

Để thực hiện tốt công tác PCCC góp phần bảo vệ môi trường trong tình hình hiện nay cần chú ý các mặt công tác sau đây:

Một là, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về công tác PCCC với những nội dung và hình thức phù hợp, trong đó nêu rõ những nguy cơ gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới môi trường khi xảy ra cháy nổ; kết hợp tuyên truyền đại chúng với tuyên truyền cá biệt, đặc biệt là những cơ sở có nguy cơ cao về cháy nổ.

Hai là, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC, trong đó cần rà soát ban hành mới, sửa đổi, bổ sung những văn bản quy phạm pháp luật về PCCC đảm bảo sao cho đầy đủ, đồng bộ, phù hợp và kịp thời để điều chỉnh có hiệu quả các quan hệ trong lĩnh vực này; nâng cao chất lượng thẩm duyệt phòng cháy; tăng cường công tác kiểm tra an toàn PCCC và xử lý nghiêm minh vi phạm pháp luật về PCCC kể cả xử lý về hình sự.

Ba là, trong công tác chữa cháy, cần có các phương án chữa cháy sát hợp với các tình huống giả định khác nhau; lực lượng và phương tiện chữa cháy luôn luôn trong trạng thái thường trực sẵn sàng cao để khi có cháy nổ xảy ra thì việc cứu chữa đạt được hiệu quả nhất.

Bốn là, tăng cường nghiên cứu, ứng dụng những tiến bộ của khoa học - công nghệ vừa phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ PCCC, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ môi trường; nghiên cứu các chất chữa cháy thân thiện với môi trường, các phương pháp, biện pháp và chiến thuật chữa cháy tối ưu vừa đạt được hiệu quả cứu chữa cao nhất, vừa hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng xấu đến môi trường.

Năm là, trang bị những kiến thức về môi trường và bảo vệ môi trường cho Cảnh sát PCCC&CNCH ngay từ khi đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện. Công tác PCCC là công tác có liên quan chặt chẽ đến môi trường và bảo vệ môi trường, vì vậy đòi hỏi trong các mặt công tác nghiệp vụ của mình lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải có kiến thức và ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường. Trong công tác đào tạo của Trường Đại học PCCC hiện nay, bên cạnh phải đáp ứng về số lượng và đảm bảo về chất lượng nguồn nhân lực cho công tác PCCC thì về chương trình đào tạo nên có các các nội dung liên quan đến môi trường (hiện nay chương trình đào tạo bậc Đại học của Trường đã có học phần Hóa môi trường và học phần Bảo vệ môi trường, tuy nhiên ở bậc Trung cấp không có học phần hay nội dung dạy học nào có liên quan) nhằm hỗ trợ và cùng với các học phần chuyên ngành trong việc nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ môi trường từ đó có những hành động cụ thể, thiết thực góp phần bảo vệ môi trường trong công tác chuyên môn của mình.■

HÒA BÌNH: NỖ LỰC PHÒNG CHÁY MÙA LỄ HỘI

Đại tá HOÀNG VĂN HIỂN
Trưởng phòng PC66 Công an tỉnh Hòa Bình

Hòa Bình là một tỉnh miền núi thuộc vùng Tây Bắc Việt Nam, nơi tập trung nhiều thắng cảnh và khu du lịch, cùng những đền chùa nổi tiếng. Mùa Xuân, từ đầu tháng Một đến hết tháng Tư âm lịch hàng năm, Hòa Bình nhộn nhịp với những lễ hội thu hút du khách thập phương từ mọi nơi ghé thăm. Song song với sự phát triển đa dạng của các loại hình văn hóa dân gian, sự tập trung đông đúc của du khách thập phương và những hoạt động tín ngưỡng ở nơi đây đã làm nảy sinh nhiều vấn đề về an ninh trật tự và tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ lớn. Chính vì vậy, việc đảm bảo an toàn cho du khách thập phương là một nhiệm vụ quan trọng được lực lượng cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình thường xuyên quan tâm và triển khai, thực hiện.



PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hòa Bình có 4 lễ hội lớn gồm: Lễ hội Chùa Tiên tại huyện Lạc Thủy, Đền Bờ tại huyện Cao Phong và Đà Bắc, Khai hạ Mường Bi tại huyện Tân Lạc, Chùa Phật Quang tại Thành phố Hòa Bình. Trong những ngày đầu năm, cũng là mùa lễ hội, tại các đền chùa nói trên, lượng khách thập phương ghé thăm thường lên tới hàng nghìn người mỗi ngày khiến trật tự khá lộn xộn, nhiều hoạt động tiềm ẩn cháy, nổ cao, đe dọa sự an toàn của mọi người.

Trong những năm qua, các lực lượng cơ quan chức năng địa phương đã phối hợp thực hiện các đợt kiểm tra định kì trong năm và kiểm tra đột xuất vào các dịp cao điểm tại các khu di tích lễ hội. Qua thực tế kiểm tra cho thấy, tại các đền chùa và những nhà hàng, cơ sở kinh doanh phục vụ lễ hội, nhiều vấn đề vi phạm vẫn còn tồn tại. Nhiều nơi chưa thành lập Đội PCCC cơ sở theo quy định, chưa xây dựng phương án chữa cháy theo mẫu, hầu hết chưa tổ chức học tập và thực tập phương án chữa cháy định kỳ hàng năm. Một số đơn vị trên cũng chưa lập hồ sơ PCCC. Điều kiện thoát nạn cho người khi có sự cố cháy, nổ xảy ra còn chưa đảm bảo, thậm chí là rất nguy hiểm khi có cháy, nổ. Tại Đền chúa Thác Bờ đã có 2 lối thoát nạn nhưng chưa đảm bảo về chiều rộng và chiều cao thoát nạn theo quy định. Một số điểm di tích của Chùa Tiên nằm trên núi cao chỉ có 1 lối lên và xuống bậc thang, xung quanh là núi cao, vực sâu. Khu vực đốt vàng mã của các đền chùa phần lớn chưa được che chắn, bố trí không đảm bảo khoảng cách an toàn về PCCC. Về hệ thống điện của các đơn vị kiểm tra cũng còn nhiều vấn đề vi phạm như: Ổ cắm, công tắc điện, thiết bị bảo vệ (cầu dao, aptomat) còn gắn trực tiếp lên cấu kiện xây dựng, không đưa vào hộp bảo vệ, đường dây dẫn điện đặt trực tiếp trên các cấu kiện kim loại và vật liệu dễ cháy... Các địa điểm trông giữ phương tiện đường bộ và đường thủy, việc xắp xếp phương tiện cũng chưa đảm bảo an toàn về PCCC. Tại các lễ hội, cơ sở hầu hết dụng cụ, phương tiện chữa cháy còn thô sơ, chưa đảm bảo về số lượng, chủng loại chưa phù hợp với tính chất nguy hiểm cháy, nổ tại cơ sở.

Trong khi đó, ý thức của một số du khách thập phương còn chưa cao nên vẫn xảy ra trường hợp không chấp hành các quy định về công tác PCCC như: tự ý đốt hương, đốt vàng mã không đúng nơi quy định, mang quá nhiều vàng mã, đồ dễ cháy, nổ vào đền, chùa.

Những vi phạm trên một phần do ý thức của người dân, một phần do Ban Quản lý một số lễ hội còn chưa hoạt động hiệu quả, quản lý lỏng lẻo, người đứng đầu cơ sở chưa thực sự quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn PCCC, chưa xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy cũng như đầu tư kinh phí cho công tác PCCC còn hạn chế; lực lượng tại chỗ chưa được tập huấn về công tác PCCC. Bên cạnh đó, các địa điểm diễn ra lễ hội đa phần có địa thế phức tạp, trên đồi núi cao hoặc tiếp giáp với lòng hồ Sông Đà, vì vậy đã gây nhiều khó khăn cho công tác PCCC và thoát hiểm khi có sự cố xảy ra ở nơi đây.

Trước tình hình trên, ngay sau khi nhận được văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH - Bộ Công an, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã chủ động phối hợp với Công an các huyện, thành phố rà soát, lập danh sách, phối hợp tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật, kiến thức phổ thông về PCCC và mở đợt tổng kiểm tra công tác PCCC nghiêm túc, đạt hiệu quả đối với các địa điểm diễn ra lễ hội, các địa điểm kinh doanh dịch vụ nhà hàng tập trung đông người trên địa bàn tỉnh. Quá trình triển khai thực hiện đã hướng dẫn cụ thể các Ban Tổ chức Lễ hội và từng cơ sở thực hiện công tác PCCC phù hợp với đặc điểm hoạt động và tính chất nguy hiểm về cháy, nổ. Nhìn chung chính quyền địa phương, Ban Tổ chức Lễ hội và các cơ sở thuộc đối tượng kiểm tra đã có sự quan tâm nhất định đến công tác PCCC, đã phổ biến các khuyến cáo, nội quy, quy định về PCCC, an ninh trật tự phát trên hệ thống loa truyền thanh tại lễ hội và niêm yết các nội quy, quy định về PCCC để mọi người cùng thực hiện, có quy định về việc thắp hương trong đền, chùa, hạn chế khách thập phương tự ý thắp hương tại các ban thờ bên trong đền, chùa; trang bị được một số dụng cụ, phương tiện chữa cháy ban đầu. Do vậy, thời gian qua, tại địa điểm diễn ra lễ hội và cơ sở kinh doanh dịch vụ nhà hàng tập trung đông người không để xảy ra cháy, nổ.

Nắm rõ vai trò quan trọng trong công tác tuyên truyền kiến thức PCCC và việc tác động đến ý thức chấp hành PCCC của người dân, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã phối hợp với Đài PTTH tỉnh, Báo Hòa Bình ghi các phóng sự, viết tin bài tuyên truyền về công tác PCCC tại các địa điểm diễn ra các hoạt động lễ hội và tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ nhà hàng tập trung đông người có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao phát trên các phương tiện thông tin đại chúng. Phòng còn phối hợp với Tạp chí PCCC của Trường Đại học PCCC tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức phổ thông về công tác PCCC cho cán bộ quản lý, nhân viên các cơ sở kinh doanh dịch vụ tập trung đông người phục vụ lễ hội (nhà hàng, khách sạn...)

Hàng năm, đơn vị thường xuyên phối hợp với các Phòng chức năng (PC64, PC67), Công an các huyện, thành phố, chính quyền địa phương tổ chức hướng dẫn, kiểm tra công tác PCCC tại các lễ hội và cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ lễ hội, nhà hàng tập trung đông người có tính chất nguy hiểm cháy, nổ cao, các phương tiện giao thông thủy phục vụ lễ hội (Đền Bờ). Qua các buổi kiểm tra, đã kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các hiện tượng vi phạm. Cụ thể, từ đầu năm 2015 đến nay, đơn vị đã tiến hành hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC tại 4 lễ hội diễn ra tại địa phương, 62 cơ sở kinh doanh dịch

--->

vụ phục vụ lễ hội (nhà hàng, khách sạn...), 03 Cảng sông phục vụ chở khách du lịch lễ hội và 108 phương tiện giao thông thủy nội địa phục vụ chở khách từ 10 khách đến 75 khách do 3 Hợp tác xã (Thái Thịnh, Vận tải và Du lịch Sông Đà và Vận tải thủy Sông Đà) quản lý. Kết quả, đã lập 72 biên bản kiểm tra, kiến nghị khắc phục 235 thiếu sót về PCCC. Phòng đã phối hợp Phòng Cảnh sát giao thông, Công an huyện, thành phố xử lý cảnh cáo, nhắc nhở, phạt tiền 12 cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ lễ hội và 38 chủ phương tiện giao thông thủy nội địa phục vụ chở khách du lịch lễ hội vi phạm quy định an toàn PCCC.

So với những năm trước đây, hiệu quả công tác tuyên truyền, hướng dẫn kiểm tra về PCCC đã được nâng cao rõ rệt, từ đó giúp nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, Ban Quản lý các lễ hội, di tích và quần chúng nhân dân trong công tác PCCC vào mùa lễ hội hàng năm. Trong thời gian qua, tại các địa điểm diễn ra lễ hội, cảng, bến tàu chở khách và các phương tiện giao thông thủy phục vụ lễ hội chưa để xảy ra cháy, nổ.

Trong thời gian tới, để nâng cao hiệu quả hơn nữa trong công tác PCCC trong mùa lễ hội, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình sẽ tích cực thực hiện các biện pháp sau:

Một là, tiếp tục nắm chắc tình hình có liên quan đến công tác PCCC, tham mưu cho Công an tỉnh, chính quyền địa phương, ban tổ chức lễ hội ra văn bản hướng dẫn, chỉ đạo có hiệu quả về công tác PCCC đối với các hoạt động lễ hội, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất không để xảy ra cháy, nổ và thiệt hại do cháy gây ra.

Hai là, hướng dẫn Ban Quản lý các lễ hội, các cơ sở kinh doanh dịch vụ tập trung đông người xây dựng, tổ chức thực tập các phương án chữa cháy, thoát nạn và đầu tư kinh phí mua sắm các trang thiết bị phục vụ công tác PCCC phù hợp, hiệu quả.

Ba là, phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, phổ biến kiến thức về PCCC sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, đưa ra các cảnh báo, khuyến cáo các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại các lễ hội và nơi tập trung đông người.

Bốn là, phối hợp với Ban tổ chức lễ hội, lãnh đạo cơ sở tổ chức các lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại chỗ nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về công tác PCCC, chủ động xử lý ngay từ ban đầu các tình huống cháy, nổ có thể xảy ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ gây ra.

Năm là, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra an toàn PCCC đối với các tại các lễ hội và các cơ sở kinh doanh dịch vụ tập trung đông người có nhiều nguy hiểm về cháy, nổ, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót không đảm bảo an toàn về PCCC, đưa ra các biện pháp, giải pháp khắc phục phù hợp, hiệu quả. Kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định an toàn về PCCC theo luật định.■



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

MÍT TINH KỶ NIỆM NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3

Ngày 6/3/2015, Trường Đại học PCCC đã long trọng tổ chức Lễ Mít tinh kỷ niệm 105 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3/1910 – 8/3/2015).

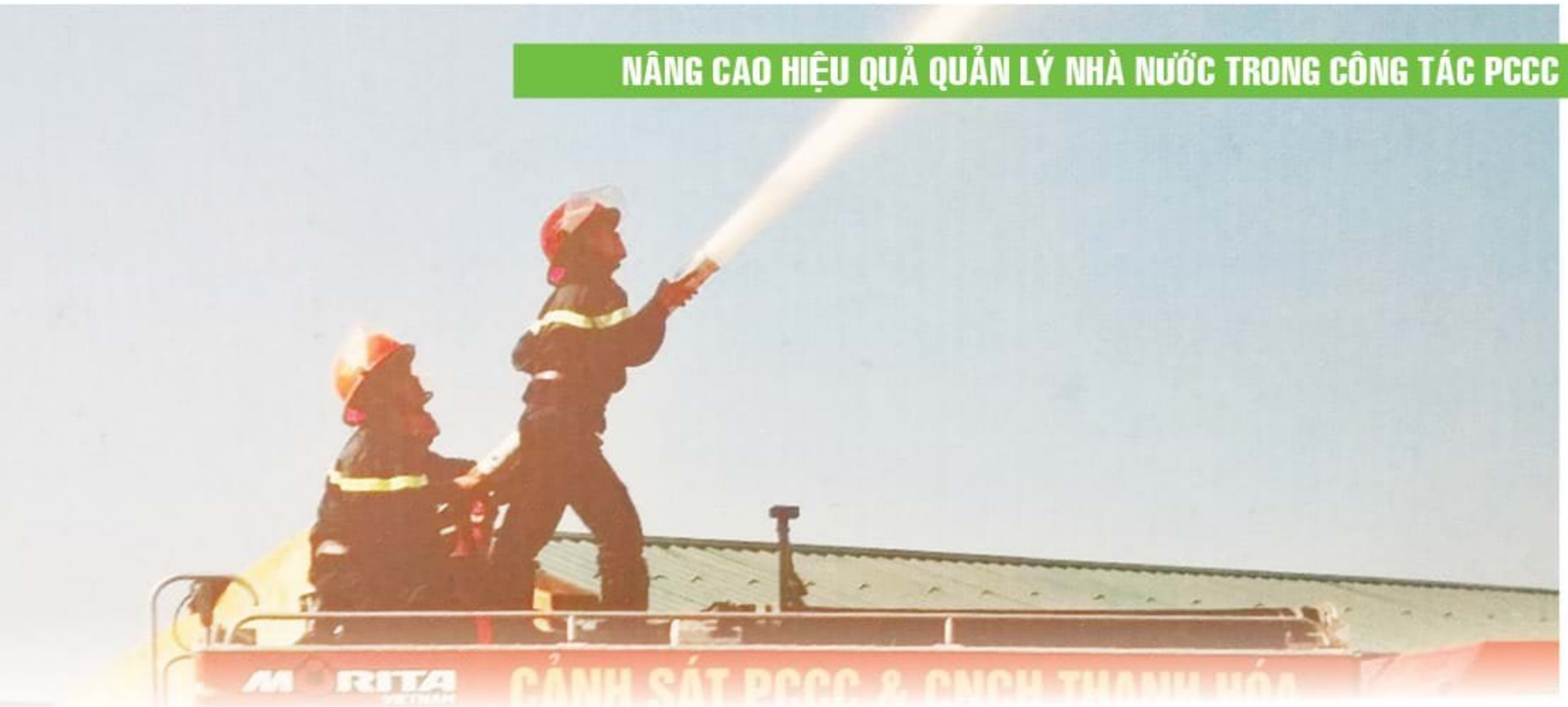
Đến dự buổi lễ có đồng chí Đại tá Lê Quang Bốn - Phó Hiệu trưởng, đồng chí Thượng tá Phạm Văn Năm - Phó Hiệu trưởng và đại diện lãnh đạo các đơn vị cùng toàn thể chị em phụ nữ Trường Đại học PCCC.

Hội viên Hội Phụ nữ nhà trường bao gồm: 478 đồng chí, trong đó có 350 đồng chí là đoàn viên, thanh niên. Hiện nay, phụ nữ Trường Đại học PCCC đang là đội ngũ lao động đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển chung của nhà trường. Hội đã đạt được nhiều kết quả to lớn từ hoạt động chuyên môn, hoạt động xã hội, từ thiện, xây dựng gia đình hạnh phúc... Trong năm 2014 - 2015, các hoạt động giảng dạy tốt, học tập chăm, thi đua nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ, phục vụ tận tình chu đáo... luôn được các chị em khối giáo viên, cán bộ, công nhân viên tham gia sôi nổi, thể hiện rõ sự đam mê. Công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội được chị em đặc biệt coi trọng: Phối hợp với Ban Phụ nữ Tổng cục thăm hỏi, động viên, tặng quà những gia đình chiến sỹ CAND nói chung và cán bộ, chiến sỹ nhà trường nói riêng có hoàn cảnh khó khăn; chương trình "Bữa cơm nghĩa tình" tại Bệnh viện Huyết học truyền máu trung ương... Bên cạnh đó, công tác xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc luôn được chị em quan tâm chu đáo. Hàng năm, Hội Phụ nữ đã tổ chức các hoạt động cho các cháu thiếu nhi là con cán bộ nhà trường vào các dịp Tết Thiếu nhi, hè, Tết Trung thu...

Ghi nhận những thành tích đã đạt được của Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC, Đoàn Chủ tịch TW Hội LHPN Việt Nam đã tặng Bằng khen cho Hội Phụ nữ Trường Đại học PCCC. Cũng tại buổi lễ đã trao 10 giấy khen do Ban Thường vụ Hội Phụ nữ Bộ Công an, 14 Giấy khen của Ban Thường vụ Hội Phụ nữ Tổng cục Chính trị, 35 Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC tặng các đồng chí nữ có thành tích xuất sắc.

Phát biểu tại buổi lễ đồng chí Thượng tá Phạm Văn Năm - Phó Hiệu trưởng đã gửi tới toàn thể chị em phụ nữ nhà trường những lời chúc và tình cảm tốt đẹp. Đồng chí ghi nhận những thành tích đã đạt được trong năm qua của chị em phụ nữ nhà trường. Đồng thời mong muốn chị em phụ nữ nhà trường sẽ phát huy hơn nữa truyền thống quý báu đã đạt được, biết phát huy và lưu giữ những giá trị đạo đức truyền thống: trung hậu, đảm đang – không chỉ ở gia đình và đó còn là tiêu chí đánh giá người phụ nữ trong các hoạt động xã hội, từ thiện, công tác chuyên môn.

THÁI THỤY



THỰC TRẠNG TRANG THIẾT BỊ CNCH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA CHO CÔNG TÁC CNCH CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Đại tá LÊ VĂN CỬU
Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa là một tỉnh rộng có diện tích tự nhiên 11.138,28km^2 (đứng thứ 3 cả nước), dân số gần 3,5 triệu người với 27 huyện, thị, thành phố, 637 xã, phường, thị trấn trực thuộc, là địa bàn có địa hình đa dạng, phức tạp và trọng điểm về an ninh trật tự. Trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, những năm gần đây trên địa bàn tỉnh đã hình thành 06 khu kinh tế, khu công nghiệp có quy mô lớn (Khu kinh tế tổng hợp Nghi Sơn, Khu kinh tế du lịch biển thị xã Sầm Sơn, Khu công nghiệp Lễ Môn; Tây Bắc Ga; Bỉm Sơn và Khu công nghiệp Lam Sơn) thu hút nhiều dự án đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh, đặc biệt là Dự án Lọc hoá dầu Nghi Sơn, công suất 10 triệu tấn/năm và 34 cụm công nghiệp khác với tổng diện tích là 527ha.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh hiện có trên 8.012 cơ sở luôn tiềm ẩn nguy hiểm cháy nổ, trong đó có 2 trạm điện 220KV, 11 trạm 110KV, 06 nhà máy điện; 06 kho xăng dầu, trữ lượng khoảng 20.000m^3, 05 trạm chiết nạp gas, trên 800 cửa hàng kinh doanh ga, xăng dầu;14 nhà máy sản xuất xi măng, giấy, đường, cồn, lắp ráp ô tô và 35 cơ sở sản xuất giày, dệt may; 34 nhà cao từ 7 đến 17 tầng; ở tất cả các huyện, thị, thành phố đều có các chợ đầu mối, trung tâm thương mại, siêu thị. Ngoài ra, toàn tỉnh có 06 cảng; 03 khu du lịch biển thu hút du khách ở mọi miền đất nước; 627.833,48ha rừng các loại, trải rộng trên địa bàn 27 huyện, thị xã, thành phố, tập trung nhiều ở khu vực 11 huyện miền núi, có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, canh tác, sản xuất theo phương thức đốt rừng làm rẫy trong điều kiện khí hậu thời tiết phức tạp, hanh khô kéo dài, độ ẩm không khí thấp, gió Tây Nam nắng nóng thường xuyên xuất hiện, gây nguy cơ cháy rừng rất lớn.

Thanh Hóa có 2 trục đường giao thông Bắc - Nam chạy qua là Quốc lộ 1A và đường Hồ Chí Minh; 01 sân bay quốc tế, tổng chiều dài đường đường sắt là 92km, đường ô tô 7.700km, chiều dài bờ biển 102km, chiều dài 30 tuyến sông, kênh 1.889km, với 108 bến sông; 75 đò ngang; 25 cầu treo; 14 cầu phao, 1.278.950 xe ôtô và xe mô tô, 9942 tàu thuyền các loại. Là tỉnh có số lượng hồ, đập lớn nhất cả nước với 610 hồ, đập trong đó có 110 hồ, đập không an toàn do được xây dựng từ những thập niên 70 - 80 của thế kỷ trước; hệ thống đê nhiều đoạn được đắp trên nền đất yếu và do ảnh hưởng của việc khai thác cát trái phép làm biến đổi dòng chảy của sông dễ gây nên sạt vỡ đê... nguy cơ xảy ra tai nạn và sự cố rất lớn.

Trong những năm qua, kinh tế - xã hội của tỉnh trên đà phát triển, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng cơ sở hạ tầng ngày một đa dạng và có quy mô lớn, theo đó nguy cơ cháy, nổ, tai nạn giao thông, tai nạn lao động, sự cố cũng tăng lên, tính chất mức độ thiệt hại ngày càng phức tạp và nghiêm trọng. Theo thống kê từ năm 2007 - 2014 đã xảy ra 512 vụ cháy, nổ (trong đó: 452 vụ cháy tại các cơ sở, nhà dân, phương tiện giao thông; 56 vụ cháy rừng; 04 vụ nổ làm chết 11 người, bị thương 15 người, về tài sản ước tính trị giá khoảng 24,654 tỷ đồng và 322ha rừng); 17 khu vực đã xảy ra lũ quét, sạt lở đất thuộc 6 huyện (Thường Xuân, Quan Hóa, Như Thanh, Mường Lát, Bá Thước và Triệu Sơn) làm 19 người chết; 35 ngôi nhà bị sập đổ, cuốn trôi; 127 ngôi nhà bị hư hỏng; 385ha lúa bị vùi lấp; 3 đập nhỏ bị vỡ; cuốn trôi, làm hư hỏng 8 cây cầu và nhiều tài sản hoa màu khác. Riêng trong 2 năm (2013 – 2014) xảy ra 738 vụ tai nạn giao thông, làm chết 362 người, bị thương 571 người (đường bộ xảy ra 727 vụ làm chết 349 người; bị thương 567 người. Đường sắt xảy ra 11 vụ, làm chết 13 người; bị thương 4 người); 71 vụ tai nạn lao động làm chết 36 người, bị thương 50 người... Trong nhiều trường hợp tai nạn nêu trên, người bị nạn chưa nhận được sự trợ giúp kịp thời đã phải



chịu hậu quả đáng tiếc.

Với những tình hình trên khẳng định việc tổ chức công tác CNCH trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá là nhiệm vụ hết sức quan trọng, cấp bách và cần thiết để kịp thời khắc phục hậu quả, cứu giúp nạn nhân nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại cho sự cố gây ra, góp phần phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Nhận thức được điều đó, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã ban hành nhiều Chỉ thị, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về công tác PCCC&CNCH và tổ chức triển khai Hội nghị Tập huấn chuyên sâu Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tuy nhiên, việc triển khai công tác CNCH trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra, hiệu quả chưa cao, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chủ yếu làm nhiệm vụ CNCH trong sự cố cháy, nổ. Nguyên nhân chủ yếu do là:

Thứ nhất, Luật PCCC quy định về công tác CNCH còn chung chung, chưa cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, chế độ, chính sách đối với lực lượng CNCH. Đến nay vẫn chưa có các văn bản pháp luật hướng dẫn triển khai thực hiện công tác CNCH cho lực lượng PCCC, CNCH. Còn nhiều văn bản chồng chéo về thực hiện công tác tìm kiếm cứu nạn và trong quan niệm các cấp, các ngành, các địa phương vẫn còn coi CNCH chỉ là biện pháp "xử lý tình thế khi có sự cố". Công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về công tác CNCH chưa thường xuyên và rộng rãi trong toàn xã hội do đó nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền các cấp; các ban ngành, đoàn thể, người đứng đầu cơ sở, chủ phương tiện và nhân dân đối với công tác CNCH còn hạn chế. Một bộ phận lớn người dân chưa biết gọi số điện thoại 114 khi có yêu cầu CNCH.

Thứ hai, Cấp ủy, chính quyền các cấp, thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể chưa quyết liệt chỉ đạo triển khai quy định công tác CNCH của lực lượng PCCC. Chưa quan tâm đầu tư kinh phí cho hoạt động CNCH đúng mức dẫn đến tình trạng có lực lượng nhưng không có kinh phí, không có phương tiện, dụng cụ CNCH nên khi có sự cố xảy ra việc triển khai công tác CNCH đạt hiệu quả thấp.

Thứ ba, lực lượng làm công tác CNCH còn thiếu và yếu, nhất là cán bộ được đào tạo về công tác CNCH. Thực tế cho thấy, toàn tỉnh có 3.403 Đội PCCC cơ sở, 3.865 Đội Dân phòng. Lực lượng PCCC rừng được thành lập do Chi cục Kiểm lâm quản lý tại 17 hạt kiểm lâm cấp huyện, 4 hạt kiểm lâm trực thuộc vườn Quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên, 2 Đội Kiểm lâm cơ động và PCCC rừng, 14 Đội PCCC thuộc chủ rừng quản lý; tại các khu kinh tế, khu công nghiệp chưa thành lập các Đội PCCC cơ sở chuyên trách, các lực lượng này chưa được tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ CNCH.

Riêng lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Thanh Hóa vừa thành lập hiện có 269 cán bộ, chiến sỹ phân bổ ở 13 Phòng, Trung tâm trong đó có 07 Phòng Cảnh sát PCCC khu vực. Hầu hết cán bộ, chiến sỹ chưa được đào tạo chuyên sâu về công tác CNCH, các Phòng Cảnh sát PCCC khu vực chưa thành lập các đội CNCH, chỉ có các tiểu đội CNCH thuộc Đội Chữa cháy nhưng không đảm bảo được bán kính bảo vệ và nâng cao hiệu quả trong công tác CNCH, trong khi đó tính mạng của nạn nhân chỉ được tính bằng giây.

Thứ tư, trang bị phương tiện CNCH thiếu, cũ và lạc hậu, không đồng bộ, chưa tương xứng với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ công tác CNCH trên địa bàn tỉnh. Qua điều tra khảo sát, trên địa bàn tỉnh hiện có 13 xe chữa cháy, 03 xe thang 13m, 86 máy ủi, 12 xe nâng, 53 xe cẩu của 97 cơ sở chủ yếu là các đơn vị quân đội, kiểm lâm, các công ty, cơ sở sản xuất lớn có thể huy động để phục vụ công tác CNCH; các cơ sở còn lại hầu hết chưa được trang bị phương tiện, dụng cụ phục vụ công tác CNCH. Riêng lực lượng Cảnh sát PCCC hiện có 16 xe chữa cháy và 03 xe CNCH, trong đó có 02 xe chữa cháy Hino (liên doanh), 01 xe thang chữa cháy VEMA và 01 xe CNCH trang bị năm 2013 là hoạt động tốt; còn lại 15 xe chữa cháy và CNCH đã cũ, sửa chữa nhiều lần không đáp ứng được yêu cầu công tác PCCC và CNCH do các phương tiện này được trang bị trên 10 năm, 03 xe Zin 130 trang bị đã được hơn 20 năm; các xe đã được sử dụng ở nước ngoài rồi tài trợ cho Việt Nam nên chất lượng không cao, phương tiện, thiết bị CNCH được trang bị theo xe không đầy đủ, đồng bộ (mặt nạ phòng độc, quần áo chống nóng, ủng cách điện, dụng cụ phá dỡ, thông tin liên lạc, ống nhòm, ánh sáng...) do đó không đáp ứng được yêu cầu phục vụ CNCH, không đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ tham gia CNCH, nhất là trong các tình huống phức tạp như: CNCH vào ban đêm, nhà cao tầng, công trình sụp đổ, sạt lở đất đá, trong không gian hạn chế, cơ sở điện, kho xăng dầu và trong điều kiện có hóa chất, nhiều khói, khí độc..v.v.... Đối với phương tiện mới hiện đại có nhiều tính năng, tác dụng thì việc tập huấn, bồi dưỡng khai thác sử dụng vận hành phương tiện chưa chuyên sâu; các trang thiết bị CNCH dưới nước, sạt lở đất đá, công trình sụp đổ, dưới hầm sâu, trong môi trường hóa chất chưa được trang bị (xuồng CNCH, tàu chữa cháy, xe cẩu, xe xúc, xe nâng ...). Nhiều phương tiện khi hỏng hóc phải có chuyên gia nước ngoài sữa chữa khắc phục hoặc không có phụ tùng thay thế, quá trình đợi sửa chữa kéo dài.

Trong điều kiện trang thiết bị, phương tiện CNCH như vậy, lực lượng CNCH chỉ

giải quyết được các tình huống nhỏ, đơn giản. Đối với công tác CNCH trên sông, trong điều kiện có hóa chất, sạt lở đất đá, thảm họa cháy rừng, vỡ đập, vỡ đê ... thì chưa thể đáp ứng được; việc huy động, trưng dụng các phương tiện của các lực lượng khác để tham gia CNCH luôn gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian do các lực lượng này chưa được trang bị các phương tiện CNCH hoặc ở xa nơi xảy ra sự cố. Từ năm 2009 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện 12 vụ cứu nạn (05 vụ cứu nạn trong đám cháy; 01 vụ cứu nạn trên cao; 03 vụ cứu hộ phương tiện giao thông; 03 vụ CNCH tại các tai nạn sự cố khác; tổ chức cứu được 09 người và hướng dẫn thoát nạn được 23 người).

Thứ năm, hệ thống thông tin liên lạc thiếu nhiều, trang bị không đồng bộ về chủng loại và xuất xứ, nhiều xe có bộ đàm cầm tay, bộ đàm cố định chưa được cài đặt hòa mạng. Một số bộ đàm chất lượng kém, không liên lạc được ở khoảng cách trên 3km, bị tụt nguồn, hỏng pin. Việc nhận tin báo cháy, CNCH từ máy điện thoại di động mới chỉ thực hiện được với máy 114 tại Trung tâm Cảnh sát PCCC&CNCH tỉnh, các đơn vị còn lại chỉ nhận được tin báo cháy, CNCH từ số điện thoại cố định trên địa bàn huyện, thị xã mà đơn vị đặt trụ sở.

Thứ sáu, công tác phối hợp trong CNCH còn nhiều hạn chế; công tác nắm tình hình, rà soát, thống kê, huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, tổ chức trong triển khai thực hiện công tác CNCH chưa đạt hiệu quả chưa cao.

Trong những năm tới, theo quy luật phát triển cơ sở hạ tầng về kinh tế - xã hội càng phát triển thì nguy cơ xảy ra cháy, nổ ngày càng cao, cháy có thể xảy ra mọi lúc, mọi nơi, có thể xảy ra cháy lớn, diễn biến phức tạp, gây hậu quả nghiêm trọng về người và tài sản, những sơ xuất, bất cẩn của người dân trong sinh hoạt dẫn đến các tai nạn (tai nạn giao thông, lao động, đuối nước...), những sự cố khác do thiên tai lũ lụt, sạt lở, động đất, gây sập đổ nhà cửa, hầm lò, công trình... vượt quá khả năng kiểm soát của lực lượng CNCH.

Số vụ cháy xảy ra ở các khu đô thị, khu công nghiệp sẽ gia tăng mạnh hơn so với các khu vực khác. Ngoài các khu công nghiệp đang hoạt động, tỉnh Thanh Hóa còn nhiều khu công nghiệp, khu công nghệ cao sẽ được hình thành; các công trình nhà cao tầng, khu đô thị mới cùng với hệ thống các chợ đầu mối, các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, khách sạn, sân bay, bến cảng đã, đang được xây dựng và hoạt động trên địa bàn tỉnh. Đây là những nơi thường xuyên tập trung đông người; nhu cầu sử dụng điện, xăng dầu, khí gas, hàng hóa, vật tư dễ cháy trong sinh hoạt, sản xuất kinh doanh ngày càng tăng nguy cơ xảy ra cháy, nổ ngày càng lớn.

Số lượng tàu và hàng hóa vận chuyển ngày càng nhiều, đặc biệt là tàu chở dầu neo đậu tập chung tại các vùng ven biển nên tình hình cháy nổ trên mặt nước có nguy cơ ngày càng tăng cao do nhiều nguyên nhân như: vi phạm các quy định an toàn về PCCC; sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt không đúng quy định; do sự cố...

Với diện tích rừng tự nhiên là 384.955,22ha, rừng trồng là 155.249,48ha có lớp thảm thực bì dày, gần các khu dân cư trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, nắng nóng, khô hạn kéo dài, gió Lào liên tục xuất hiện sẽ dẫn đến nguy cơ cháy rất cao. Các vụ cháy rừng có thể lan từ Lào sang. Địa hình chia cắt phức tạp, độ dốc lớn gây khó khăn cho công tác PCCC, CNCH. Người dân dùng lửa thiếu ý thức trong sản xuất nông, lâm nghiệp, canh tác nương rẫy, khai thác lâm sản, săn bắn động vật rừng gây cháy rừng..

Hạ tầng giao thông nhiều nơi đã xuống cấp, quy hoạch thiếu đồng bộ, có nhiều điểm giao nhau giữa đường sắt và đường bộ nên nguy cơ xảy ra tại nạn giao thông cao. Tình hình thiên tai, lũ lụt diễn biến phức tạp; số lượng lớn các mỏ khai thác khoáng sản, đá, cát và sự phát triển nhanh của việc xây dựng hạ tầng cơ sở, công trình xây dựng là nhà cao tầng, đặc biệt là hiện tượng trượt lở đất, đá, lũ, lũ quét xảy ra thường xuyên gây tổn thất nghiêm trọng về người, tài sản và môi trường sinh thái.

Từ tình hình thực tế trên cho thấy Thanh Hóa là địa bàn trọng điểm về CNCH. Điều này đặt ra cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nhiệm vụ hết sức nặng nề cần phải xây dựng và chuẩn bị về lực lượng, phương tiện và sự phối hợp đồng bộ của các cấp các ngành, từ Trung ương đến địa phương theo các biện pháp sau:

Một là, tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện nghiệp vụ CNCH cơ bản cho cấp ủy, chính quyền, các đơn vị địa phương và các lực lượng có liên quan, nhằm nâng cao trách nhiệm trong việc tổ chức, điều hành, chỉ đạo các hoạt động CNCH trên phạm vi, địa bàn quản lý. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức và pháp luật về CNCH; xây dựng website PCCC&CNCH phát sóng định kỳ trên sóng trên Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các đơn vị cơ sở và toàn dân về trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC, CNCH và trách nhiệm của các lực lượng trong công tác CNCH.

Hai là, phát triển hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác CNCH. Xây dựng thành lập các Đội CNCH đảm bảo được bán kính bảo vệ và nâng cao hiệu quả trong công tác này. Tổ chức tốt công tác tiếp nhận thông tin, công tác thường trực về CNCH 24/24 giờ, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện CNCH đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ khi có tình huống CNCH xảy ra. Huấn luyện chuyên sâu những tình huống cơ bản trong CNCH, phương án xử lý các sự cố tai nạn thường xảy ra, những tình huống nảy sinh trong công tác CNCH; các phương pháp tổ chức thực hành huấn luyện, kỹ năng xử lý tình huống CNCH. Thành lập các Đội CNCH tại các đơn vị Cảnh sát PCCC khu vực có địa bàn trọng điểm về du lịch, vui chơi, giải trí; có nguy cơ lũ lụt, sạt lở đất cao...

Ba là, thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản về CNCH trên địa bàn toàn tỉnh, nhằm nắm rõ đặc điểm tính chất của từng lĩnh vực có liên quan đến công tác CNCH. Qua đó có phương án triển khai lực lượng, phương tiện khi có sự cố xảy ra.

Bốn là, xây dựng quy chế phối hợp với các lực lượng Quân đội, Biên phòng, Công an, Kiểm lâm và các lực lượng có liên quan trong xử lý các tình huống CNCH. Chủ động nắm tình hình để đề ra phương án CNCH kịp thời; khảo sát, lập danh sách các lực lượng, cơ sở có phương tiện, thiết bị có thể huy động xử lý các sự cố, tai nạn để xây dựng kế hoạch, phương án huy động khi cần thiết.

Năm là, Cần tính đến việc đào tạo nguồn cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ CNCH. Mỗi cán bộ, chiến sỹ làm công tác CNCH cần cập nhật kịp thời kiến thức, kỹ thuật mới trong lĩnh vực CNCH và kiến thức cơ bản về y tế để tự chăm sóc bản thân, đồng đội, người bị nạn khi tham gia CNCH.■

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG VIỆC THỰC HIỆN CÁC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC CNCH

Trung tá KIỀU CAO THIÊM
Phó Trưởng phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về chữa cháy và CNCH
Cảnh sát PC&CC TP Cần Thơ

Ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg: "Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH) của lực lượng PC&CC". Căn cứ Quyết định này thì các lực lượng PC&CC thực hiện nhiệm vụ CNCH bao gồm: Lực lượng Dân phòng, lực PC&CC cơ sở, lực lượng PC&CC chuyên ngành và lực lượng Cảnh sát PCCC, cũng theo Quyết định trên tại Điều 12 đã đưa ra các tình huống cơ bản trong hoạt động CNCH đó là: Có người bị nạn trong sự cố cháy, nổ; có người bị nạn trên sông, suối, ao, hồ, giếng nước, hố sâu có nước, khu du lịch, vui chơi giải trí, bãi tắm; có người bị nạn trong sự cố sạt lở đất đá, sập đổ nhà, công trình; có người bị mắc kẹt trong các phương tiện khi xảy ra sự cố, tai nạn giao thông đường bộ, đường sắt, đường sông; có người mắc kẹt trong nhà, trong thang máy, trên cao, dưới hầm, hố sâu, công trình ngầm và các tình huống CNCH khác theo quy định của pháp luật.

Để tổ chức thực hiện Quyết định trên của Thủ tướng, ngày 26/11/2013 Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 65/2013/TT-BCA quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định 44/2012/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Như vậy, chỉ trong một thời gian ngắn lực lượng PCCC đã được Chính phủ và Bộ Công an quan tâm rất cao, thông qua việc kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ cơ sở pháp lý cho lực lượng PCCC nói chung và lực lượng Cảnh sát PCCC nói riêng đi vào hoạt động để ngày một phát triển.

Tuy nhiên qua quá trình thực hiện đã nổi lên một số khó khăn, bất cập trong việc tổ chức thực hiện, cụ thể như:

Thứ nhất, tại Điều 12 của Quyết định 44/2012/QĐ- TTg quy định các tình huống cơ bản trong công tác CNCH từ tình huống thứ nhất đến tình huống thứ 5 đã khá rõ ràng, riêng với tình huống thứ 6 "các tình huống CNCH khác theo quy định của Pháp luật", nhưng hiện nay vẫn chưa thấy văn bản quy định của Pháp luật nào đề cập đến các tình huống khác này. Như vậy sẽ gây khó khăn cho lực lượng PCCC trong quá trình tổ chức thực hiện.

Thứ hai, Thông tư 65/2013/TT-BCA của Bộ Công quy định chi tiết thi hành một số điều của Quyết định 44/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/01/2014. Trong đó đã quy định rất rõ về hồ sơ theo dõi và báo cáo hoạt động CNCH của lực lượng Dân phòng, của lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành; nội quy an toàn về CNCH; quy định về việc xây dựng và thực tập phương án và quy định về công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ CNCH... Tuy nhiên với chức năng của lực lượng Cảnh sát PC&CC hiện nay thì chưa có chức năng kiểm tra an toàn về công tác CNCH vì thế sẽ không kiểm tra, giám sát được việc tổ chức thực hiện công tác CNCH của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành theo Quyết định số 44 của Thủ tướng và Thông tư 65 của Bộ Công an nêu trên. Mặt khác, giả sử như việc các lực lượng này đã tổ chức thực hiện được nhưng làm không đúng, không đủ thì sẽ xử lý, giải quyết như thế nào vì chưa có Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực này



Cảnh sát PCCC Đà Nẵng cứu sống người phụ nữ nhảy cầu tự tử.

Thứ ba, cũng theo Thông tư 65 của Bộ Công an thì hàng năm các lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở và chuyên ngành phải được huấn luyện, bồi dưỡng

nghiệp vụ CNCH. Nhưng nguồn kinh phí để tổ chức huấn luyện cho các lực lượng này lại không biết lấy từ đâu.

Để thực hiện tốt Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 65 của Bộ Công an; để công tác CNCH đi vào chiều rộng lẫn chiều sâu, ngoài việc nâng cao sự quan tâm của các cấp, các ngành thì cần phải hoàn thiện hơn các quy định cụ thể như:

1. Phải quy định rõ thêm "các tình huống CNCH khác theo quy định của pháp luật" quy định tại Điểm 6, Điều 12 Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ là những tình huống nào. Để từ đó các lực lượng PCCC nắm chắc trong việc tổ chức hoạt động CNCH.

2. Cần sớm ban hành Nghị định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực CNCH nhằm tích cực đẩy mạnh công tác phòng ngừa. Bên cạnh đó phải tăng cường tuyên truyền về công tác CNCH nhằm nâng cao ý thức của mọi người.

3. Cần tăng thêm chức năng kiểm tra công tác CNCH cho lực lượng Cảnh sát PCCC nhằm đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác CNCH của các cấp, các ngành và cơ sở. Tuy nhiên để đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, giảm thiểu đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến cơ sở, người dân, có thể lồng ghép công tác kiểm tra CNCH với kiểm tra an toàn PCCC.

4. Đẩy mạnh công tác tập huấn, huấn luyện chuyên sâu về công tác CNCH nhằm tổ chức tham gia CNCH tốt khi có tình huống xảy ra. Đồng thời qua đó nắm rõ nghiệp vụ nhằm tổ chức thực hiện tốt các văn bản quy phạm pháp luật về công tác CNCH đặc biệt việc nắm rõ để hướng dẫn cơ sở tổ chức thực hiện tốt Thông tư 65 của Bộ Công an.

5. Hiện nay nguồn kinh phí phục vụ cho công tác huấn luyện nghiệp vụ CNCH chưa có nhưng đã có nguồn kinh phí phục vụ cho tập huấn công tác PCCC. Vì vậy, trong khi chờ nguồn kinh phí này, nên chăng có thể lồng ghép tập huấn công tác CNCH chung với tập huấn nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng theo quy định.

Hy vọng rằng, Thông tư 65 của Bộ Công an cũng sẽ sớm đi vào thực tiễn với sự đẩy mạnh công tác tuyên truyền và sự tổ chức thực hiện quyết liệt của các cấp lãnh đạo nhằm sớm đưa công tác CNCH đi vào cuộc sống, nhằm tích cực phòng ngừa và kịp thời hỗ trợ, cứu giúp người dân khi gặp nạn.■

THẢO NGUYÊN

Hoa Gạo

Có phải anh gọi mùa hoa gạo
Ru em ngọt ngào mỗi tháng Ba?
Có phải anh hòa âm trong gió
Nồng say thêm mỗi khúc em ca?

Anh cháy rực muôn ngàn nỗi nhớ
Đốt lòng em mỗi tháng Ba về
Rét nàng Bân còn tê tái thế
Mùa hoa anh hơi ấm chở che...

Cứ lặng lẽ thắp ngàn ánh lửa
Giữ bình yên trong vạn khát khao
Vẫn hiện hữu, hiền hòa, chan chứa
Mà ngỡ ngàng tựa giấc chiêm bao...

Muốn giang tay níu mùa hoa gạo
Đừng tàn phai theo gió xôn xao
Muốn vớt lại muôn vàn tiếng gió
Níu trong ta ký ức ngọt ngào!...

Hà Nội, 19/3/2014



NGUYỄN TUẤT

Hoài khúc tháng Giêng

Mang giá rét hòa trong niềm nhớ
Nhòe tan đi nóng ấm mùa yêu
Chân thành quá tình không hối tiếc
Vầng trăng xưa vẫn trọ tịch liêu.

Ta trở về chuyến xe mùa ngược
Lượm câu thơ sót dặm thiên di
Tìm chút ấm nẻo dài mưa gió
Xuân nảy mầm vần điệu thầm thì.

Ta khép đời ta trang mây trắng
Giật mình Xuân đến tự bao giờ
Giấc mơ xưa rụng về nguồn cội
Cho nụ hoàng mai nở đầy thơ!

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC TRONG BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN VÀ SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH

Thiếu tá, ThS. NGUYỄN VĂN LỘC
Đội trưởng Đội Hướng dẫn và kiểm tra an toàn PCCC PC66 – Công an tỉnh Hà Tĩnh



Cảnh sát PCCC Hà Tĩnh kiểm tra tại cơ sở.

Những năm gần đây, Hà Tĩnh đẩy mạnh thu hút đầu tư và đã đạt được một số kết quả quan trọng, các công trình dự án trọng điểm được triển khai tích cực và dần đi vào hoạt động như: Cảng Vũng Áng giai đoạn II, nhà máy luyện thép 500.000 tấn/năm, nhà máy chế biến tinh bột sắn, Hồ chứa nước thượng nguồn Sông Trí. Đặc biệt Dự án Khu liên hợp Gang thép và Cảng Sơn Dương Formosa Hà Tĩnh với tổng số vốn đầu tư trên 15 tỉ USD đã được triển khai xây dựng. Với những điều kiện tự nhiên thuận lợi, tài nguyên ngành công nghiệp nặng dồi dào tạo lợi thế to lớn cho tỉnh trong phát triển kinh tế, giao thương và hội nhập quốc tế

Quá trình hoạt động của các doanh nghiệp khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng... trên địa bàn toàn tỉnh hầu hết có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) là thuốc nổ và các phụ kiện nổ sử dụng cho mục đích dân dụng. Theo thống kê toàn tỉnh hiện có 106 đơn vị doanh nghiệp hoạt động có liên quan đến lĩnh vực này, trong đó có 84 cơ sở còn đang hoạt động, 22 cơ sở tạm ngừng hoạt động; với nhu cầu sử dụng mỗi năm trên 1.500 tấn thuốc nổ. Mức độ sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đang ngày một gia tăng, nhất là từ khi các dự án lớn được triển khai xây dựng. Dự kiến những năm tới, khi nhà máy thép Formosa đi vào hoạt động với công suất mỗi năm khoảng 7,2 triệu tấn; mỏ sắt Thạch Khê đi vào khai thác quặng cung cấp nguyên liệu cho các nhà máy thì nhu cầu sử dụng VLNCN sẽ còn tăng mạnh.

Tại Hà Tĩnh hiện nay có 10/12 huyện, thành phố, thị xã có kho bảo quản VLNCN (Thành phố Hà Tĩnh và huyện Đức Thọ không có kho VLNCN), với tổng số có 84 kho chứa VLNCN. Toàn tỉnh cũng có 7 xe chuyên dụng hoạt động chuyên chở VLNCN trên địa bàn, trong đó 04 xe thuộc Chi nhánh Công nghiệp hóa chất mỏ Hà Tĩnh và 03 xe thuộc Tổng công ty kinh tế kỹ thuật công nghiệp Bộ quốc phòng.

Trong công tác bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN, có thể thấy, nếu thực hiện không đúng quy định, quy trình kỹ thuật, sẽ để xảy ra thất thoát VLNCN ra ngoài, hoặc có thể dẫn tới cháy, nổ gây ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Xác định rõ vị trí quan trọng của công tác bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN, trong thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tích cực thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả, cụ thể là: tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện về PCCC, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền với nội dung phong phú, sát thực, chất lượng. Từ năm 2009 - 2014, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Công an tỉnh Hà Tĩnh đã tổ chức 200 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC và cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 1600 người là lực lượng chữa cháy tại chỗ; đăng phát 25 tin bài về PCCC trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; hướng dẫn in ấn, thiết kế và treo 4.315 pa nô, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu về PCCC tại các cơ sở... Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tổ chức 45 buổi tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC, có 1.500 lượt nhân viên của các cơ sở hoạt động VLNCN tham gia. Các công tác quản lý Nhà nước về PCCC của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đối với cơ sở hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN đã được thực hiện theo đúng quy định, quy trình kỹ thuật. Qua điều tra cơ bản và kiểm tra PCCC đã nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ địa bàn, cơ sở, phân loại cơ sở trong diện quản lý; làm tốt công tác phòng ngừa, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện, củng cố lực lượng PCCC cơ sở; phát hiện và chỉ ra những sai sót của cơ sở, xử lý nghiêm nên kịp thời khắc phục, ngăn chặn cháy, nổ xảy ra. Đã tiến hành phối hợp các hoạt động kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực PCCC đối với hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN; cán bộ phụ trách chuyên đề đã thống kê, theo dõi, lập hồ sơ quản lý công tác PCCC đối với các tổ chức hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử

dụng VLNCN trên địa bàn; thực hiện kiểm tra cơ sở theo chuyên đề, thông qua chế độ kiểm tra định kỳ và đột xuất; Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã nghiêm túc trong tổ chức thường trực chiến đấu, đảm bảo về quân số, phương tiện chữa cháy, không ngừng củng cố phương tiện cứu nạn, cứu hộ; tổ chức cho cán bộ, chiến sỹ học tập, thực tập các phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với các sự cố cháy nổ trong hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN; Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã bước đầu phối hợp với các đơn vị Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Sở Công Thương trong việc nắm bắt, trao đổi thông tin, phối hợp kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN... Tuy nhiên, trên thực tế, hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN vẫn là một lĩnh vực còn nhiều vấn đề tồn tại, cần khắc phục. Trước tình hình trên, để nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về PCCC đối với hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh trong giai đoạn hiện nay, cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản:

Một là, cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC cho chủ cơ sở, cá nhân liên quan hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN. Quá trình tuyên truyền, giáo dục PCCC phải chú ý đến đặc điểm từng nhiệm vụ, từng doanh nghiệp trong hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN để có nội dung phù hợp.

Hai là, cần thực hiện tốt nghiệp vụ PCCC trong quản lý nhà nước về PCCC đối với hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN đối với các doanh nghiệp. Cần làm tốt công tác nắm tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực VLNCN, thực hiện có hiệu quả công tác khảo sát địa điểm xây dựng kho bảo quản VLNCN, địa điểm khoan nổ, thẩm duyệt, nghiệm thu PCCC liên quan đến sử dụng VLNCN. Xây dựng và phối hợp thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với sự cố cháy nổ có thể xảy ra trong quá trình bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN.

Ba là, cần nâng cao năng lực, trách nhiệm quản lý Nhà nước về PCCC của cán bộ địa bàn quản lý đối với các cơ sở hoạt động trong lĩnh vực bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN. Nên bố trí 01 cán bộ kiểm tra và 01 cán bộ Tham mưu trực tiếp phụ trách theo dõi quản lý chuyên đề VLNCN để thực hiện hiệu quả công tác thẩm duyệt, thẩm định, điều tra cơ bản, tuyên truyền PCCC, kiểm tra, xử lý vi phạm PCCC trong hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN.

Bốn là, chú trọng tăng cường quan hệ phối hợp giữa Cảnh sát PCCC&CNCH với các đơn vị chức năng trên địa bàn tỉnh như: Phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ, Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Sở Công thương... trong quản lý hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN. Cụ thể, quá trình dừng đỗ phương tiện vận chuyển VLNCN, Cảnh sát kiểm tra an toàn PCCC thuộc Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH phải phối hợp với Cảnh sát giao thông đường bộ để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra.

Đối với Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, sau khi Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thực hiện thẩm duyệt hồ sơ thiết kế kho, thẩm định hồ sơ phương án nổ mìn, xác định đảm bảo các khoảng cách an toàn PCCC, lập biên bản xác nhận đủ điều kiện an toàn thì Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội mới cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự, cũng như cấp lệnh vận chuyển VLNCN như hiện nay.

Đối với Sở Công thương mà trực tiếp là Phòng Kỹ thuật an toàn – môi trường và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thực hiện đầy đủ Quy chế phối hợp giữa Sở Công thương Hà Tĩnh và Công an tỉnh Hà Tĩnh trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động VLNCN trên địa bàn tỉnh. Trong đó, hàng năm, Sở Công thương thông báo để Công an tỉnh nắm rõ về định hướng nhu cầu sử dụng VLNCN để phân công, bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý. Trong quá trình thực hiện hoạt động quản lý nhà nước như thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về hoạt động bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN, Sở Công thương và Công an tỉnh phải phối hợp và thông báo cho nhau biết kết quả công tác kiểm tra, thanh tra, những vấn đề nổi lên liên quan đến hoạt động VLNCN.■

DUY HIẾU

Xuân của lính

Xuân của lính là khoảng trời xanh biếc
Lâu không về thăm áo tím ngày xưa
Em dịu dàng như lúc đón cơn mưa
Trút nhớ thương mỗi lần đi qua ngõ
Lá úa tàn phai kể từ dạo đó
Anh không về nên nắng chẳng hồi sinh
Thư của em, anh chỉ đọc một mình
Như trái tim anh ôm cả trời đất
Trong nỗi cô đơn có gì đã mất
Nào biết cho ai nên cứ ngượng ngùng
Những lúc gần nhau em nói thẹn thùng
Cơn mưa vô tình làm anh chậm bước
Anh muốn giữ lại mùa Xuân năm trước
Mong được yêu em yêu đến trọn đời
Gửi cho em chút gì đó xa xôi
Chút nhớ quê hương của người ra trận
Hoa trắng thơm nồng nhớ bàn tay ấm
Thèm một bờ vai lưng tựa vào anh
Đêm nằm mơ những ánh mắt long lanh
Xuân của lính là phương trời xa thẳm
Trong nỗi nhớ nhánh lan rừng đẹp lắm
Chẳng còn cơn mưa để đợi em về.



GÓC NHÌN 114

HIỂM HỌA DƯỚI GẦM CẦU

Trung úy NGUYỄN DANH LUÂN
Giáo viên Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Trong những năm qua số lượng người tìm đến các thành phố, đặc biệt là các thành phố lớn để tìm kiếm việc làm ngày một gia tăng, chính vì vậy các con đường giao thông tại các thành phố dường như đang quá tải. Giải pháp cho vấn đề này chính là xây dựng các cầu vượt, đường trên cao để hạn chế ách tắc giao thông, đây là một giải pháp tương đối hiệu quả đặc biệt ở các thành phố lớn như: Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay, ở Hà Nội có rất nhiều cầu vượt phục vụ giao thông như: cầu vượt Lê Văn Lương, cầu vượt Trần Duy Hưng, và con đường trên cao như: đường Khuất Duy Tiến nối với Nguyễn Xiển. Tại Thành phố Hồ Chí Minh cũng có những cầu vượt như cầu Ông Lãnh, cầu vượt Nguyễn Tri Phương vv... Giải pháp này mang lại nhiều lợi ích nhưng cũng phát sinh không ít vấn đề, trong đó tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ dưới gầm cầu do nhiều cá nhân, tổ chức tận dụng khoảng không gian này để hoạt động kinh doanh.

Theo Nghị định 11/2012/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hà tầng giao thông đường bộ và Thông tư 39/2011/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 11/2012/NĐ-CP, Điểm 11, Điều 10, Thông tư 39/2011/TT-BGTVT: "không được sử dụng gầm cầu đường bộ làm nơi ở, hoạt động kinh doanh dịch vụ, điểm dừng xe, bến xe gây mất an toàn công trình cầu, mất an toàn giao thông, ô nhiễm môi trường". Trường hợp sử dụng gầm cầu đường bộ trong đô thị làm bãi đỗ xe tạm thời phải được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, hoặc Bộ Giao thông vận tải quyết định. Hiện nay ở tại các tỉnh và thành phố lớn trên cả nước việc sử dụng gầm cầu để kinh doanh dịch vụ và đặc biệt là để sử dụng làm bãi giữ xe ô tô, xe máy là rất phổ biến. Ngay tại khu vực gầm cầu Vĩnh Tuy thuộc phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội có đến hàng trăm phương tiện được được gửi tại đây. Hàng nghìn mét vuông diện tích dưới gầm cầu được quây kín bằng những hàng rào thép kiên cố để trông giữ xe. Một số cầu vượt nữa tại Hà Nội cũng sử dụng làm bãi trông giữ xe như cầu vượt Giải Phóng thuộc quận Hoàng Mai, cầu Dịch Vọng thuộc quận Cầu Giấy. Tình trạng trên cũng xảy ra tương tự tại Thành phố Hồ Chí Minh: Gầm cầu Ông Lãnh, phường Cô Bắc, Quận 1, cầu Bình Thuận, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân cũng được sử dụng làm bãi đỗ xe .v.v. không chỉ làm bãi đỗ xe những gầm cầu còn được sử dụng làm kho chứa vật tư, phương tiện, máy móc nhiên liệu, làm chỗ sửa xe như tại gầm cầu Lò Gốm thuộc phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh. Thậm chí một số chủ đầu tư được cấp phép khai thác còn bán quyền khai thác cho nhiều tổ chức, cá nhân không đủ điều kiện khai thác để thu lợi. Những hoạt động kinh doanh này chỉ nhằm thu lợi mà hoàn toàn không tính đến hậu quả khi sự cố xảy ra.

Thực tế đã có nhiều vụ tai nạn giao thông xảy ra ở tại các khu vực gầm cầu này, điển hình là vào ngày 9 tháng 4 năm 2014, chị Mai Thị Thanh khi lưu thông qua gầm cầu Lò Gốm phường 7, quận 6, Tp. Hồ Chí Minh đã bị một ô tô 30 chỗ lùi từ trong bãi xe ở gầm cầu này ra gây tai nạn làm chị bị thương nặng ở đầu, xe bị hư hỏng.

Ngoài việc gây mất an toàn giao thông, ô nhiễm môi trường, và mất an toàn công trình cầu thì còn một nguy cơ lớn đó là nguy cơ để xảy ra cháy, nổ. Thực tế đã có rất nhiều vụ cháy tại các bãi trông giữ xe gây thiệt hại lớn về tài sản như: vụ cháy vào ngày 5 tháng 4 năm 2014 tại bãi giữ xe ở quận 8 Thành phố Hồ Chí Minh đã thiêu rụi hơn 300 chiếc xe máy. Vụ cháy vào ngày 6 tháng 4 năm 2013 tại Công ty May xuất khẩu Hà Phong, Bắc Giang làm gần 2000 chiếc xe máy bị thiêu rụi tại khu vực bãi giữ xe .v.v.

Có thể thấy rằng việc PCCC tại các điểm trông giữ xe không được chú trọng: Một bãi trông giữ xe rộng với sức chứa hàng nghìn xe chỉ có một vài lối vào, việc sắp xếp xe lại không đảm bảo nên khi xảy ra sự cố cháy, nổ việc di chuyển xe ra nơi an toàn gặp rất nhiều khó khăn. Trong khi đó phương tiện chữa cháy chỉ là một vài bình chữa cháy cũ kỹ, hoen rỉ, không đủ để xử lý hiệu quả. Đội ngũ bảo vệ, trông xe đa phần không được tập huấn về công tác PCCC&CNCH. Nếu xảy ra cháy, nổ các phương tiện tại khu vực gầm cầu này sẽ làm ảnh hưởng đến các phương tiện đang lưu thông trên cầu gây ra tai nạn nghiêm trọng. Quá trình cháy phương tiện tại gầm cầu sẽ sinh ra nhiệt rất lớn bức xạ vào các cấu kiện xây dựng cầu, làm cho mất an toàn công trình cầu, cũng có thể gây ra những đám cháy lan sang các khu vực dân cư sinh sống gần các cầu vượt này. Các phương tiện lưu thông trên cầu với tốc độ cao rất dễ xảy ra tai nạn nghiêm trọng do lượng khói khí độc bay lên làm mất tầm nhìn.

Để giảm thiểu nguy cơ gây mất an toàn giao thông, ô nhiễm môi trường, mất an toàn công trình cầu và nguy cơ cháy nổ tại các bãi giữ xe ở gầm cầu, lực lượng chức năng cần áp dụng một số biện pháp như: Thường xuyên tổ chức kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm của việc trông giữ xe tại các gầm cầu vượt, đường trên cao. Xử lý những hành vi sử dụng sai mục đích sử dụng, cần thiết đình chỉ hoạt động tại các gầm cầu vượt và đường trên cao nếu cần thiết. Hầm cầu vượt nào sử dụng sai mục đích để nghị đình chỉ hoạt động, không cho tiếp tục kinh doanh. Kiểm tra việc hoạt động kinh doanh có đúng chủ đầu tư hay không, để có biện pháp xử lý thích đáng. Yêu cầu các nhà thầu phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn PCCC, khoảng cách giữa các xe ô tô, xe máy phải đúng quy định. Ngoài ra, cần bổ sung, trang bị phương tiện PCCC tại các khu vực trông giữ xe. Tổ chức hướng dẫn, tập huấn công tác PCCC cho nhân viên bảo vệ, trông giữ xe để xử lý kịp thời mỗi khi xảy ra sự cố cháy, nổ.

Chỉ với những biện pháp cứng rắn và mạnh mẽ như vậy, người dân mới bớt đi phần nào những nỗi lo, hạn chế được rủi ro tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ, cũng như giảm thiểu thiệt hại xuống mức thấp nhất nếu xảy ra cháy, nổ từ những bãi giữ xe dưới chân những cây cầu vượt.■

XÂY DỰNG HỆ THỐNG THÔNG TIN HỖ TRỢ GIÁM SÁT CHÁY RỪNG

Đại úy, ThS. PHẠM THANH TÙNG - Đại tá, ThS. ĐINH THÚY LAN
Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC

Những năm gần đây, diện tích rừng ở Việt Nam đã tăng lên, tuy nhiên chất lượng rừng lại theo chiều hướng suy giảm, rừng nguyên sinh chỉ còn khoảng 7%, trong khi rừng thứ sinh nghèo kiệt chiếm gần 70% tổng diện tích rừng trong cả nước, đây là loại rừng rất dễ xảy ra cháy. Việt Nam hiện có khoảng 6 triệu hécta rừng dễ cháy, bao gồm: rừng thông, rừng tràm, rừng tre nứa, rừng bạch đàn, rừng khộp, rừng non khoanh nuôi tái sinh tự nhiên và rừng đặc sản... Diện tích rừng dễ xảy ra cháy tăng thêm hàng năm cùng với tình hình diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp và khó lường thì nguy cơ cháy rừng và cháy lớn ở Việt Nam ngày càng nghiêm trọng. Để phòng ngừa và chữa cháy rừng kịp thời, hiệu quả, việc phát hiện cháy sớm có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Sử dụng dữ liệu vệ tinh trong cảnh báo cháy rừng đang là một xu hướng gây chú ý hiện nay.

Hiện tại, Việt Nam đang sử dụng một số hệ thống giám sát cháy rừng như hệ thống theo dõi cháy rừng trực tuyến của Cục Kiểm lâm, hệ thống giám sát cháy rừng toàn cầu Global Forest Watch Fires. Các hệ thống trên thực hiện chức năng chính là theo dõi phát hiện các điểm cháy dựa trên dữ liệu vệ tinh MODIS nhưng chỉ dừng ở hiển thị các điểm cháy mà chưa kết hợp với các dữ liệu liên quan khác như: loại rừng, độ ẩm, nhiệt độ, mưa. Các công cụ đi kèm nhằm hỗ trợ thống kê báo cáo còn thiếu và yếu.

Từ thực tế trên, nhóm tác giả Bộ môn Khoa học cơ bản (Bộ môn 2), Trường Đại học PCCC đã tiến hành nghiên cứu xây dựng một hệ thống tự động cập nhật dữ liệu điểm cháy rừng và các dữ liệu khác phục vụ công việc giám sát, phát hiện cháy sớm đồng thời cung cấp thông số địa lý điểm cháy, đặc tính nguy hiểm cháy theo loại rừng, điều kiện thời tiết giúp cho phương án chữa cháy hiệu quả hơn. Kết quả nghiên cứu của đề tài có thể phát triển để phục vụ công tác nghiên cứu, phân tích, thống kê về thực trạng cháy rừng cũng như ảnh hưởng của các yếu tố thời tiết từ đó có thể đưa ra các mức cảnh báo nguy cơ cháy rừng ngắn hạn và dài hạn.

1.DỮ LIỆU VÀ CÔNG NGHỆ

1.1. DỮ LIỆU SỬ DỤNG

Dữ liệu được sử dụng trong hệ thống gồm: bản đồ hành chính Việt Nam đến cấp hành chính xã, dữ liệu điểm cháy rừng, bản đồ lớp phủ rừng, dữ liệu khí tượng trạm quan trắc và dữ liệu lượng mưa vệ tinh (bảng 1). Các dữ liệu trên có nguồn gốc khác nhau, trong đó dữ liệu bản đồ hành chính và lớp phủ rừng được coi là những dữ liệu tĩnh, ít thay đổi, thời gian cập nhật gần nhất từ năm 2005. Các dữ liệu còn lại được cập nhật thường xuyên, do đó cần có các module hệ thống tự động tải file dữ liệu từ nguồn cung cấp, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu.

STT	Dữ liệu	Nguồn	Kiểu file
1	Dữ liệu điểm cháy vệ tinh	Tự động qua FTP/ NASA	.csv
2	Dữ liệu khí tượng trạm quan trắc	Tự động email/ TTKTTV TƯ	.xls
3	Dữ liệu lượng mưa vệ tinh	Tự động qua FTP/ NASA	.bin
4	Dữ liệu lớp phủ rừng	File dữ liệu/ TC Lâm nghiệp	.shp
5	Bản đồ hành chính	File dữ liệu	.shp

Bảng 1. Dữ liệu sử dụng trong hệ thống

1.2. CÔNG NGHỆ

Để xây dựng hệ thống tự động tải, phân tích và cập nhật dữ liệu, chúng tôi đã:

WebGIS
Ngôn ngữ lập trình Php/ JavaScript
Ajax/ Jquery
Cơ sở dữ liệu PostGreSQL/PostGIS
Google Maps API

2. MÔ HÌNH HỆ THỐNG

2.1 MÔ HÌNH TỔNG QUÁT

Hệ thống bao gồm 3 chức năng chính như sơ đồ hình 1:

• Cập nhật dữ liệu (bảng 2): Bao gồm các module tải, xử lý, lưu trữ các loại dữ liệu điểm cháy và một số loại dữ liệu khác vào cơ sở dữ liệu của hệ thống.

STT	Dữ liệu	Dữ liệu cập nhật	Tần suất
1	Cập nhật điểm cháy	Dữ liệu điểm cháy vệ tinh	1 lần /ngày
2	Cập nhật dữ liệu khí tượng trạm	Dữ liệu khí tượng trạm quan trắc	1 lần /ngày
3	Cập nhật lượng mưa vệ tinh	Dữ liệu lượng mưa vệ tinh	3 lần /ngày
4	Đọc dữ liệu lớp phủ rừng	Dữ liệu lớp phủ rừng	Tĩnh

Bảng 2. Các module cập nhật dữ liệu

• Trình diễn WebGIS: Trang web hiển thị các đối tượng giám sát trên bản đồ số.
• Báo cáo thống kê: Xây dựng các mẫu truy vấn lọc dữ liệu theo nhiều tiêu chí lọc khác nhau.

2.2. MÔ HÌNH TRIỂN KHAI

Mô tả về mô hình tổng thể hệ thống theo sơ đồ hình 2:

- Toàn bộ máy chủ đặt trong mạng LAN của Đơn vị.
- Các máy chủ, máy trạm của quản trị viên đặt trong cùng một lớp mạng hoặc trên các lớp mạng khác nhau nhưng có định tuyến để có thể trao đổi qua lại được.
- Người dùng truy cập tới ứng dụng thông qua giao diện web.

3. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Phân tích, thiết kế, cài đặt được các module cập nhật dữ liệu điểm cháy, lượng mưa vệ tinh và dữ liệu khí tượng trạm quan trắc tự động từ các nguồn khác nhau vào cơ sở dữ liệu. Các module này hoạt động ổn định, qua chạy thử nghiệm đã cập nhật dữ liệu từ tháng 1 năm 2008 đến tháng 10 năm 2014. Trong đó các dữ liệu từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 10 năm 2014 được cập nhật hàng ngày.

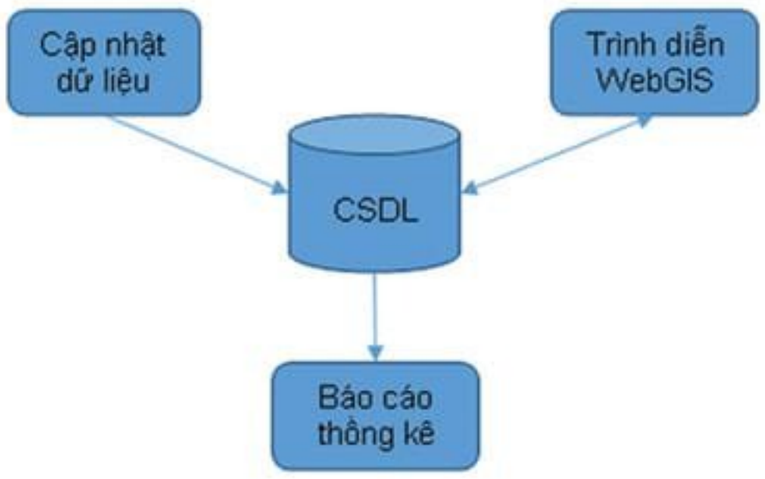
Thiết kế, cài đặt cơ sở dữ liệu trên hệ quản trị cơ sở dữ liệu PostgreSQL, có hệ hỗ trợ mở rộng PostGIS cho phép thực hiện các truy vấn thông tin địa lý. Dữ liệu lưu trữ điểm cháy, lượng mưa vệ tinh và dữ liệu khí tượng trạm quan trắc được cập nhật thường xuyên. Ngoài ra, cơ sở dữ liệu cũng lưu thông tin địa lý hành chính, lớp phủ rừng cũng được chuyển từ file shape thành các bảng dữ liệu tương ứng.

Thiết kế, cài đặt hoàn chỉnh trang Web hỗ trợ giám sát cháy rừng (hình 3). Trang Web sử dụng ngôn ngữ lập trình PHP, kết hợp với JavaScript thực hiện truy vấn dữ liệu bất đồng bộ Ajax có sử dụng thư viện hỗ trợ Jquery. Kết quả trang Web hiển thị được các đối tượng giám sát và kết quả tìm kiếm, thống kê. Các lớp đối tượng thể hiện trên bản đồ nền Google Maps bằng các hàm Google Maps API.

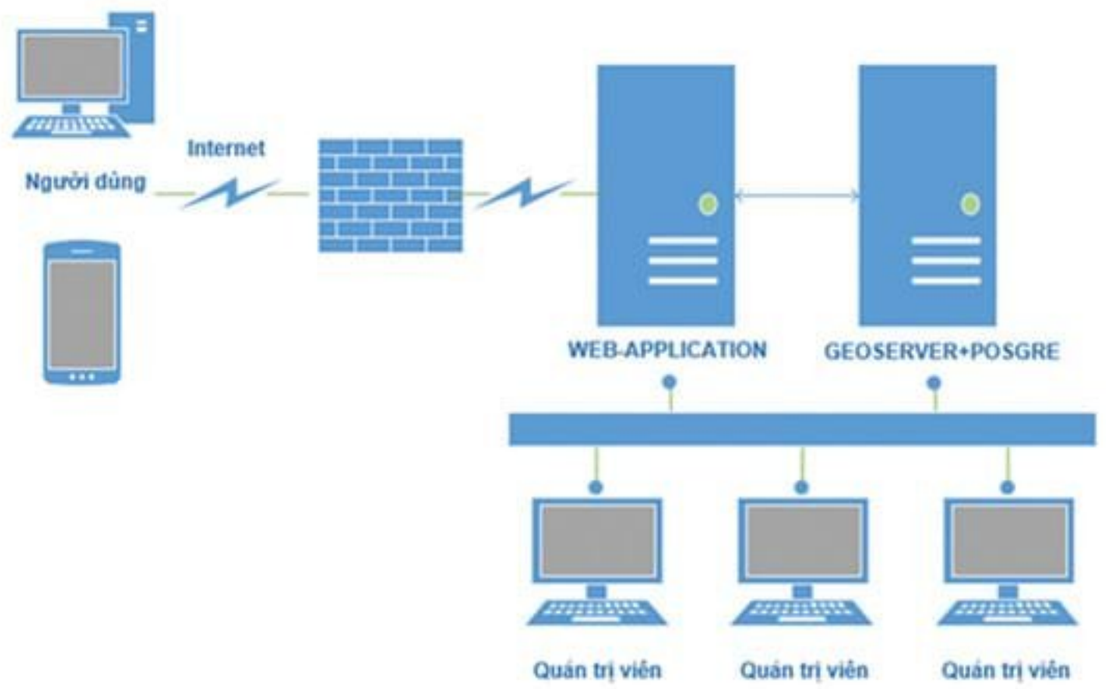
(1) Khung tìm kiếm thống kê: Cho phép lựa chọn tìm kiếm điểm cháy và các thông số khí tượng trong một khoảng thời gian xác định. Kết quả thống kê được mặc định hiển thị trên bản đồ số (hình 3) hoặc dưới dạng bảng thống kê chi tiết khi chọn chức năng xem chi tiết (hình 4).

(2) Thanh hiển thị trạng thái: Hiển thị một số thông số của đối tượng trên bản đồ khi con trỏ chuột di chuyển qua.

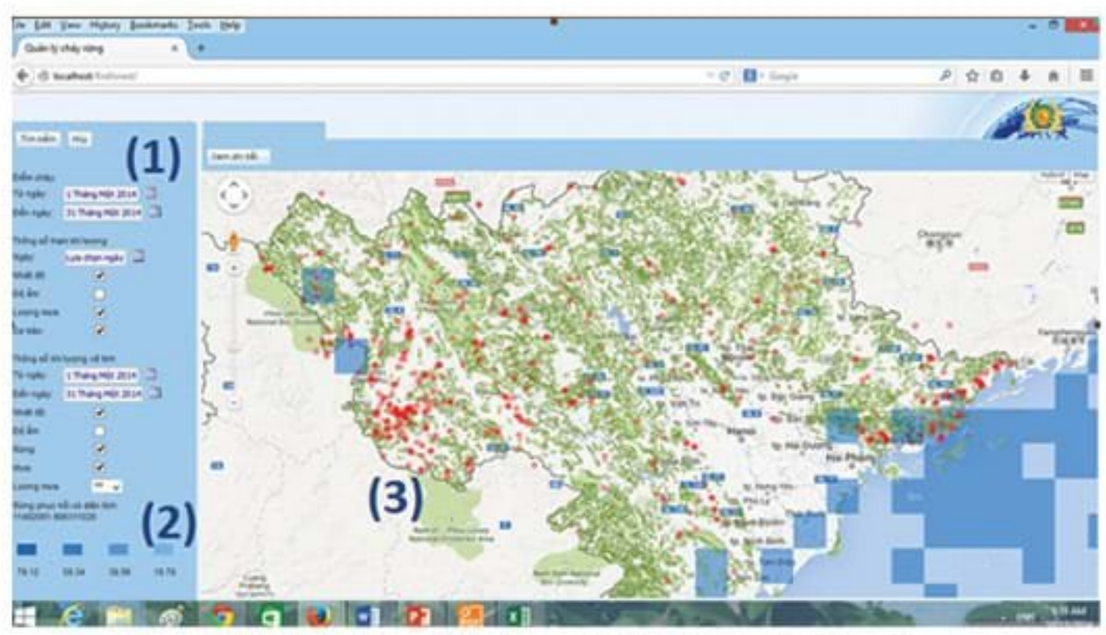
(3) Khung hiển thị bản đồ: Hiển thị bản đồ nền Google Maps và các lớp đối tượng giám sát cháy rừng. Các điểm cháy ký hiệu bằng dấu chấm đỏ. Lượng mưa tô màu xanh dương (0.25^0x0.25^0) có độ đậm nhạt phụ thuộc lượng mưa trung bình trên vùng đó. Màu xanh lá cây thể hiện lớp phủ rừng.■



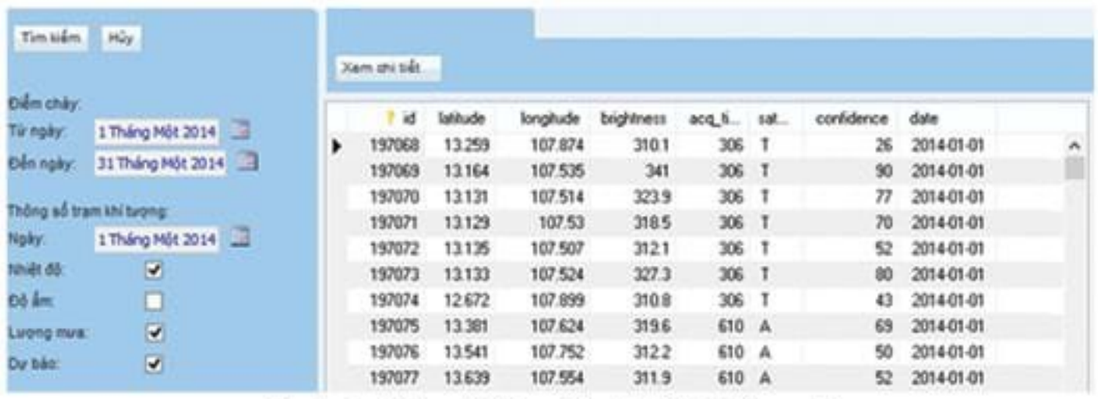
Hình 1. Mô hình tổng quát hệ thống



Hình 2. Mô hình triển khai hệ thống



Hình 3. Giao diện trang Web giám sát cháy rừng



Hình 4. Bảng thống kê chi tiết điểm cháy

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Dr. Eric F. Vermote, MODIS Surface Reflectance User's Guide, 2011
2. George J. Huffman, David T. Bolvin, Real-Time TRMM Multi-SatellitePrecipitation Analysis Data Set Documentation, 2012
3. Kaufmann Y. and Justice C., 1998. Algorithm Technical Background Document, MODIS Fire Products, version 2.2. pp. 30-35
4. Cục Kiểm lâm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trang Web về phát hiện sớm điểm cháy http://www.kiemlam.org.vn/dubaochay/dubaochay.htm và cảnh báo cháy rừng http://www.kiemlam.org.vn/dubaochay/canhbao.asp
5. Thanh Ha Le, Thi Nhat Thanh Nguyen, Kristofer Lasko, Shriram Ilavajhala, Krishna Prasad Vadrevu, Chris Justice, 2014. Vegetationfires and air pollution in VietnamNguyễn Ngọc Thạch, Cơ sở Viễn thám, Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG, Hà Nội 2005. Kaufmann Y. and Justice C., 1998. Algorithm Technical Background Document, MODIS Fire Products, version 2.2. pp. 30-35
6. Cục Kiểm lâm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trang Web về phát hiện sớm điểm cháy http://www.kiemlam.org.vn/dubaochay/dubaochay.htm và cảnh báo cháy rừng http://www.kiemlam.org.vn/dubaochay/canhbao.asp
7. Thanh Ha Le, Thi Nhat Thanh Nguyen, Kristofer Lasko, Shriram Ilavajhala, Krishna Prasad Vadrevu, Chris Justice, 2014. Vegetationfires and air pollution in Vietnam
8. Nguyễn Ngọc Thạch, Cơ sở Viễn thám, Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG, Hà Nội 2005.

MÔ PHỎNG CHÁY CFD TRONG HẦM ĐƯỜNG BỘ

ThS. NGUYỄN ĐỨC TUẤN
Viện Khoa học Công nghệ và Tính toán Thành phố Hồ Chí Minh
NGUYỄN LÊ VI HUỲNH
Trung tâm Ứng dụng Hệ thống Thông tin địa lý Thành phố Hồ Chí Minh
KHƯU MINH CẢNH
Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Được đánh giá là hiện tượng vượt kiểm soát, cháy thường gây thiệt hại lớn do tính chất nguy hiểm, đặc biệt khi xảy ra ở các công trình kiến trúc đặc trưng như đường hầm. Bài báo này mô phỏng cháy bằng kỹ thuật động học tính toán lưu chất (CFD) tại đường hầm Sông Sài Gòn với mô phỏng về nhiệt độ và các thông số nhận định về tầm nhìn xa và khí độc. Trong đó, hai đồ thị của hai kịch bản được chọn mô phỏng là trường hợp hầm được thông gió và trường hợp hầm không được thông gió. Kết quả mô phỏng không những cung cấp các thông số tác động mà còn hỗ trợ việc thiết lập phương thức ứng phó dễ dàng khi thực hiện công tác chữa cháy đường hầm.

Sự cố cháy phương tiện giao thông trong hầm đường bộ trên thế giới

Hầm đường bộ bên cạnh sự tiện lợi, tiết kiệm cho hoạt động giao thông còn có nhiều vấn đề an toàn, môi trường, kỹ thuật cần phải quan tâm. Trong đó quan trọng nhất là vấn đề an toàn cháy trong hầm đường bộ. Nguyên nhân gây cháy phương tiện trong hầm đường bộ có khá nhiều như: nóng phanh, lỗi điện nguồn, rò rỉ nhiên liệu, hàng hóa phát cháy và do tai nạn va chạm. Các rủi ro này vẫn thường xảy ra trong hoạt động thường ngày của hầm đường bộ (lưu lượng xe các loại lên đến hàng chục nghìn lượt/ngày). Một số ít rủi ro trong đó, do không được khống chế kịp thời nên đã phát triển thành các đám cháy lớn, thậm chí trở thành thảm họa. Một vài thảm họa cháy phương tiện trong hầm đường bộ nổi tiếng là:

Cháy phương tiện trong Hầm đường bộ Mont Blanc (năm 1999): Hầm đường bộ MontBlanc là hầm đường bộ ở trên dãy Alpine, kết nối 2 nước Pháp và Italia. Đường hầm dài11,6km, rộng 8,6m, cao 4,35m, có độ dốc nhẹ từ giữa hầm về phía 2 đầu hầm. Năm 1999, đám cháy phát sinh từ một xe tải chở bột mì, bơ thực vật đã kéo dài 56 giờ. Nhiệt độ trong hầm lên đến 1.000^{0}C. Lửa đã cháy lan và tiêu hủy 40 xe tải, xe khách, xe 4 chỗ. Đặc biệt, đám cháy đã làm cho 49 người thiệt mạng.

Cháy xăng trong Hầm đường bộ CaldecottTunnel (năm 1982): Đối với Hoa Kỳ, thảm họa cháy đường hầm CaldecottTunnel (bang California) được coi là một kinh nghiệm tồi tệ nhất đối với công tác vận hành, an toàn hầm đường bộ. Hầm đường bộ CaldecottTunnel (xây dựng năm 1937) xuyên qua "Berkeley Hills" kết nối Oakland và Orinda (bang California). Sau nửa đêm ngày 07/04/1982, một đám cháy lớn do xe bồn nhiên liệu (xăng) đã xảy ra trong 2 giờ. Ngoài các thiệt hại vật chất, đám cháy còn làm cho 7 người bị thiệt mạng tại đường ống phía Bắc của đường hầm.

Theo thống kê, trong 30 năm từ năm 1978 đến năm 2007, trên thế giới đã có 19 đám cháy lớn trong hầm đường bộ (được đánh giá là thảm họa). Trong đó, thảm họa cháy tại Hầm đường bộ Salang tại Afganistan (năm 1982) đã làm chết tới 150 người. Thảm họa cháy ở Hầm đường bộ MontBlanc nối Pháp với Italia (năm 1999) và Hầm đường bộ St. Gothard A-2 tại Thụy Điển (năm 2001) có thời gian cháy dài nhất là: 56 giờ và 48 giờ.

Qua các số liệu thống kê, có thể dễ dàng nhận thấy, rủi ro cháy phương tiện trong hầm đường bộ luôn thường trực. Tại các quốc gia có nền khoa học công nghệ tiên tiến nhất như Châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản..., các thảm họa này vẫn xảy ra và đem lại những thiệt hại khôn lường về vật chất và tính mạng con người.

Sự cố cháy phương tiện trong hầm đường bộ tại Việt Nam

Tại Việt Nam, với địa hình đa số đồi núi, hầm đường bộ đã và đang được xây dựng khá nhiều. Một số hầm đường bộ được đánh giá là tiêu biểu về quy mô, công nghệ như: Hầm đường bộ Hải Vân (vận hành từ năm 2008, ở trên Quốc lộ 1A, thuộc địa phận Thành phố Đà Nẵng) là hầm đường bộ dài nhất với chiều dài 11km, có 2 đường ống với 3 làn đường/đường ống; Hầm đường bộ Sông Sài Gòn đi ngầm qua Sông Sài Gòn nối Quận 1 và Quận 2 (tại thành phố Hồ Chí Minh) có công nghệ xây dựng hầm dìm tiên tiến, được vận hành từ năm 2012, có độ dài gần 1,5km, dạng hình chữ V, gồm 2 đường ống, 3 làn xe/đường ống; Hầm đường bộ Đèo Cả đang được xây dựng có độ dài thiết kế 3,9km, có 2 đường ống với 2 làn đường/đường ống.

Trong quá trình vận hành hầm đường bộ Hải Vân, khá nhiều sự cố cháy phương tiện đã xảy ra, điển hình là: Sự cố cháy xe tải chở biến áp, vỏ xe cũ tại vị trí km3+720 (ngày 20/06/2012), thời gian chữa cháy mất 1 giờ, hơn 100 người đã được giải thoát bằng đường thoát hiểm (sự cố cháy cấp 3D); Sự cố cháy xe bồn chở xi măng (ngày 20/6/2013) tại km6 +784 đã làm hầm phải đóng cửa 20 phút (sự cố cháy cấp 3D); Sự cố cháy xe khách 29 chỗ (ngày 21/7/2014) tại km5+903, công tác ứng cứu sự cố cháy đã thành công, có 95 người đã thoát hiểm bằng đường thoát hiểm,

việc chữa cháy phải mất 40 phút, không có thương vong nặng nào ngoài 3 người bị thương nhẹ.

Theo thông tin từ Hội thảo Quốc tế PIARC về "Khai thác hầm đường bộ bền vững" tại Đà Nẵng (tháng 10/2013), tính từ năm 2008 đến năm 2012, trên Hầm đường bộ Hải Vân đã có 127 vụ tai nạn, sự cố cháy xe tải, xe khách. Bảng số liệu thống kê như sau:

Năm vận hành	2009	2010	2011	2012
Số lượt xe qua hầm	1.358.201	1.206.477	1.215.145	
Số xe tai nạn, cháy	24	24	21	24

Nguồn: Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác Hầm đường bộ Hải Vân.

Công tác luyện tập, ứng cứu sự cố:

Để có thể ứng cứu kịp thời sự cố cháy trong hầm đường bộ, công tác luyện tập, diễn tập, xây dựng phương án ứng cứu sự cố cháy là yêu cầu bắt buộc đối với đơn vị quản lý, vận hành hầm đường bộ. Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác Hầm đường bộ Hải Vân (HAMADECO) đã có quy trình vận hành và ứng cứu sự cố cháy rất chi tiết cho từng kịch bản sự cố cháy. Sự cố cháy được chia ra nhiều cấp, như trong bảng "Phân cấp sự cố cháy" sau:

STT	Ký hiệu	Nội dung phân cấp	Mức nghiêm trọng
1	3A	Cháy phương tiện khi giao thông dễ dàng	- Nặng - Để ứng cứu phải phối hợp nhiều cơ quan chuyên môn
2	3B	Cháy phương tiện khi giao thông tắc nghẽn	
3	3C	Cháy phương tiện khi xảy ra va chạm	
4	3D	Cháy liên quan đến phương tiện chở hàng lớn	
5	3E	Cháy liên quan đến trang bị hầm	

Nguồn:Công ty Cổ phần Quản lý và Khai thác hầm đường bộ Hải Vân.

HAMADECO đã nhiều lần tổ chức diễn tập ứng cứu, chữa cháy theo nhiều cấp độ cháy trong Hầm đường bộ Hải Vân.

Tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Quản lý Đường hầm Sông Sài Gòn cũng thường xuyên tổ chức diễn tập ứng cứu, chữa cháy trong hầm Sông Sài Gòn. Lần gần đây nhất (tháng 11/2014), cuộc diễn tập ứng cứu, chữa cháy trong Hầm Sông Sài Gòn đã huy động đến 100 người tham dự.

Có một số hạn chế trong diễn tập thực tế như: không tạo ra được nhiều kịch bản cháy để thử nghiệm hiệu quả của hệ thông thông gió, hệ thống biển báo, cửa thóat hiểm, phương thức tiếp cận chữa cháy. Bên cạnh đó việc tạo đám cháy (cho diễn tập) với các mức phát nhiệt, vị trí khác nhau trong hầm đường bộ không phải là đơn giản.

Mô phỏng CFD sự cố cháy phương tiện trong hầm đường bộ

Kỹ thuật CFD (Computational Fluid Dynamics) được sử dụng thường xuyên trong mô phỏng các đám cháy trong hầm đường bộ. Với cơ chế vật lý chính của sự cháy bao gồm: quá trình cháy, chảy rối và bức xạ, CFD giải quyết các vấn đề này bằng phương pháp số. Các bước chính thực hiện mô phỏng CFD là: xác định các mô hình vật lý, xác định các vấn đề hình học, tạo lưới. Độ chính xác của mô phỏng CFD phụ thuộc đặc biệt vào các mô hình vật lý, quy mô đám cháy, độ mịn của lưới. Mô phỏng cháy CFD cho phép chi tiết hóa sự vận chuyển của luồng khói đen, khí độc phát sinh trong đám cháy, phân bố nhiệt độ đám cháy và tầm nhìn xa khi có đám cháy xảy ra. Các đơn vị nghiên cứu, tư vấn, thiết kế hầm đường bộ quốc tế đều sử dụng mô phỏng CFD để kiểm định tính an toàn của thiết kế kỹ thuật hầm đường bộ.

Trong trường hợp phục vụ công tác diễn tập ứng cứu sự cố cháy trong hầm đường bộ, mô phỏng cháy CFD đã thể hiện được vai trò, ý nghĩa tích cực thông qua việc cho phép mô phỏng không hạn chế các kịch bản cháy với nhiều thông số lý hóa có độ tin cậy khả quan. Các thảm họa cháy như MontBlanc (năm 1999) hay CaldecottTunnel(năm 1982) đều được các nhà khoa học sử dụng CFD để mô phỏng, nghiên cứu lại quá trình cháy, xác định tổn thất với độ tin cậy rất khả quan.

Một số thông số chính để thiết kế đám cháy (mô phỏng)

Thông số HRR (Heat Release Rate): Hệ số phát nhiệt mô tả mức phát nhiệt (năng lượng) của vật chất cháy, đơn vị đo là Watt (w), tương đương mức năng lượng 1Joule/s (J/s). HRR là động lực của quá trình cháy và có sự tương quan mật thiết với hầu hết các thông số cháy khác. Đối với cháy phương tiện giao thông, NFPA (National Fire Protection Association, US) đã làm thực nghiệm và đưa ra một thống kê về gía trị HRR đối với các loại phương tiện giao thông, như sau:

STT	Loại phương tiện	Hệ số phát nhiệt cao nhất (MW)
1	Xe 4 chỗ	5 – 10
2	Xe khách	20 – 30
3	Xe tải nặng	7- 200
4	Xe bồn (xăng, dầu)	200 – 300

Nguồn: NFPA 502.

Ghi chú: hệ số phát nhiệt cao nhất của đám cháy sẽ đạt được sau 10 phút cháy

Thông số HF (Heat Flux): là tỷ lệ truyền năng lượng nhiệt tính trên một đơn vị diện tích. Đơn vị tính là kW/m^2. Ánh nắng mặt trời có HF=1 kW/m^2; giới hạn nhiệt độ làm việc của nhân viên chữa cháy: 2,5 kW/m^2; da người bị tổn thương (bỏng) khi HF lớn hơn 3 kW/m^2.

Thông số kết quả của mô phỏng đám cháy: là những thông số Lý - Hóa có ảnh hưởng mật thiết đến sự sống của con người.

Tầm nhìn xa: được định nghĩa là khoảng cách lớn nhất để có thể nhìn thấy và nhận diện được vật thể mẫu. Tầm nhìn bằng 0m có nghĩa là khói đen dày đặc, không thể nhìn thấy gì. Tầm nhìn bằng 0m, gây ra mất phương hướngkhông gian, định hướng để thoát hiểm.Trong hầm đường bộ, khi xảy ra cháy, yêu cầu về tầm nhìn phải đủ lớn để người đi đường nhìn thấy được biển báo thoát hiểm, nhìn thấy đường thoát hiểm đồng thời lực lượng chữa cháy phải thấy được không gian chữa cháy. NFPA yêu cầu tầm nhìn đối với biển báo (trong hầm) phải đạt 30m, đối với cửa thoát

hiểm, tường hầm tối thiểu 10m. Tổ chức PIARC (World Road Association) quy định tầm nhìn phải đạt 15m.

Nhiệt độ: Lửa của đám cháy phát ra bức xạ nhiệt và làm không khí nóng lên. Đối với nhiệt độ, ngưỡng chịu đựng của cơ thể con người bao gồm: sự mất nước cơ thể khi nhiệt độ môi trường lớn hơn 120^{0}C; bị bỏng da do tiếp xúc với nguồn nhiệt nóng từ 44^{0}C trở lên; bị bỏng hô hấp (khí quản, phổi) do hít phải khí nóng. NFPA quy định ngưỡng chịu đựng cao nhất về nhiệt độ của cơ thể người là 50^{0}C trong thời gian 18,8 phút. PIARCquy định ngưỡng chịu đựng cao nhất về nhiệt độ của cơ thể người 80^{0}C trong 15 phút và ngưỡng 2-2,5kW/m^2 cho bức xạ nhiệt.

Khí độc: Các khí độc phát sinh trong đám cháy bao gồm CO (Carbon Monoxide), CO_2 (Carbon Dioxide), CHN (Hydrogen Cyanide). Các khí độc này tác động vào hệ hô hấp, hệ máu, hệ thần kinh... gây ra các chứng mất lý trí, suy cơ bắp, ngừng hô hấp. Các khí độc ở nồng độ cao với thời gian phơi nhiễm ngắn, cũng có thể làm cho người bị nạn ngừng hô hấp và chết. Trong thời gian phơi nhiễm 5 phút, ngưỡng chịu đựng của con người về khí CO, CO_2 và CHN tương ứng là 6.000ppm, > 7% và 150ppm.

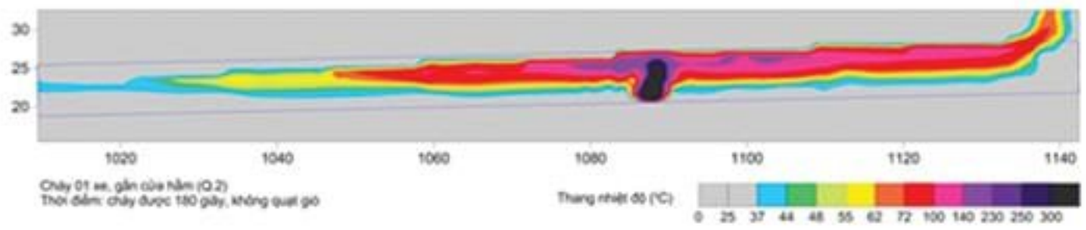
Bên cạnh phát sinh ra khí độc, đám cháy còn hút hết khí oxy (O_2). Ở mức nồng độ O_2< 13%, con người chỉ tồn tại được trong vòng 5 phút.

Mô phỏng cháy CFD cho thông số nhiệt độ

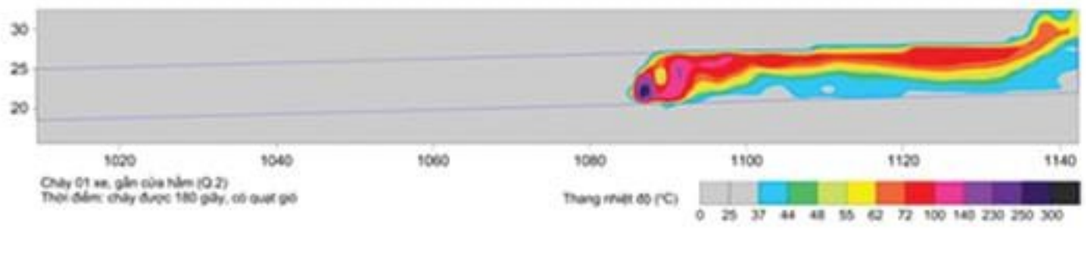
- Mô phỏng cháy xe 4 chỗ ở hai trường hợp: không có thông gió và có thông gió. Vị trí cách cửa hầm 50m. Theo thang đo của HAMADECO thì đây là sự cố cháy phương tiện cấp 3A, 3B.
- Các thông số thiết kế đám cháy bao gồm: HRR (xe 4 chỗ): 10 MW, diện tích cháy 8m^2; tốc độ gió trong hầm 3,96m/s, áp suất khí quyển: 1atm; nhiệt độ không khí: 27^{0}C.
- Hầm đường bộ trong mô phỏng có chiều dài 500m, rộng 11m, cao 6m, độ dốc 4% theo chiều dọc.

Mô phỏng xác định thông số nhiệt độ của đám cháy.

Kết quả mô phỏng cháy



- Kết quả về nhiệt độ, trường hợp có thông gió



Tại thời điểm 180 giây của đám cháy, khói đen đã thoát ra ngoài cửa hầm. Trong trường hợp không có thông gió (quạt phản lực không vận hành) đám cháy lớn hơn, lan tỏa về cả 2 phía, nhiệt độ tại ngọn lửa lên đến hơn 300^{0}C. Khu vực bị tác động kéo dài 120m với nhiệt độ lớp khí lên đến trên 100^{0}C. Đám cháy này rất nguy hiểm do có tốc độ phát triển nhanh, quy mô lớn và nhiệt độ cao hơn ngưỡng chịu đựng của con người khá nhiều.

Trong trường hợp có thông gió (quạt phản lực vận hành) đám cháy nhỏ hơn, lệch về phía cửa hầm, nhiệt độ tại ngọn lửa lên đến hơn 300^{0}C nhưng kích thước ngọn lửa nhỏ hơn. Khu vực bị tác động kéo dài chỉ có 50m. Lớp khí có nhiệt độ ở mức 100^{0}C nằm gần sát trần. Như vậy, quạt phản lực đã thể hiện được tác dụng điều hòa đám cháy khá tốt.Công tác chữa cháy ở trường hợp này cũng đơn giản hơn so với trường hợp không có thông gió.

Kết luận

Thông qua việc mô phỏng sự cố cháy phương tiện giao thông trong hầm đường bộ thế giới và Việt Nam cũng như công tác diễn tập, xây dựng phương án ứng cứu sự cố, bài báo cũng đề cập chi tiết đến ứng dụng của kỹ thuật CFD về mô phỏng cháy. Một mô phỏng cháy được thực hiện cho thấy rõ những lợi ích tích cực của kỹ thuật CFD trong phục vụ thiết kế hầm, bố trí trang thiết bị, diễn tập, xây dựng phương án ứng cứu sự cố cháy. Việc ứng dụng kỹ thuật CFD mô phỏng cháy sẽ đem lại cho các đơn vị quản lý, vận hành đường bộ tại Việt Nam khả năng không giới hạn về việc xây dựng các kịch bản ứng cứu sự cố cháy sát thực tế nhất đồng thời an toàn và tiết kiệm chi phí thực hiện.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. H. Ingason, Heat release rate measurements in tunnel fires, Proceedings of the International Conference on Fires in Tunnels, Boras, Sweden, October 1994.

2. PIARC Committee on Road Tunnels: fire and Smoke in Road Tunnels, 1999.

3. PIARC, Fire and Smoke Control in Road Tunnels, 1999 (ref 05.05.B), PermanentInternational Association of Road Congresses, 1999.

4. Ingason, H. and L#nnermark, A., Heat Release Rates from Heavy Goods VehicleTrailer Fires in Tunnels, Fire Safety Journal, Vol. 40, 2005.

5. Cheong MK, Spearpoint MJ, Fleischmann CM. Design fires for vehicles in road tunnels. Proc. 7th International Conference on Performance-Based Codes and Fire Safety Design Methods, Auckland, New Zealand, pp.229-240, 2008.

6. I.J. Duckworth, Fires in vehicular tunnels, 12th U.S./North American Mine Ventilation Symposium 2008, Reno, Nevada, 2008.

7. NCHRP Synthesis 415, Design Fires in Road Tunnels, Transportation Research Board, Washington, D.C., 2011.

8. NFPA 502, Standards for Road Tunnels, Bridges and Other Limited Access Highways, National Fire Protection Association, Quincy, Massachusetts, 2011.

9. Vũ Ngọc Lăng, Quản lý, khai thác và bảo trì hầm đường bộ Việt Nam, Hội thảo quốc tế về khai thác hầm đường bộ bền vững, Đà Nẵng, 2013.

10. Nguyễn Hữu Tiến, Các vấn đề về môi trường trong quản lý, khai thác các hầm đường bộ Việt Nam, Hội thảo quốc tế về khai thác hầm đường bộ bền vững, Đà Nẵng, 2013.

11. Les Fielding FIFireE, MCHIT, MIFSM, Kế hoạch và quy trình ứng phó sự cố hầm Hải Vân, Hội thảo quốc tế về khai thác hầm đường bộ bền vững, Đà Nẵng, 2013.

PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN XÁC ĐỊNH LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN VÀ THỜI GIAN CỨU NGƯỜI BỊ NẠN TRONG ĐÁM CHÁY NHÀ CAO TẦNG

Trung tá, TS. VŨ VĂN THỦY
Trưởng Khoa 4, Trường Đại học PCCC
Đại úy, TS. NGUYỄN TUẤN ANH
Phó trưởng Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Cùng với xu thế phát triển kinh tế, xã hội thì quá trình đô thị hóa diễn ra với tốc độ nhanh chóng, việc quy hoạch phát triển các dự án và xây dựng nhà cao tầng đã và đang được triển khai mạnh mẽ đặc biệt là ở các thành phố và các khu đô thị lớn, hàng loạt trụ sở làm việc, khách sạn, trung tâm dịch vụ thương mại, nhà ở,... đã và đang được xây dựng nhằm phục vụ các nhu cầu của xã hội, làm thay đổi diện mạo đô thị và biểu trưng cho sự phát triển của đất nước.

Sự xuất hiện ngày càng nhiều các khu đô thị mới, các khu chung cư cao tầng là một tất yếu nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở của người dân. Nhưng khi kinh tế càng phát triển, nhu cầu của con người ngày càng tăng thì kéo theo hàng loạt các vấn đề nảy sinh như: ô nhiễm môi trường, ách tắc giao thông... trong đó vấn đề đảm bảo an toàn về PCCC&CNCH là vấn đề vô cùng cấp thiết và cần phải được quan tâm.

Nhà cao tầng thường được xây dựng với nhiều công năng kết hợp như: trung tâm dịch vụ thương mại, khách sạn, văn phòng, nhà ở... nên luôn tập trung đông người, vì vậy, khi xảy ra cháy có thể gây ra hậu quả nghiệm trọng thiệt hại về người và tài sản. Mặc dù khi thiết kế, thi công và đưa vào sử dụng, chủ đầu tư cũng như các cơ quan chức năng đã chú trọng đến việc lắp đặt, trang bị hệ thống PCCC, CNCH tuân theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

Một trong những nhiệm vụ quan trọng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH khi đến các đám cháy nhà cao tầng là hướng dẫn và tổ chức các hoạt động cứu người bị nạn. Căn cứ vào tình hình diễn biến của đám cháy, vào số lượng, tình trạng người bị nạn, vào trang thiết bị, phương tiện CNCH, mà chỉ huy quyết định sử dụng phương pháp cứu người bị nạn cho phù hợp và đạt hiệu quả cao. Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH tiến hành cứu người bị nạn bằng hai phương pháp cơ bản: phương pháp trực tiếp và phương pháp gián tiếp. Khi áp dụng phương pháp cứu người bị nạn trực tiếp, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sử dụng các phương tiện, thiết bị chuyên dụng như: xe thang, xe nâng, thang, cáng, dây cứu nạn... để cứu người bị nạn, hoặc bằng cách vác, cõng, bế... người bị nạn. Yêu cầu đối với hoạt động cứu người là phải kịp thời, chính xác và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người bị nạn cũng như lực lượng cứu nạn. Do đó, việc tính toán xác định thời gian, số lượng cán bộ, chiến sỹ và phương tiện để tổ chức hoạt động cứu người bị nạn theo phương pháp trên là một trong những nhiệm vụ nghiên cứu rất cần thiết cả về cơ sở lý luận và thực tiễn cho hoạt động CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Trong số này chúng tôi giới thiệu 3 phương pháp sau:

1. Phương pháp tính toán thời gian, số lượng xe thang, xe nâng cứu người bị nạn

Khi xảy ra cháy ở nhà cao tầng, trong trường hợp đường thoát nạn bằng cầu thang bộ bị khói bao phủ, cô lập thì việc triển khai các phương tiện cứu người là rất cần thiết. Xe thang, xe nâng là một trong các phương tiện cứu người rất hiệu quả và thường được lực lượng PCCC&CNCH sử dụng. Khi sử dụng các phương tiện chuyên dụng như xe thang, xe nâng để cứu người bị nạn ở trên cao, thời gian cứu tất cả người bị nạn từ mọi vị trí khi sử dụng một đơn vị phương tiện cứu nạn (T_{cn}) được tính theo công thức sau:

$$T_{cn} = \sum^{k_1} t_1 + \sum^{k_2} t_2 + \sum^{k_1} t_3 + \sum^{k_2} t_4 + \sum^{k_2} t_5 + \sum^{k_2} t_6 \quad (1)$$

Trong đó:

k_1 – vị trí có người bị nạn;

k_2 – số lần dịch chuyển của phương tiện cứu người từ vị trí này sang vị trí khác ($k_2 = k_1$-1);

t_1 – thời gian đưa phương tiện vào trạng thái làm việc ở vị trí cần thiết (trung bình t_1 =120 giây);

t_2 – thời gian nâng và dịch chuyển phương tiện đến vị trí có người bị nạn:

$$t_2 = \frac{h}{V_{dc}} \quad (2)$$

h – chiều cao dịch chuyển;

V_{dc} – vận tốc dịch chuyển (trung bình lấy bằng 0,3m/s);

t_3 – thời gian thực tế sử dụng phương tiện để đưa toàn bộ người bị nạn xuống đất từ một vị trí:

$$t_3 = Pnhk \quad (3)$$

P – khả năng vận hành của phương tiện (bảng 1);

n – số người bị nạn trong đám cháy ở độ cao h, m;

k – hệ số tổn thất thời gian khi người bị nạn bước vào thiết bị cứu nạn (bảng 1);

Thời gian thực tế để đưa người bị nạn đầu tiên xuống bằng xe thang t_{31}:

$$t_{31} = 6Phk \quad (4)$$

Thời gian thực tế để đưa người bị nạn thứ n xuống bằng xe thang t_{3n}:

$$t_{3n} = t_{31} + 6Ph_1(n-1)k \quad (5)$$

h_1=3m – khoảng cách giữa 2 người bị nạn khi xuống bằng xe thang;

t_4 – thời gian dịch chuyển và hạ phương tiện (t_4=t_2);

t_5 – thời gian chuyển phương tiện sang trạng thái trượt ($t_5=t_1$);
t_6 – chuyển phương tiện từ vị trí này sang vị trí khác:

$$t_6 = \frac{S}{v} \quad (6)$$

S – khoảng cách dịch chuyển, m;
v – vận tốc dịch chuyển (v = 0,5 m/s).

Số lượng xe thang, xe nâng thực hiện hoạt động cứu nạn trong khoảng thời gian cần thiết để cứu người bị nạn từ các vị trí:

$$N_{cn} = \frac{T_{cn}}{T_{ct}} \quad (7)$$

T_{ct} – thời gian một trong các yếu tố nguy hiểm của đám cháy tại vị trí có người bị nạn đạt giá trị tác động đe dọa đến tính mạng của họ. Đối với từng tình huống cụ thể, giá trị này có thể được tính toán hoặc lựa chọn căn cứ vào kinh nghiệm thực tiễn.

Phương tiện	Điều kiện vận hành	Khả năng vận hành của phương tiện (*s/người.m*)	Hệ số tổn thất (k)
Xe nâng	Cứu người từ cửa sổ	0,4	6
Xe thang	Cứu người từ ban công	1,4	3

Bảng 1. Khả năng vận hành của phương tiện

2. Phương pháp xác định lực lượng, thời gian cứu người bị nạn bằng biện pháp: vác, cõng, bế...

Sau khi triển khai tìm kiếm được người bị nạn, căn cứ vào tình trạng của người bị nạn mà lực lượng CNCH sử dụng các biện pháp để đưa người bị nạn ra khu vực an toàn. Số chiến sỹ thực hiện hoạt động cứu người bị nạn được tính theo công thức:

$$N_{ct} = \frac{A_1 h N_{bn} k_1}{T_{ct} - N_{bn} f} \quad (8)$$

Trong đó: A_1=1,2 (người.phút/người.mét). A_1: là hiệu suất trung bình của 1 chiến sỹ (*người ở tử số*) trong khoảng thời gian 1,2 phút có thể đưa 1 người bị nạn (*người ở mẫu số*) di chuyển 1 mét theo phương thẳng đứng xuống dưới; h – chiều cao vị trí người bị nạn so với mặt đất; N_{bn} – số người bị nạn cần được cứu; T_{ct} – thời gian cần thiết tiến hành các hoạt động cứu nạn (cứu toàn bộ người bị nạn ra ngoài); f=1 phút/người – hệ số tổn thất về thời gian khi chiến sỹ di chuyển theo thứ tự đến và ra khỏi khu vực tập kết người bị nạn và có sử dụng thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp; k_1=1 – khi chiến sỹ không sử dụng thiết bị thở; k_1=2 – khi chiến sỹ sử dụng thiết bị thở.

Tổng thời gian tiến hành các hoạt động cứu nạn (thời gian để đưa toàn bộ người bị nạn ra khỏi tòa nhà) khi huy động N_{ct} chiến sỹ tính theo công thức:

$$T_{cn} = \frac{A_1 h N_{bn} k_1}{N_{ct}} + N_{bn} f \quad (9)$$

3. Phương pháp xác định lực lượng, thời gian cứu người bị nạn bằng biện pháp sử dụng dây

Trong một số trường hợp khi cháy xảy ra ở nhà cao tầng mà xe thang không tiếp cận được, hoặc với số lượng người bị nạn nhiều lực lượng CNCH có thể sử dụng dây để cứu người bị nạn. Số chiến sỹ thực hiện hoạt động cứu người bị nạn được tính theo công thức:

$$N_{ct} = \frac{A_2 h N_{bn} k_1 k_2}{T_{ct} - 0{,}15 h k_1} \quad (10)$$

Trong đó: A_2=0,1 (*người.phút/người.mét*). A_2 là hiệu suất trung bình để 1 chiến sỹ (*người ở tử số*) trong khoảng thời gian 0,1 phút có thể đưa 1 người bị nạn *(người ở mẫu số)* 1 mét theo phương thẳng đứng xuống dưới; h – chiều cao vị trí người bị nạn so với mặt đất; N_{bn} – số người bị nạn cần được cứu bằng dây; k_2=2 – hệ số phụ thuộc vào thời gian tháo dây buộc nạn nhân, thời gian kéo dây lên thực hiện hoạt động tiếp theo, thời gian trong tình trạng khó tiên đoán trước; T_{ct} – thời gian cần thiết để tiến hành các hoạt động cứu nạn (cứu toàn bộ người bị nạn bằng dây); 0,15 phút/m – thời gian chiến sỹ không sử dụng thiết bị thở lên 1 m theo phương thẳng đứng;

Tổng thời gian tiến hành các hoạt động cứu nạn khi huy động N_{ct} số chiến sỹ tính theo công thức:

$$T_{cn} = \frac{A_2 h N_{bn} k_1 k_2}{N} + 0{,}15 h k_1 \quad (11)$$

Tải trọng lớn nhất mà chiến sỹ cần giữ dây để thả người bị nạn an toàn được tính theo công thức:

$$P = P_o e^{-\alpha f} \quad (12)$$

Trong đó: P_o – trọng lượng người bị nạn, kg; á – góc ôm của dây xung quanh carabina; f – hệ số ma sát của dây với carabina (bảng 2).

Góc á cần thiết để thả người an toàn được tính theo công thức:

$$\alpha = \frac{1}{f \ln \frac{P_o}{P}} \quad (13)$$

Số vòng cần thiết để quấn dây quanh carabina tính theo công thức:

$$n = \frac{\alpha}{2\pi} \quad (14)$$

Loại dây	Hệ số ma sát f
Sợi tổng hợp, khô	0,08
Sợi gai, khô	0,12

Bảng 2. Hệ số ma sát của dây với carabina

Xác suất tử vọng của người bị nạn P_{tv} khi hít sản phẩm cháy độc hại trong quá trình thả xuống (tòa nhà bị bao phủ bởi khói và sản phẩm cháy) được tính theo công thức:

$$P_{tv1} = \frac{H}{240V} \quad (15)$$

Trong đó: H – độ cao tại khu vực có người bị nạn, m; V – vận tốc thả người bị nạn (V ≥ 2m/s); 240 – thời gian người bị nạn ở trong khu vực khói khi xác suất tử vong là 1.

Xác suất tử vong của người bị nạn khi vận tốc thả V≥3m/s và bị va đập vào bề mặt cứng của ban công, lan can của cửa sổ hoặc khi tiếp đất được tính theo công thức:

$$P_{tv2} = 57{,}2.10^{-6}.V^2 + 0{,}9.10^{-6}.e^V - 448.10^{-6} \quad (16)$$

Xác suất tử vong khi người bị nạn bị tác động bởi một trong hai yếu tố trong các công thức (15), (16) được tính như sau:

$$P = P_{tv1} + P_{tv2} - P_{tv1}P_{tv2} \quad (17)$$

Vận tốc tối ưu thả người bị nạn từ độ cao H khi rủi ro tử vong là thấp nhất được tính theo công thức:

$$V_t = 4{,}0748 + 1{,}7913.H^{0,2}(1 - e^{-0,1H}) \quad (18)$$

Vận tốc tối ưu theo công thức (18) là vận tốc khi mặt trước tòa nhà bị nhiễm khói dày đặc. Vận tốc V_t trong trường hợp này là vận tốc giới hạn trên. Nếu nồng độ khói C ở mặt trước của tòa nhà khác so với giá trị nồng độ bên trong phòng bị cháy thì vận tốc tối ưu thả người có thể được tính theo công thức sau:

$$V_{tk} = C(V_t - 3) + 3 \quad (19)$$

Trong đó: V_{tk} – vận tốc tối ưu thả người bị nạn từ độ cao H có nồng độ khói C ở mặt trước tòa nhà với tỷ lệ so với nồng độ ở trong phòng lấy bằng 1.

Trên đây là một trong những phương pháp tính toán tối ưu xác định thời gian, số lượng cán bộ, chiến sỹ và phương tiện chuyên dụng tối thiểu cần huy động để tổ chức hoạt động cứu người bị nạn trong đám cháy ở các nhà cao tầng. Phương pháp này được tổng hợp, phân tích qua kinh nghiệm thực tế và qua các thực nghiệm thực địa đã được tiến hành. Tùy theo tình hình diễn biến của đám cháy và tình trạng của người bị nạn tại các tầng, người chỉ huy chữa cháy, CNCH có thể lựa chọn các phương pháp khác nhau. Việc tính toán này được thực hiện ở giai đoạn khảo sát, lập phương án chữa cháy, CNCH cho nhà cao tầng và có thể sử dụng để Ban tham mưu tính toán nhanh lực lượng, phương tiện cần thiết để cứu người nhằm giúp chỉ huy chữa cháy, CNCH thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong khi tổ chức công tác cứu người bị nạn.■

LỄ BÀN GIAO PHƯƠNG TIỆN CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

Ngày 6/3/2015, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Bộ Công an và Cục PCCC và quản lý thảm họa tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc tổ chức Lễ Bàn giao phương tiện chữa cháy, CNCH tại Trường Đại học PCCC.

Tới dự có ông Ha – In – Hô - Bí thư thứ nhất Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Việt Nam; đồng chí Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cẩn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND; đồng chí Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh - Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH; Đại tá, PGS,TS. Nguyễn Mạnh Hà - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC và đại diện lãnh đạo Vụ kinh tế đối ngoại, Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Cục Đối ngoại, Cục Tài chính, Cục Quản lý thiết bị Kỹ thuật và Trang cấp, Bộ Công an cùng đại diện các Phòng, Ban, thuộc Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC...



Đây là kết quả của chương trình hợp giữa Cục Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam và Cục PCCC và quản lý thảm họa tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc trong chuyến thăm và làm việc tại Hàn Quốc năm 2014. Cục PCCC và quản lý thảm họa tỉnh Gyeonggi, Hàn Quốc có đề nghị tặng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam 02 xe chữa cháy và 01 xe cứu thương đã qua sử dụng. Sau khi nhận được sự đồng ý về chủ trương của lãnh đạo Bộ Công an Việt Nam, ngày 3/11/2014, phía Hàn Quốc đã vận chuyển các xe trên về Cảng Việt Nam gồm: 02 xe chữa cháy của hãng HUYNDAI; 01 xe cứu thương thương hiệu HUYNDAI GRAND STAREX CVX. Sau khi hoàn thành thủ tục nhập khẩu và bảo dưỡng phương tiện, ngày 6/2/2015, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH báo cáo và được lãnh đạo Bộ duyệt cấp 02 xe chữa cháy và 01 xe cứu thương cho Trường Đại học PCCC và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Nguyên.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cẩn khẳng định mối quan hệ lâu dài và tốt đẹp giữa hai đất nước Việt Nam và Hàn Quốc. Đồng thời nhấn mạnh, đất nước Việt Nam đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhu cầu đảm bảo an toàn PCCC hiện nay đang trở nên rất cấp bách, vì vậy cần nhiều sự hỗ trợ từ phía đất nước và nhân dân Hàn Quốc. Thay mặt lãnh đạo Bộ Công an, đồng chí cảm ơn về sự giúp đỡ nhiệt tình của đất nước Hàn Quốc, lãnh sự quán Hàn Quốc tại Việt Nam và các Cục liên quan đã hỗ trợ chương trình này.

Cũng tại buổi lễ, ông Ha – In – Hô, Bí thư thứ nhất Lãnh sự quán Hàn Quốc tại Việt Nam cũng khẳng định tình hữu nghị giữa hai đất nước Hàn Quốc và Việt Nam. Ông cũng mong muốn sẽ có nhiều hơn nữa các chương trình hỗ trợ, hợp tác giữa hai quốc gia.

Tại buổi lễ, đồng chí Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Bộ Công an đã trao quyết định bàn giao xe cho Trường Đại học PCCC và Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thái Nguyên.

THÁI THỤY

MỘT SỐ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VỀ ĐÀO TẠO KĨ NĂNG MỀM CHO NGÀNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY Ở HOA KỲ

Thiếu tá NGUYỄN HỒNG HẠNH - Trung úy PHẠM THỊ HẠNH
Giáo viên Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

Các kĩ năng mềm đã được ban hành trong các chuẩn đầu ra của nhiều trường Đại họcở Việt Nam, trong đó có Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy. Trong quá trình đất nước phát triển và hội nhập quốc tế, việc nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm về đào tạo nhân lực PCCC của các nước trên thế giới là cần thiết.

Nghề chữa cháy được biết đến là một trong những nghề nguy hiểm nhất và ẩn chứa nhiều rủi ro nhất so với các ngành nghề khác. Mỗi vụ hỏa hoạn xảy ra có thể gây thiệt hại vô cùng lớn đến các cơ sở cũng như thành phố và chính quốc gia đó. Khi sự cố xảy ra thì kĩ năng xử lý các tình huống kịp thời để đảm bảo an toàn cho cở sở xảy ra sự cố cũng như chính các nhân viên của ngành PCCC là điều rất quan trọng. Bên cạnh đó việc xây dựng các mối quan hệ nội bộ trong cơ quan và các mối quan hệ với cộng đồng cũng là vấn đề cần chú ý của ngành PCCC. Vậy câu hỏi đặt ra là trong ngành PCCC có cần đào tạo kĩ năng mềm? Nếu có thì những kĩ năng gì là cần thiết và phương pháp đào tạo kĩ năng mềm như thế nào? Chuyên gia nghiên cứu về nghề nghiệp Alison Doyle đã liệt kê một danh sách các kĩ năng cần thiết của lính chữa cháy, trong đó các các kĩ năng mềm sau:

Lắng nghe tích cực (Active Listening)
Tư duy phản biện (Critical Thinking)
Ra quyết định (Decision Making)
Giải quyết vấn đề (Problem Solving)
Làm việc nhóm (Team Work)
Nói (Speaking)
Giao tiếp bằng lời (Verbal Communication)
Giao tiếp bằng văn bản (Written Communication)

Bên cạnh đó, một dự án nghiên cứu chi tiết hơn: "Xác định các thành phần và phương pháp giáo dục kĩ năng mềm cho ngành PCCC (Determining components of and delivery methods for soft skills education for the Fire Service)" đã được tiến hành tại Trung tâm học liệu của Học viện PCCC Quốc gia, tại Emmitsburg, Maryland, các nghiên cứu bổ sung được thực hiện tại Đại học Rutgers, Tiểu bang New Jersey. Nghiên cứu này đã thực hiện điều tra khảo sát những câu hỏi: Nhân viên PCCC đã được dạy các kĩ năng hoạt động cho nghề nghiệp của họ. Liệu kĩ năng mềm có cần được đào tạo cho nhân viên PCCC? Nếu có, thì các đối tượng cần được đào tạo kỹ năng mềm là những ai? Các thành phần "kĩ năng mềm" nào cần được đưa vào đào tạo cho ngành PCCC để thúc đẩy mối quan hệ nội bộ trong cơ quan PCCC và quan hệ bên ngoài cộng đồng? Những phương pháp đào tạo nào có thể tạo điều kiện tốt nhất cho quá trình giáo dục kĩ năng mềm trong ngành PCCC?

Với câu hỏi "Kĩ năng mềm có cần được đào tạo cho nhân viên PCCC?", các con số điều tra thu được kết quả như sau: số câu trả lời có chiếm 98%, số câu trả lời không chiếm 2%. Đối tượng cần được đào tạo kỹ năng mềm bao gồm: nhân viên PCCC, giáo viên hướng dẫn, thanh tra PCCC và các cơ quan tổ chức trong ngành PCCC.

Với câu hỏi "Các thành phần kĩ năng mềm nào cần được đưa vào đào tạo cho ngành PCCC để thúc đẩy mối quan hệ nội bộ trong cơ quan PCCC và quan hệ bên ngoài cộng đồng?", kết quả khảo sát các thành phần kĩ năng mềm với số phần trăm lựa chọn như sau: Giao tiếp (94%); Kĩ năng lắng nghe (80%); Sửa đổi hành vi, thái độ (59%); Xây dựng mối quan hệ, mạng lưới (53%); Đa văn hóa, phân biệt giới tính (51%); Tự tạo hình ảnh (45%); Xây dựng sự đồng thuận, giải quyết xung đột (43%); Lịch sự và lòng nhân ái (33%); Đồng cảm (30%); Sự an ủi (18%).

Với câu hỏi "Những phương pháp đào tạo nào có thể tạo điều kiện tốt nhất cho quá trình giáo dục kĩ năng mềm trong ngành PCCC?", kết quả khảo sát các phương pháp đào tạo kĩ năng mềm với số phần trăm lựa chọn như sau: Đào tạo thực hành (76%); Bài giảng (64%); Tài liệu phát tay (44%).

Như vậy các nghiên cứu trên đây đã chỉ ra rằng việc đào tạo kĩ năng mềm cho ngành PCCC là cần thiết để hoạt động cũng như xử lý các tình huống kịp thời và có hiệu quả, đồng thời cũng xác định các thành phần kĩ năng mềm và phương pháp đào tạo cho các kĩ năng mềm này. Những kết quả nghiên cứu về đào tạo kĩ năng mềm cho ngành PCCC ở Hoa Kỳ là những kinh nghiệm mà Trường Đại học PCCC có thể tham khảo trong quá trình thực hiện triển khai đào tạo kĩ năng mềm cho sinh viên.■



ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC QUÁN KARAOKE TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Đại tá, TS. LÊ QUANG HẢI
Trung úy LƯƠNG THỊ XUÂN THU
Khoa 2, Trường Đại học PCCC

Hiện nay, cùng với sự phát triển chung của xã hội thì nhu cầu hưởng thụ về vật chất và tinh thần của người dân ngày càng cao. Nhằm thỏa mãn nhu cầu giải trí của người dân, ngày càng nhiều quán Karaoke hiện đại ra đời. Tuy nhiên, đi đôi với việc phát triển gia tăng về số lượng, những cơ sở này luôn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ, đồng thời bộc lộ nhiều thiếu sót, bất cập trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC.

Theo thống kê của Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội, trong 11 tháng đầu năm 2014, trên địa bàn Thành phố Hà Nội xảy ra 166 vụ cháy, nổ (164 vụ cháy, 02 vụ nổ); làm 18 người chết, 15 người bị thương, thiệt hại tài sản ước tính trên 200 tỷ đồng, trong đó số vụ cháy quán Karaoke xảy ra 07 vụ (chiếm 4,2% tổng số vụ cháy), làm 5 người chết (chiếm 27,8% số người chết do cháy, nổ). Điển hình vụ cháy quán Karaoke gây thiệt hại nghiêm trọng cả về người và tài sản trong thời gian vừa qua là: vụ cháy lớn xảy ra ngày 03/5/2014 tại quán Karaoke Nhật Thực ở số 4B, ngõ 43 Giảng Võ, Hà Nội, khiến 5 người tử vong trong đó có 1 chủ quán và 4 nhân viên; vụ cháy xảy ra vào khoảng 19 giờ 50 phút tối 12/6/2014, tại quán Karaoke số 300 phố Xã Đàn (phường Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội), ngọn lửa bốc cao, bao trùm cả quán Karaoke cao 6 tầng; vụ cháy xảy ra vào 12 giờ trưa ngày 11/11/2014, tại quán Karaoke Olala, số 26A1 đường Lê Đức Thọ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, ngọn lửa bao trùm toàn bộ ngôi nhà. 16 giờ 20 phút ngày 15/11/2014, xảy ra cháy tại quán Karaoke Sao Xanh trên đường Hồ Tùng Mậu, ngọn lửa bùng cháy dữ dội khiến nhiều người hoảng loạn.

Vấn đề đặt ra trong công tác quản lý Nhà nước về PCCC khi số vụ cháy tại các quán Karaoke không ngừng gia tăng, gây thiệt hại nghiêm trọng cả về người và tài sản nguyên nhân do đâu?

Để đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân, vì nhu cầu lợi nhuận, hầu hết các quán Karaoke phần lớn thay đổi công năng từ nhà ở riêng lẻ sang kinh doanh. Chính vì vậy, công trình chưa được thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC, dẫn đến các sai phạm điển hình như: sai phạm về lối thoát nạn (chỉ có 1 lối thoát hiểm duy nhất, cầu thang hở, không tăng áp, không có giải pháp chống tụ khói cho buồng thang, kích thước vế thang nhỏ không đạt 1,2m ...); sai phạm trong lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy (không trang bị hệ thống báo cháy, chữa cháy, nếu có cũng không quan tâm đến vận hành, sử dụng như thế nào...); không trang bị hoặc trang bị không đầy đủ các bình chữa cháy, nội quy tiêu lệnh PCCC; không bố trí các đèn chiếu sáng sự cố, đèn chỉ dẫn thoát nạn; không bố trí hệ thống hút khói hành lang, trong các phòng; tính toán thiết kế mạng điện không tính hết các phụ tải phát sinh khi chuyển đổi mục đích từ nhà ở riêng lẻ sang kinh doanh Karaoke, dẫn đến quá tải gây cháy...

Chất cháy tại quán Karaoke thường tồn tại với số lượng lớn, đa dạng về chủng loại, sử dụng các đồ dùng như: bàn ghế, phông rèm, màn chiếu, đồ vật trang trí, vật liệu cách âm... làm bằng các vật liệu dễ cháy như: gỗ, nhựa, xốp, mút, vải... khi cháy các chất này bị phân hủy nhiệt, tạo ra nhiều khói, khí độc. Nguồn nhiệt gây cháy tại quán Karaoke tồn tại nhiều dạng khác nhau và tương đối đa dạng, ví dụ ngọn lửa trần (do khách hàng hút thuốc lá, do thắp hương thờ cúng,...) do sự cố hệ thống điện (đặc biệt do quá tải, chập mạch)... Trong quá trình đi vào hoạt động các cơ sở này do sử dụng, quản lý nguồn nhiệt không



đảm bảo an toàn: sử dụng hệ thống tiêu thụ điện như: dàn âm thanh, ánh sáng tiêu thụ điện quá công suất; cải tạo, sửa chữa, hàn cắt kim loại không có biện pháp đảm bảo an toàn, để vẩy hàn bắn vào vật liệu dễ cháy; hay khách hàng vi phạm quy định PCCC như hút thuốc lá, sơ suất, bất cẩn... dẫn đến cháy. Qua điều tra, khảo sát tại quán Karaoke, hệ thống điện thường được thiết kế đặt ngầm dưới đất hoặc trong vách tường nên việc kiểm tra, bảo dưỡng ít được thực hiện thường xuyên. Đây có thể là nguy cơ gây ra chập mạch dẫn đến cháy. Vụ cháy lớn xảy ra ngày 03/5/2014 tại quán Karaoke Nhật Thực ở số 4B, ngõ 43 Giảng Võ, Hà Nội, khiến 5 người tử vong trong đó có 1 chủ quán và 4 nhân viên. Nguyên nhân ban đầu được xác định là do chập điện. Ngoài sự cố hệ thống điện nêu trên, việc dùng các thiết bị điện có công suất tiêu thụ lớn như các loại đèn pha, đèn chớp, dàn âm thanh... có thể dẫn đến hiện tượng quá tải gây cháy.

Khi xảy ra cháy, sản phẩm cháy sinh ra nhiều khói, khí độc, ngọn lửa có thể lan theo nhiều hướng khác nhau. Tuy nhiên hướng cháy lan lên cao sẽ có vận tốc lớn nhất. Bên cạnh hướng cháy lan lên cao, đám cháy còn lan sang các gian lân cận trong cùng tầng thông qua các loại cửa và những khe khoảng hở khác. Để đảm bảo cho việc cách âm, quán Karaoke phần lớn thiết kế theo kiểu bịt hết cửa sổ, ban công để làm phòng kín. Hậu quả là khói khí độc bao trùm toàn bộ gian phòng, ngôi nhà, mặt khác không có lối thoát hiểm hay lối thoát lại nhỏ, không có hệ thống thông gió, hút khói nên chỉ trong ít giây rất dễ gây ra suy hô hấp dẫn đến nguy cơ tử vong cao. Nhiều trường hợp tử vong tại các quán Karaoke rất thương tâm vì nồng độ khói cháy là rất đậm đặc và độc.

Bên cạnh đó, ý thức về công tác PCCC của các chủ kinh doanh Karaoke còn nhiều hạn chế, chủ quan, sơ suất, bất cẩn; thiếu kiến thức về an toàn PCCC. Chủ cơ sở chưa nâng cao trách nhiệm trong công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, do đó không kịp thời phát hiện các sai phạm trong PCCC tại cơ sở. Cơ quan Cảnh sát PCCC đến kiểm tra thì thực hiện chủ yếu mang tính chất hình thức (như treo các bình chữa cháy đối phó, khi về lại cất vào kho...). Đặc biệt khi cán bộ PCCC đến kiểm tra rất ít gặp được chủ cơ sở để làm việc, mà chủ yếu chỉ gặp người quản lý. Vì vậy, những kiến nghị, yêu cầu của cơ quan chức năng gần như không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ.

Nhân viên làm việc trong quán Karaoke thay đổi liên tục, không được tập huấn các kiến thức cơ bản về PCCC, chưa có ý thức trách nhiệm chung trong công tác PCCC, khi có cháy xảy ra xử lý các tình huống cháy nổ trong cơ sở rất lúng túng.

Công tác quản lý PCCC tại quán Karaoke còn tồn tại nhiều bất cập. Trước hết, số lượng cán bộ kiểm tra PCCC còn mỏng so với quy định, 1 đồng chí quản lý quá nhiều cơ sở, dẫn đến hiệu quả quản lý Nhà nước về PCCC đối với quán Karaoke không cao. Việc xử lý của cán bộ kiểm tra khi phát hiện các sai phạm PCCC đôi khi chưa kiên quyết. Chế tài xử phạt, thủ tục cưỡng chế đối với những chủ cơ sở chây ỳ, không thực hiện các kiến nghị của cơ quan chức năng còn phức tạp, dẫn đến khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cơ quan PCCC.

Để hạn chế đến mức thấp nhất số vụ cháy và thiệt hại do cháy gây ra, đồng thời đảm bảo thoát nạn an toàn, nhanh chóng khi xảy ra cháy tại quán Karaoke, theo chúng tôi, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là: Cơ quan Cảnh sát PCCC cần tăng cường công tác điều tra cơ bản, nắm tình hình cơ sở, thống kê chính xác số lượng cơ sở... từ đó kiện toàn tổ chức, biên chế, bố trí cán bộ làm công tác PCCC, tránh bỏ sót địa bàn, cơ sở quản lý và đưa ra các biện pháp quản lý hiệu quả, đảm bảo an toàn PCCC.

Hai là: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC, phổ biến kiến thức và pháp luật về PCCC sâu, rộng đến các tầng lớp nhân dân nói chung và nhân viên trong quán Karaoke nói riêng, góp phần nâng cao ý thức, tự giác chấp hành tốt các quy định về công tác PCCC.

Ba là: Tăng cường công tác kiểm tra an toàn về PCCC, xây dựng kế hoạch kiểm tra theo chuyên đề đảo bảo an toàn cháy cho các quán Karaoke; xử lý hành chính các hành vi vi phạm quy định về PCCC theo thẩm quyền.

Bốn là: Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Cảnh sát PCCC và các cơ quan chức năng (Công an Quận, Công an phường, Phòng Văn hóa...) trong việc cấp phép, thu hồi giấy phép hoạt động, xử phạt, cưỡng chế... các quán Karaoke vi phạm quy định về PCCC.

Năm là: Đối với các cơ sở thay đổi công năng sang kinh doanh Karaoke, cơ quan Cảnh sát PCCC bắt buộc chủ cơ sở phải tiến hành thủ tục thẩm duyệt và nghiệm thu về PCCC trước khi đi vào hoạt động.

Sáu là: Chủ cơ sở và các nhân viên quán Karaoke cần nâng cao trách nhiệm hơn nữa trong công tác đảm bảo an toàn PCCC: quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn chất cháy, nổ, các dạng nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt; đảm bảo các điều kiện an toàn PCCC; có phương án thoát nạn cụ thể; nâng cao trách nhiệm trong công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, kịp thời khắc phục các sai phạm nhằm đảm bảo an toàn PCCC tại cơ sở.■



NHỮNG VẤN ĐỀ CHÚ Ý QUA CÁC VỤ CHÁY CÁC CƠ SỞ GIA CÔNG CHẾ BIẾN GỖ

Thiếu úy BÙI VĂN HƯNG
Giáo viên Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC



Trong những năm gần đây, tình hình cháy nổ trên cả nước có chiều hướng gia tăng cả về số vụ và thiệt hại do cháy gây ra. Đặc biệt, phạm vi cháy và hình thức cháy ở các địa điểm, khu vực ngày càng đa dạng. Trong đó phải kể tới các vụ cháy tại các cơ sở gia công chế biến gỗ.

Cơ sở gia công chế biến gỗ là một cơ sở sản xuất bao gồm nhà máy, xí nghiệp, xưởng sản xuất được bố trí trên một phạm vi nhất định, thực hiện quá trình biến đổi nguyên vật liệu gỗ ban đầu thành sản phẩm đã định trước của nhà sản xuất. Trong các cơ sở gia công chế biến gỗ tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy nổ, tại đây tập trung rất nhiều các chất dễ cháy như gỗ khô, mùn cưa, đặc biệt là sử dụng các loại sơn phun, mặt khác các thiết bị dùng trong công nghệ gia công chế biến gỗ phần lớn sử dụng nguồn năng lượng là điện hoặc xăng dầu. Do vậy, tại các cơ sở này luôn có nguy cơ xảy ra tiếp xúc giữa chất cháy và nguồn gây cháy. Gần đây đã xảy ra liên tiếp các vụ cháy tại các cơ sở gia công chế biến gỗ trong cả nước như: vụ cháy tại xưởng chế biến gỗ của Công ty TNHH Chiến Vinh có trụ sở đóng tại thôn 7, xã Diễn Kỷ (huyện Diễn Châu) là một trong những xưởng gỗ làm đồ thủ công mỹ nghệ lớn nhất tại Nghệ An. Vụ hỏa hoạn xảy ra vào khoảng 8 giờ tối ngày 27/8, ngọn lửa bắt đầu bốc cháy rất lớn. Thiệt hại ước tính do vụ cháy gây ra là 3 tỷ đồng. Lực lượng chức năng đã xác định nguyên nhân là do chập điện. Hay như vụ cháy tại Công ty TNHH Đại Thành nằm trên quốc lộ 1, thuộc phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vụ cháy đã thiêu rụi hơn 1.000m^2 nhà xưởng và toàn bộ tài sản của công ty. Gần đây nhất là vụ cháy tại xưởng gỗ rộng khoảng 200m2 ở phố Đại Từ (Hoàng Mai, Hà Nội). Vụ cháy đã thiêu rụi toàn bộ khu nhà xưởng và làm một người bị thương nặng...

Đó chỉ là ba trong số các vụ cháy liên quan tới các cơ sở gia công chế biến gỗ trong thời gian qua. Đây là lời cảnh báo đối với các cá nhân, công ty kinh doanh mặt hàng về chế biến gỗ, đồng thời cũng chỉ ra với những nhà quản lý về công tác PCCC đối với các cơ sở gia công chế biến gỗ này.

Trước tình hình cháy nổ tại các cơ sở gia công chế biến gỗ ngày càng phức tạp, Cảnh sát PCCC và các cơ quan chức năng đã tập trung chỉ đạo, tăng cường công tác PCCC, đặc biệt trong thời gian sắp gần tới Tết âm lịch, nhu cầu về các sản phẩm trang trí liên quan tới chế biến từ gỗ sẽ tăng lên. Trên cơ sở đó, lực lượng Cảnh sát PCCC trên cả nước, đặc biệt tại các tỉnh thành tập trung nhiều cơ sở chế biến gỗ như: Bắc Ninh, Hà Nội, Hà Tĩnh, Bình Dương, TP Hồ Chí Minh... đã tiến hành triển khai các biện pháp phòng ngừa cháy, nổ. Trên cơ sở đó, lực lượng Cảnh sát PCCC giữ vai trò nòng cốt phối hợp chặt chẽ với các các đơn vị liên quan, đặc biệt là các cơ quan đại chúng mở các đợt tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức PCCC đối với các cơ sở này; đưa ra các cảnh báo về nguy cơ cháy nổ; nhắc nhở các cơ sở trong việc sử dụng nguồn nhiệt, lửa... Đồng thời với việc tuyên truyền, lực lượng chức năng tăng cường tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra xử lý những sai phạm trong hoạt động PCCC tại các cơ sở gia công chế biến gỗ.

Trước những hoạt động tích cực, quyết liệt của lực lượng Cảnh sát PCCC nên tình hình cháy nổ tại các cơ sở này phần nào đã được kiềm chế. Tuy nhiên, trước tình hình thực tế hiện nay đó là nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ gia công chế biến gỗ ngày càng cao, một mặt do tính thẩm mỹ của các sản phẩm này đẹp, đáp ứng sở thích của người dùng, mặt khác giá của các sản phẩm này rẻ hơn rất nhiều so với các sản phẩm từ gỗ nguyên khối. Xuất phát từ nhu cầu của xã hội đối với mặt hàng này nên hàng loạt các cơ sản chế biến gỗ được thành lập với quy mô ngày càng lớn; trong khi đó việc đầu tư chi phí cho hoạt động PCCC lại ít được quan tâm hoặc chỉ mang tính chất đối phó... Do vậy nguy cơ cháy nổ có xu hướng gia tăng.

Cần nhìn nhận thực tế về công tác PCCC tại các cơ sở gia công chế biến gỗ trong thời gian qua để có những đánh giá về điều kiện cũng như nguyên nhân cháy nổ. Cụ thể, việc thực hiện các yêu cầu, điều kiện bảo đảm an toàn về PCCC chưa tự giác, thiếu nghiêm túc, các cơ sở gia công chế biến gỗ không đảm bảo các

chỉ tiêu, chỉ số về PCCC như khoảng cách an toàn PCCC, trang thiết bị PCCC... Với quy mô và tần suất hoạt động lớn, các vật liệu sử dụng lại dễ cháy nhưng trong các nhà xưởng chế biến này lại không có giải pháp ngăn chặn cháy nổ, đặc biệt là biện pháp chống cháy lan. Một vấn đề nữa cần chỉ ra đó là, đa phần các cơ sở chế biến này thường tập trung nhiều hoạt động, vừa là nơi sản xuất, vừa là kho chứa hàng, đồng thời các sinh hoạt như nấu ăn cùng diễn ra tại xưởng. Bên cạnh đó, tình trạng công nhân, người làm việc trong các xưởng chế biến gỗ thiếu ý thức phòng cháy, khi xảy ra cháy thì lại thiếu kỹ năng trong hoạt động chữa cháy, hệ thống các thiết bị báo cháy, chữa cháy, phương tiện, đồ dùng chữa cháy không đảm bảo về số lượng và chất lượng, không tổ chức các buổi tập huấn nghiệp vụ PCCC hoặc nếu có thì chỉ mang tính hình thức, đối phó với cơ quan chức năng, nên khi xảy ra cháy, lực lượng chữa cháy tại chỗ xử lý lúng túng, không hiệu quả.

Đối với người đứng đầu cơ sở, chính quyền địa phương nơi các xưởng gia công chế biến gỗ hoạt động chưa nhận thức được hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; tư tưởng chủ quan, thiếu quan tâm, bám sát hoạt động PCCC tại những nơi này, chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, điều kiện về an toàn PCCC cũng như những kiến nghị tham mưu đề xuất của lực lượng Cảnh sát PCCC, nên những sơ hở thiếu sót tại các xưởng chế biến chưa được khắc phục. Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC, trong những năm gần đây đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để ngăn ngừa cháy nổ, tuy nhiên công tác quản lý các cơ sở nói chung và gia công chế biến gỗ nói riêng còn nhiều thiếu sót, chưa đi sâu đi sát tới từng cơ sở để đôn đốc, nhắc nhở, bên cạnh đó, trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ Cảnh sát PCCC còn hạn chế, thiếu tính kiên quyết trong việc kiểm tra, xử lý những sai phạm tại các cơ sở do đó việc phòng cháy tại các cơ sở vẫn chỉ mang tính đối phó. Trong hoạt động trực tiếp chữa cháy vẫn tồn tại một số thiếu sót như công tác chỉ huy chữa cháy, lựa chọn và sử dụng chiến thuật chữa cháy chưa hợp lý, chưa phù hợp với đặc điểm tại các xưởng chế biến gỗ, công tác triển khai đội hình và vận hành các trang thiết bị trong chữa cháy còn chậm... nên hiệu quả chữa cháy không cao.

Để kịp thời ngăn chặn các vụ cháy tại cơ sở gia công chế biến gỗ trong thời gian tới, cần chú ý tập trung vào một số biện pháp sau:

Đối với người đứng đầu cơ sở phải thấy rõ trách nhiệm của mình trong hoạt động PCCC mà Luật PCCC đã quy định. Theo đó, người đứng đầu cần tập trung một số hoạt động chủ yếu như trang bị phương tiện PCCC đảm bảo số lượng và chất lượng; thực hiện tốt các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC đối với những cơ sở mình quản lý; thành lập tổ chức hoạt động cho đội PCCC cơ sở, đảm bảo khả năng xử lý khi có cháy xảy ra. Bên cạnh đó, cần thường xuyên, tích cực kiểm tra an toàn về PCCC; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn những quy định của Cảnh sát PCCC.

Đối với lực lượng tại chỗ, thực tiễn công tác PCCC cho thấy, thực hiện PCCC tại chỗ là vấn đề mang tính chiến lược trong công tác PCCC. Do vậy, lực lượng tại chỗ cần tích cực, chủ động trong hoạt động PCCC tại các cơ sở mình quản lý, đối với lực lượng PCCC tại chỗ ở các xưởng chế biến gỗ, cần tăng cường hoạt động tập huấn, thực hiện phương án chữa cháy tại các xưởng, thường xuyên trao đổi, học tập các quy định về phòng cháy, các kỹ năng, quy trình về chữa cháy. Bên cạnh đó, cần thực hiện tốt hướng dẫn của lực lượng Cảnh sát PCCC về các nội dung trong việc đảm bảo an toàn PCCC, tích cực phối hợp và chấp hành chỉ dẫn của Cảnh sát PCCC.

Đối với các cơ sở gia công công chế biến gỗ, do tính chất đặc thù dễ cháy, khi xảy ra cháy thường vào các thời điểm là ban đêm hoặc ngoài giờ hành chính, do vậy, đối với các cơ sở này cần trang bị đầy đủ các thiết bị phòng cháy chữa cháy như: các loại bình chữa cháy, các phương tiện chữa cháy, đảm bảo các nguồn cung cấp nước, thiết kế và xây dựng khung nhà xưởng đảm bảo an toàn nếu xảy ra cháy và các điều kiện khác để khi có cháy xảy ra thì phát hiện kịp thời và chữa cháy có hiệu quả.

Đối với chính quyền các cấp: cần tập trung chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC và các lực lượng khác thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về hoạt động đảm bảo an toàn PCCC, ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy định cụ thể về công tác PCCC tại địa phương trong đó có các cơ sở chế biến gỗ để làm căn cứ pháp lý cho các hoạt PCCC. Một nội dung quan trọng, đó là chính quyền các cấp cần đầu tư ngân sách cho hoạt động



PCCC, trang bị phương tiện PCCC cho các lực lượng chức năng, đảm bảo chế độ chính sách cho lực lượng chuyên trách về PCCC và những người tham gia PCCC.

Đối với lực lượng Cảnh sát PCCC: Lực lượng Cảnh sát PCCC là lực lượng nòng cốt trong công tác quản lý nhà nước về PCCC. Trong thời gian tới cần tập trung vào một số nội dung quan trọng đảm bảo PCCC như tăng cường bồi dưỡng kiến thức về PCCC, đặc biệt, cần cập nhật kịp thời các văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động PCCC. Tích cực tập luyện, diễn tập phương án chữa cháy, trong đó có các phương án chữa cháy đối với cơ sở chế biến gỗ. Bên cạnh đó, cần làm tốt công tác tham mưu với các cấp có thẩm quyền trong việc đảm bảo an toàn về PCCC, đề xuất các phương án, kế hoạch thực hiện hoạt động thanh tra kiểm tra công tác PCCC tại các cơ sở gia công chế biến gỗ, từ đó kiến nghị các biện pháp khắc phục kịp thời.■

BÀI KIỂM TRA KHẢ NĂNG THỂ CHẤT ỨNG VIÊN THEO HƯỚNG DẪN ĐỊNH HƯỚNG TRONG TUYỂN CHỌN LÀM LÍNH CHỮA CHÁY

Thượng úy, ThS. NGUYỄN VĂN TUÂN
Trung úy TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH
Giáo viên Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Candidate Physical Ability Test (CPAT) – "Kiểm tra khả năng thể chất ứng viên theo hướng dẫn định hướng" là một trong 3 yếu tố quan trọng quyết định ứng viên có thể học tập, rèn luyện làm lính chữa cháy của các cơ sở PCCC trên thế giới. Ứng viên phải vượt qua 3 vòng thi: Thi viết, kiểm tra thể chất và kiểm tra về mặt tâm lý. Kiểm tra thể chất là vòng khó khó khăn nhất, quyết định ứng viên có đủ khả năng thể chất, sự khéo léo, bền bỉ vượt qua các tình huống mô phỏng hay không.

Khác với cơ sở tuyển chọn làm lính PCCC trên thế giới, ở Việt Nam, chiến sỹ PCCC được tuyển qua 2 con đường: một là thi tuyển vào trường Đại học PCCC hoặc là chiến sỹ nghĩa vụ Công an nhân dân (CAND) huấn luyện làm lính PCCC. Tuy nhiên tại cơ sở đào tạo lính chữa cháy mang tính chuyên nghiệp, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu nhất, việc tuyển chọn được căn cứ vào điểm thi theo kỳ thi tuyển sinh Đại học chung do Bộ Giáo dục và đào tạo tổ chức. Sơ tuyển vào ngành CAND chỉ khám sức khỏe các chức năng chung áp dụng cho các trường CAND, không có tiêu chí riêng cho lính PCCC. Để hiểu rõ hơn về yêu cầu về thể lực trong công tác tuyển chọn lính chữa cháy chúng tôi xin giới thiệu bài kiểm tra về thể lực có tên Candidate Physical Ability Test (CPAT) của cơ sở PCCC tại khu vực Bắc Mỹ.

Kiểm tra khả năng thể chất ứng viên theo hướng dẫn định hướng là một chuỗi các bài thi nhằm kiểm tra các ứng viên tuyển làm lính PCCC. Bài thi bao gồm một loạt các nhiệm vụ được thiết kế để đánh giá khả năng thể chất quan trọng cần thiết để thực hiện công việc mô phỏng thao tác như một lính chữa cháy. Những nhiệm vụ này được phát triển để phản ánh tình hình thực tế mà nhân viên chữa cháy gặp phải trong công việc. Những nhiệm vụ đại diện cho kỹ năng cơ bản mà không cần đào tạo hoặc kinh nghiệm để có thể hoàn thành.

Có tám thành phần kiểm tra khả năng thể chất liên quan đến công việc được định giờ trong một chuỗi liên tục, được hoàn thành trong 10 phút 20 giây (hoặc ít hơn) và mỗi thành phần bài thi phải hoàn thành một cách chính xác. Sau đây là một tổng quan về các thành phần bài thi

Trước khi bước vào bài kiểm tra ứng viên phải đeo 50 pound (22,68kg) thiết bị mô phỏng trọng lượng của thiết bị thở SCBA (SCBA) và quần áo bảo hộ chữa cháy. Thêm 25 pounds (11,34kg), và 12,5£ (5,67kg) trọng lượng mà mô phỏng một cuộn vòi khi leo nhà cao tầng, trọng lượng này chỉ được thêm cho các sự kiện leo lên cầu thang.

Trong suốt tất cả các sự kiện, các ứng cử viên phải mặc quần dài, một chiếc mũ cứng với dây đeo cằm, găng tay và giày. Không mang trang sức hay đồng hồ trong quá trình thực hiện bài kiểm tra (Test).

Bài thi bao gồm một loạt tám sự kiện (có thể gọi là các Test). Hoàn thành mỗi Test ứng viên di chuyển bằng bước bộ tới điểm xuất phát của Test tiếp theo. Khoảng cách đi bộ là 85 foot (25,91m). ứng viên sẽ cần khoảng 20 giây để di chuyển giữa các Test cũng là thời gian để khôi phục thể lực và tâm lý sẵn sàng đảm bảo an toàn cao nhất, tránh làm ứng viên kiệt sức.

Leo cầu thang

Sự kiện này cần cầu thang cuốn tự động có thể điều chỉnh tốc độ, hai thành chắn cầu thang và bục chuẩn bị. Test này để mô phỏng leo cầu thang khi triển khai nhiệm vụ ở nhà cao tầng trong trang phục quần áo bảo hộ và mang thiết bị chữa cháy.

Trong bài test này, ứng viên được yêu cầu mặc hai 12,5£ (5,67kg) trọng lượng trên vai của ứng viên để mô phỏng trọng lượng của một cuộn vòi. Trước khi bắt đầu, ứng viên sẽ có 20 giây khởi động trên StepMill (máy mô phỏng cầu thang chạy) với một tốc độ 50 bước mỗi phút. Ứng viên được phép thực hiện giai đoạn khởi động hai lần.

Không tính kết quả cũng như tác động giữa thời gian khởi động và thời gian thực tế của thử nghiệm. Thời gian của các bài kiểm tra bắt đầu vào cuối giai đoạn khởi động khi giám thị có khẩu lệnh "bắt đầu." Đối với các kiểm tra, ứng viên được yêu cầu đi bộ trên StepMill với tốc độ 60 bước mỗi phút, thực hiện trong 3 phút.

Kết thúc sự kiện này ứng viên được gỡ bỏ (5,67kg) trọng phụ tải khỏi vai và đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập để tiếp tục các bài test tiếp theo.

Nếu ứng viên rơi, nắm bắt bất kỳ các thiết bị kiểm tra hoặc bước ra khỏi StepMill sau khi Test tính thời gian bắt đầu, thời gian thử nghiệm được kết luận là không hoàn thành. Trong quá trình kiểm tra, ứng viên được phép chạm vào tường hoặc lan can để giữ thăng bằng chỉ trong giây lát. Tuy nhiên, nếu tường hoặc lan can được nắm hoặc chạm vào một khoảng thời gian dài ứng viên bị nhắc nhở. Chỉ có hai cảnh báo được đưa ra, vi phạm lần thứ ba sẽ thất bại.

Kéo vòi chữa cháy

Test sử dụng một vòi chữa cháy không tích nước với một vòi phun hoseline. Các hoseline được đánh dấu ở mức 8 feet (2.24m) qua các khớp nối ở các vòi phun để chỉ ra độ dài đoạn ống tối đa của ống ứng viên được phép treo lên trên vai hoặc

ngực. Các hoseline cũng được đánh dấu ở 50 feet (15,24m) qua các khớp nối ở các vòi phun để chỉ số lượng hoseline ứng viên phải kéo vào một ô giới hạn đã quy định.

Đây là bước mô phỏng nhiệm vụ kéo một đoạn ống không tích nước để chữa cháy và đảm bảo vượt qua những trở ngại trong khi vẫn đứng trong giới hạn quy định.

Trong sự kiện ống kéo, ứng viên nắm bắt một vòi phun tự động gắn với 200 feet (60m) của ống(đường kính 44mm). Các hoseline được đặt trên vai hoặc trên ngực, không vượt quá độ dài được (2,44m) đánh dấu. Trong thời gian kéo ống ứng viên được phép chạy. ứng viên phải kéo ống 75 feet (22,86m) để đến cột mốc rồi vòng qua và tiếp tục chạy theo hướng vuông góc với đường đã chạy và cột mốc 25 feet (7.62m) và dừng lại trong ô đánh dấu (1,52m x 2,13m), kéo hoseline cho đến hết đoạn quy định (15,24 mét). Trong lúc kéo ống, ứng viên phải giữ ít nhất một đầu gối tiếp xúc với mặt đất, hai chân đều trong ranh giới quy định.

Kết thúc sự kiện ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập để tới sự kiện tiếp theo.

Kéo ống không qua cột mốc hoặc đi ra ngoài con đường quy định ứng viên đã phạm luật và không được kiểm tra tiếp. Nếu trong lúc kéo đầu gối của ứng viên không chạm đất lần thứ nhất sẽ bị nhắc nhở, các vi phạm lần hai sẽ bị dừng lại và đánh trượt.

Di chuyển thiết bị

Sự kiện này sử dụng hai cưa(có thể thay thế bằng quả tạ sách tay có cùng trọng lượng và độ dài) và và tủ chứa dụng cụ. Đây là bước mô phỏng các nhiệm vụ người lính lấy thiết bị chữa cháy cần thiết mang đến cho chiến sỹ chữa cháy tại đám cháy.

Ứng viên lấy cưa thứ nhất trên hộp chứa đặt xuống đất sau đó lấy tiếp chiếc thứ hai, xách mỗi chiếc trên mỗi tay đi bộ di chuyển khoảng cách 75 feet (22,86m), sau đó quay lại điểm khởi đầu. Khi trở về, ứng viên đặt cưa trên mặt đất, và sau đó lấy từng chiếc đặt lại vị trí ban đầu.

Kết thúc sự kiện ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi được thiết lập để đến sự kiện tiếp theo.

Nếu ứng viên thả hoặc để thiết bị chạm mặt đất trong quá trình thực hiện, thử nghiệm được dừng lại và ứng viên không hoàn thành nhiệm vụ. Khi thực hiện bài thi nếu ứng viên chạy lần thứ nhất sẽ bị nhắc nhở. Các vi phạm thứ hai thử nghiệm được dừng lại và ứng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

Nâng, hạ thang chữa cháy

Sự kiện này sử dụng hai thang chữa cháy có độ dài 24 foot (7,32m). Để đảm bảo an toàn, thang dùng để mở rộng biên độ có thể được cố định chân thang. Đây là bước mô phỏng các nhiệm vụ quan trọng của việc dựng thang dưới mặt đất tại một điểm cháy và mở rộng biên độ các bậc thang lên mái nhà hoặc cửa sổ.

Ứng viên đi bộ đến bậc thang trên cùng của thang nhôm, nhấc khỏi mặt đất và đi bộ nâng thang cố định vào tường. ứng viên phải nâng thang bằng tay, từng bậc thang cho đến khi thang áp sát vào tường, không được nắm vào trục dọc của thang để nâng thang.

Tiếp theo, ứng viên ngay lập tức tiến tới vị trí thang nâng, đứng cả hai chân trong hộp đánh dấu (91,44cm x 91,44cm) và thực hiện kéo mở rộng thang cho đến khi nó chạm đến độ cao quy định. Sau đó, ứng viên hạ thấp thang đến vị trí bắt đầu một cách có kiểm soát.

Kết thúc sự kiện ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập để tiến tới sự kiện tiếp theo.

Nếu ứng viên nâng cách đoạn các bậc thang lần thứ hai bài kiểm tra xem như đã thất bại. Nếu ứng viên để thang rơi xuống đất hoặc dây buộc an toàn được kích hoạt bởi vì ứng viên không khống chế tốc độ thang xuống. Nếu trong quá trình mở rộng bậc thang, bàn chân của ứng viên không còn trong đường ranh giới được đánh dấu và vi phạm hai lần thì thử nhiệm thất bại.

Phá rỡ

Sự kiện này sử dụng một thiết bị cơ giới nằm lên khỏi mặt đất 39 inch (1m) để đo lực tích lũy từ chiếc búa tạ 10 pound (4,54kg). Đây là bước mô phỏng các nhiệm vụ quan trọng của việc sử dụng sức mạnh cánh tay để mở một cánh cửa bị khóa hoặc phá tạo lỗ trống trên một bức tường bằng chiếc búa tạ.

Sự kiện này, ứng viên sẽ sử dụng 10 pound (4,54kg) búa tạ và đập mạnh vào một thiết bị đo trong khu vực mục tiêu cho đến khi khối lượng lực tích lũy đủ quy định. Bàn chân đặt cách mục tiêu tấn công khoảng cách nhất định. Sau hiệu lệnh còi kết thúc, ứng viên đặt búa tạ trên mặt đất.

Kết thúc sự kiện, ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập để các sự kiện tiếp theo.

Nếu ứng viên không duy trì kiểm soát của búa tạ, tuột khỏi tay thử nhiệm thất bại.

Nếu ứng viên bước vào bên trong chân-box, một cảnh báo được đưa ra và vi phạm lần hai thì thử nhiệm thất bại.

Tìm kiếm

Sự kiện này sử dụng một mê cung tìm kiếm kèm theo điều kiện thiêu ánh sáng và không gian hẹp. Đây là bước mô phỏng các nhiệm vụ quan trọng của việc tìm kiếm nạn nhân trong đám cháy với tầm nhìn hạn chế trong một khu vực không thể đoán trước.

Trong trường hợp cứu hộ, ứng viên bò bằng tay và đầu gối qua một mê cung đường hầm có chiều cao 3 feet (91,44cm), rộng 4 feet (121,92cm) và dài 64 feet (19,51m) với 2 đoạn góc cua 90^0. Tại một số địa điểm trong đường hầm, ứng viên di chuyển xung quanh, trên và dưới chướng ngại vật, di chuyển qua đoạn không gian hẹp. Ngoài ra, tại hai địa điểm, ứng viên di chuyển qua đoạn cua 90^0. Nếu vì lý do nào đó, ứng viên chọn kết thúc sự kiện, gọi đi hoặc rập mạnh trên thành tường ứng viên sẽ được hỗ trợ ra. Sự kiện hoàn thành khi ứng viên thoát khỏi mê cung theo đúng lộ trình mà không cần sự trợ giúp.

Sau đó ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập để dến các sự kiện tiếp theo. Yêu cầu của ứng viên để được giúp đỡ, yêu cầu mở cửa thoát hoặc mở các bao gồm lối vào/ ra đều coi là thất bại.

Cứu hộ

Trong bước kiểm tra này, người ta sử dụng một hình nộm được trang bị dây buộc để kéo. Sự kiện giải cứu được thiết kế để mô phỏng các nhiệm vụ cứu một nạn nhân hoặc đồ vật từ đám cháy.

Trong trường hợp cứu hộ, ứng viên nắm nạn nhân (trong lượng 74,84kg) ôm nạn nhân qua hai tay từ phía sau, kéo nạn nhân đến vị trí cách 35 feet (10,67m) vòng qua cọc đánh dấu (cọc đánh dấu được cố định) và tiếp tục di chuyển thêm 35 feet (10,67m) bài thi. Ứng viên không được phép nằm hoặc nghỉ ngơi trên cọc đánh dấu. Hình nộm có thể chạm cọc. Quá trình di chuyển có thể điều chỉnh tay kéo để tạo độ bám. Toàn bộ hình nộm phải được kéo qua vạch kết thúc được đánh dấu.

Kết thúc sự kiện ứng viên đi bộ 85 feet (25,91m) trong đường đi bộ được thiết lập

(Xem tiếp trang 43)

MÁY BAY CHỮA CHÁY Ka-32A

Đại tá, TS. ĐINH NGỌC TUẤN
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Máy bay chữa cháy là phương tiện khá thông dụng đối với lực lượng PCCC&CNCH ở nhiều nước trên thế giới. Tuy nhiên, ở Việt Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH vẫn chưa được trang bị phương tiện này. Với tốc độ đô thị hóa và sự biến đổi khí hậu như hiện nay, tình hình cháy diễn biến ngày càng phức tạp, đặc biệt là cháy nhà cao tầng và cháy rừng... Vì vậy, trong tương lai, việc trang bị các loại máy bay chữa cháy cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH Việt Nam là một xu thế tất yếu nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội. Do đó, việc nghiên cứu khả năng chiến thuật của máy bay chữa cháy để có cơ sở đề xuất phương án mua sắm và khai thác sử dụng trong tương lai là vấn đề hết sức cần thiết.

Ka-32 là dòng máy bay sản xuất tại Liên bang Nga, ra đời năm 1993, có tính năng cơ động cao, có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ khác nhau. Loại máy bay Ka-32A có khả năng chữa cháy các đám cháy rừng với điều kiện địa hình phức tạp hoặc nhà cao tầng từ trên cao, theo phương thẳng đứng và chữa cháy theo phương ngang ... Trong 1 giờ máy bay này có khả năng xả 50 tấn nước nếu quãng đường từ nguồn nước đến đám cháy là 0,5km; 36 tấn nước nếu quãng đường là 3km; 28 tấn nước nếu quãng đường là 5km.

Ka-32A sử dụng hai động cơ tua-bin trục dẫn Klimov TV3117V với công suất 1635kW truyền động cho hai khối quay 3 cánh quạt. Vận tốc tối đa 250km/h; vận tốc bay bằng ở chế độ tiết kiệm nhiên liệu 230km/h; trần bay 4998.72 m; tầm bay với tối đa nhiên liệu 800km; thời gian bay tối đa 14 giờ 30 phút; trọng lượng rỗng 6.500kg; trọng lượng chở hàng thông thường 11.000kg; trọng lượng tải tối đa 12.600kg. Ka-32A có đường kính rotor chính 15.90m, chiều dài thân máy bay 11.215m, chiều cao 5.40m, chiều rộng thân máy bay 1,45m, diện tích cánh quạt khi vận hành 198.5m^2, kích thước khoang chứa (



Hình 1: Máy bay chữa cháy Ka-32A

chiều dài: 4,52m; chiều rộng: 1,3m; diện tích: 5,9m^2; chiều cao tối đa: 1,32m).

Nước chữa cháy trên máy bay được dự trữ phía dưới bụng máy bay bởi hai phần có thể hoạt động độc lập nhau với tổng dung tích là 4700 lít. Mỗi phần của téc nước có một bơm hút nước với lưu lượng 2839 lít/phút.

Khi chữa cháy rừng, để điều khiển xả nước chữa cháy, phi công có thể điều khiển xả một phần hoặc cả hai phần của téc nước với việc mở một hay hai cửa xả nước như sau:

Chế độ mở một cửa: sử dụng đối với các đám cháy nhỏ hoặc nguyên liệu cháy chủ yếu là cỏ, yêu cầu cường độ phun nước thấp, đám cháy có nhiều đoạn nhỏ...

Chế độ hai cửa: sử dụng đối với các chất cháy là nguyên liệu nặng với tải trọng cháy lớn, yêu cầu cường độ phun nước chữa cháy lớn để có thể chữa cháy...



Hình 2: Xả nước chữa cháy rừng trên máy bay KA-32A

Thực tế triển khai lực lượng phương tiện chữa cháy lên các tầng cao của các tòa nhà cao tầng và siêu cao tầng gặp nhiều khó khăn, mất nhiều thời gian. Đối với loại máy bay Ka-32A được thiết kế có khả năng chữa cháy ở các loại nhà này.

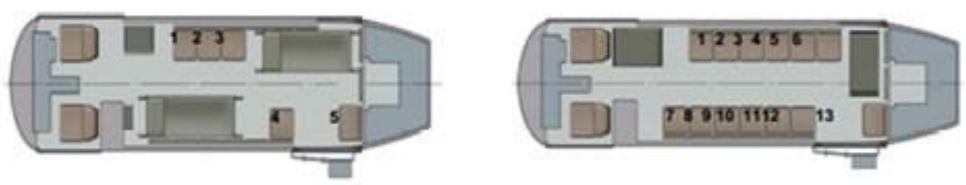
Khi chữa cháy các nhà cao tầng, có thể điều khiển máy bay bay đứng yên tại chỗ và sử dụng lăng giá phun thẳng vào đám cháy qua cửa kính, cửa sổ của tòa nhà. Lưu lượng phun của lăng giá đạt 40 lít/giây, tầm phun xa đạt 45m. Việc phun nước chữa cháy qua lăng giá được thực hiện bằng một máy bơm động cơ xăng có công suất 37KW.



Hình 3: Phun nước chữa cháy nhà cao tầng

Hoạt động cứu nạn, cứu hộ của máy bay trực thăng chữa cháy Ka-32Acó thể thực hiện một cách linh hoạt như sau:

Khi thực hiện nhiệm vụ cứu người bị nạn trên các nhà cao tầng, Ka-32A có thể vận chuyển được đến 15 người. Trong trường hợp vận chuyển người cấp cứu, Ka-32A có thể thay đổi lại khoang chứa để đặt được 2 băng ca cứu thương và 5 nhân viên y tế...



Hình 4: Bố trí khoang chứa bên trong Ka-32A

Ngoài ra, với khả năng cơ động cao, máy bay chữa cháy còn cho phép hỗ trợ rất tốt trong công tác tìm kiếm người bị nạn trong phạm vi rộng từ trên cao; có thể thả hàng cứu trợ, các thiết bị cứu sinh... cho người bị nạn trong điều kiện thiên tai, lũ lụt.

Nghiên cứu đặc tính chiến thuật của máy bay chữa cháy cho thấy, mặc dù có rất nhiều ưu điểm nhưng máy bay chữa cháy vẫn còn một số hạn chế:

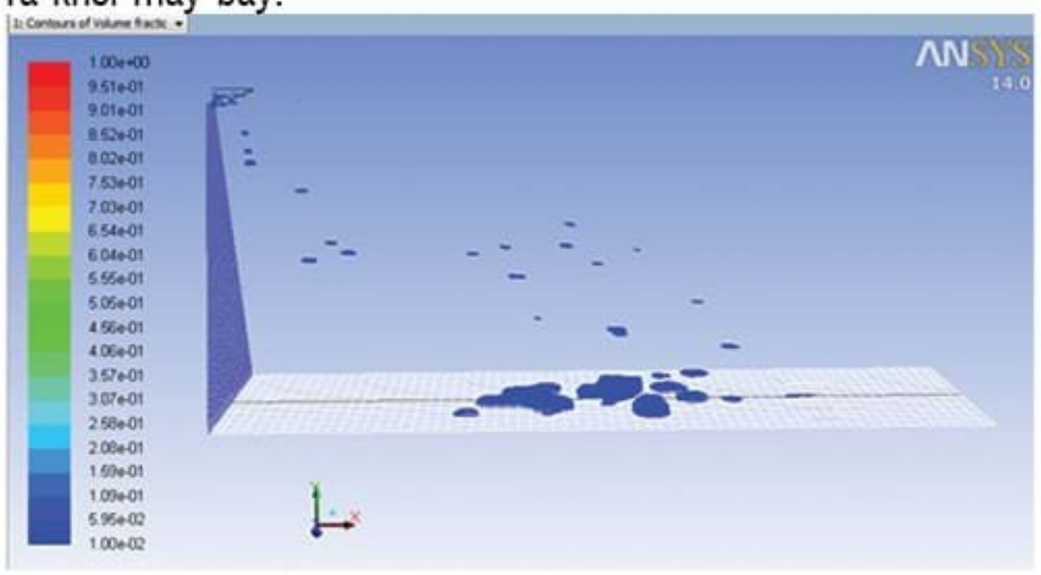
Lượng nước dự trữ để chữa cháy trên máy bay là không nhiều (với các máy bay thông dụng thường từ 2 đến 9m^3), trong khi thời gian đi lấy nước và quay lại để phun tiếp là khá lâu nên tác dụng của lượng nước chữa cháy đã phun khá hạn chế.

Các máy bay chữa cháy đều xả nước chữa cháy khi đang bay, trong điều kiện trao đổi khí phức tạp của đám cháy và vận tốc gió luôn thay đổi nên việc phân bố nước vào đám cháy sẽ có độ chính xác không cao, ảnh hưởng đến hiệu quả chữa cháy.

Hệ thống phun chất chữa cháy sử dụng máy bay đều được thiết kế điều khiển bằng tay. Vì vậy, đòi hỏi người phi công ngoài kỹ năng điều khiển chuyển động của máy bay phải có kỹ năng quan sát, đánh giá đám cháy rừng để quyết định thời điểm ấn nút điều khiển phun chất chữa cháy...

Để hạn chế được các nhược điểm trên trong chữa cháy, các nước trên thế giới đều trang bị cho mình nhiều phi đội bay nhằm mục đích phun nước vào đám cháy kiểu con thoi. Tuy nhiên, trong điều kiện kinh tế nước ta còn khó khăn, việc trang bị nhiều phi đội bay chữa cháy là hoàn toàn không khả thi. Vì vậy, việc nghiên cứu để tăng cường tính năng, cải thiện độ chính xác của hệ thống chữa cháy trên máy bay là điều rất cần thiết.

Nhóm nghiên cứu tại Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC - Trường Đại học PCCC đã tiến hành mô hình hóa, mô phỏng quá trình phun nước chữa cháy từ máy bay Ka-32A bằng phương pháp phần tử hữu hạn với sự hỗ trợ bởi phần mềm ANSYS/FLUENT 14.0 để tính toán xác định sự phân bố nước xuống mặt đất khi phun từ máy bay nhằm nghiên cứu các tác động của gió, tác động của lực cản không khí, tác động của vận tốc chuyển động của máy bay... đối với khối lượng nước khi ra khỏi máy bay.



Hình 5: Kết quả mô phỏng sự phân bố nước từ máy bay chữa cháy Ka-32A sau 9 giây

Kết quả mô phỏng trên được thực hiện trong điều kiện: vận tốc máy bay là 8m/s; vận tốc gió là 3m/s; độ cao của máy bay là 30m. Kết quả phân tích hoạt động phun nước chữa cháy của máy bay Ka-32 trên mặt đất cho thấy sau hơn 3 giây từ khi bắt đầu mở cửa xả nước thì nước sẽ rơi xuống mặt đất, và sau 10 giây lượng nước trên máy bay sẽ phân bố gần như hết xuống mặt đất. Khoảng cách từ vị trí máy bay bắt đầu xả nước đến vị trí nước tập trung trên mặt đất (sau 10 giây) là 30m - 33m. Diện tích phun nước có cường độ > 1,6l/m^2 đạt khoảng 830m^2.

Nghiên cứu khả năng chiến thuật của các phương tiện chữa cháy là vấn đề rất cần thiết nhằm khai thác có hiệu quả các phương tiện chữa cháy hiện đại. Kết quả nghiên cứu bước đầu về khả năng chiến thuật của máy bay trực thăng chữa cháy có ý nghĩa rất quan trọng nhằm tạo tiền đề, làm cơ sở cho việc tính toán vị trí phun nước tối ưu của máy bay chữa cháy từ trên cao để từ đó thiết kế, xây dựng một hệ thống điều khiển thông minh, hỗ trợ người phi công trong khi thực hiện nhiệm vụ.■

BÀI KIỂM TRA KHẢ NĂNG... *(Tiếp theo trang 41)*

để đến sự kiện tiếp theo.

Nếu ứng viên nằm hoặc nghỉ ngơi trên trống bất cứ lúc nào, một cảnh báo được đưa ra. vi phạm lần hai thì thử nhiệm thất bại.

Đẩy trần và Kéo trần

Sự kiện này sử dụng một thiết bị cơ giới để đo lực đẩy và kéo từ một thanh gậy có móc sắt trên đầu. Đây là bước mô phỏng nhiệm vụ đẩy trần của lính chữa cháy nhằm kiểm tra độ an toàn của trần nhà. Kéo trần mô phỏng nhiệm vụ phá rỡ mảng trần, cấu kiện phía trên để tiếp cận.

Trong quá trình đẩy trần và kéo trần, ứng viên cầm vào đầu gậy, đứng trong phạm vi ranh giới được thiết lập bởi khung thiết bị, và đặt đầu đẩy vào thiết bị đo lực đẩy. Thực hiện đẩy thiết bị lên hết biên độ chạm cực quy định ba lần. Tiếp theo, ứng viên chuyển đầu gậy đến thiết bị kéo trần và kéo thiết bị chạm cực quy định năm lần. Mỗi chu kỳ gồm ba đẩy và năm kéo, được lặp đi lặp lại bốn lần. ứng viên được phép dừng lại nếu cần thiết để điều chỉnh độ bám của tay với gậy và chân với mặt đất. Nếu gậy rơi xuống đất ứng viên tự nhặt lên và tiếp tục. Nếu một chu kỳ bị bỏ sót ứng viên phải thực hiện từ đầu trong chu kỳ đó.

Kết thúc sự kiện này giám thị sẽ bấm để thời giang ngừng lại ghi nhận thời gian toàn bộ thử nhiệm.

Gậy chỉ được rơi khỏi tay một lần, lần đó ứng viên phải tự nhặt lên và tiếp tục sự kiện. Nếu gậy rơi lần thứ hai thử nhiệm coi là thất bại.

Các nhiệm vụ của CPAT đòi hỏi về các tố chất thể lực, kỹ năng cần thiết, quan trọng để thực hiện được nhiệm vụ học tập đào tạo trở thành lính PCCC. Nhìn vào các thành phần của CPAT có thể thấy khá sát với yêu cầu về thể lực và kỹ năng trong đào tạo chuyên ngành Chữa cháy của học viên Đại học PCCC. Đây có thể là thông tin tham khảo để nhà trường xem xét trong tuyển chọn học viên phù hợp với chuyên ngành Chữa cháy, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.■

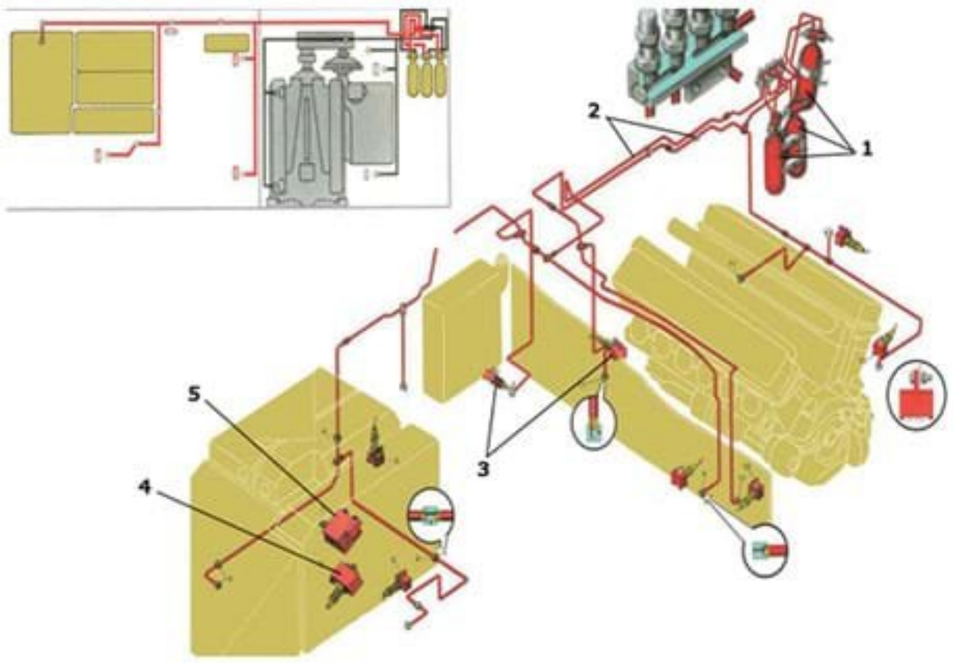
HỆ THỐNG CHỮA CHÁY TỰ ĐỘNG TRÊN XE TĂNG - THIẾT GIÁP

Thiếu úy BÙI HÀ ANH
Bộ môn 6, Trường Đại học PCCC
Thượng úy CÙ XUÂN PHONG
Học viện Kỹ thuật Quân sự

Trong quá trình khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa xe tăng - thiết giáp nếu thực hiện không tốt các yêu cầu kỹ thuật để xăng, dầu vương vãi ra xe mà không làm sạch sẽ rất dễ xảy ra đám cháy trong xe, nhất là ở điều kiện thời tiết khí hậu nhiệt đới nước ta. Trong tác chiến dưới tác động của hỏa lực đối phương xe cũng dễ bị bốc cháy. Để dập tắt đám cháy trong các trường hợp trên, các xe tăng thiết giáp được trang bị hệ thống chữa cháy tự động. Hệ thống chữa cháy đảm bảo dập tắt các đám cháy trong các khoang trên xe. Ngoài ra còn tự động dừng động cơ, quạt gió và máy tăng áp để tạo điều kiện dập tắt đám cháy có hiệu quả hơn, tự động đóng mạch máy tăng áp và quạt gió sau khi đã dập tắt đám cháy để làm sạch khoang khỏi các sản phẩm cháy cùng hỗn hợp gây cháy.

1. Cấu tạo hệ thống chữa cháy tự động

Hệ thống chữa cháy gồm: các bình khí chữa cháy, hộp van, các ống dẫn khí cùng vòi phun, hệ thống điện và các cơ cấu dừng động cơ. Sơ đồ bố trí chung các phần tử như hình 1.



Hình 1. Sơ đồ bố trí chung hệ thống chữa cháy
1. Bình chữa cháy; 2 . Đường ống và vòi phun;
3. Cảm biến nhiệt; 4. Hộp rơ le phân phối;
5. Hộp điều khiển tự động

a. Bình chữa cháy

Có 3 bình chữa cháy, bố trí ở phần đuôi xe. Mỗi bình chứa 3,5 lít hỗn hợp chất chữa cháy, khối lượng không quá 1,45 – 1,6 kg.

Bình khí chữa cháy gồm vỏ, ống xy phông và kết cấu đầu bình. Đầu bình có kết cấu kiểu ép, nối với hai ống dẫn hỗn hợp ra. Màng ngăn dùng để giữ cho hỗn hợp không thoát ra khỏi bình và có thể bị làm rách bởi mũi kim. Mũi kim dịch chuyển do áp lực của khí của hạt nổ. Các hạt nổ được đặt ở đầu bình bên dưới các đai ốc. Các dây dẫn điện được nối với kíp nổ trong hạt nổ đầu bình có lỗ nạp chuyên dùng được đậy kín bằng nút và đai ốc mũ. Kiểm tra trọng lượng hỗn hợp chống cháy trong bình bằng cách cân các bình khí chống cháy.



16. Hạt nổ; 17. Đai ốc chụp; 18. Pít tông với kim đâm; 19. Nút; 20. Vòng đệm và màng; 21. Đai ốc chụp; 22. Thân cụm đầu bình chữa cháy; 23. Đai ốc chụp; 24. Đệm làm kín; 25. Đầu nối, 26. Ống xi-phông.

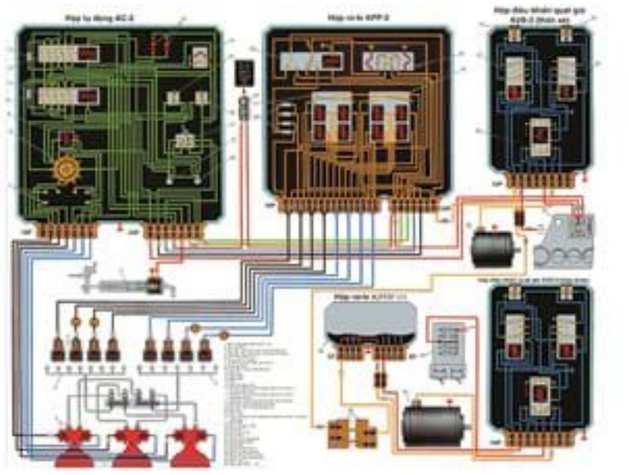
Hình 2. Bình chữa cháy

b. Các đường ống và các vòi phun

Các đường ống và các vòi phun dùng để cấp hỗn hợp chống cháy đến các vị trí có cháy. Trên xe tăng có tất cả 15 vòi phun: 10 vòi phun ở khoang chiến đấu và khoang điều khiển, 5 vòi phun ở khoang động - truyền lực.

c. Hệ thống điện

Mạng điện của hệ thống chữa cháy có công dụng đóng mạch, báo có xảy ra cháy và tự động điều khiển quá trình dập tắt đám cháy. Mạch điện của hệ thống chữa cháy gồm 8 bộ cảm biến nhiệt - điện, hộp rơle phân phối, hộp điều khiển tự động, rơle dừng động cơ.

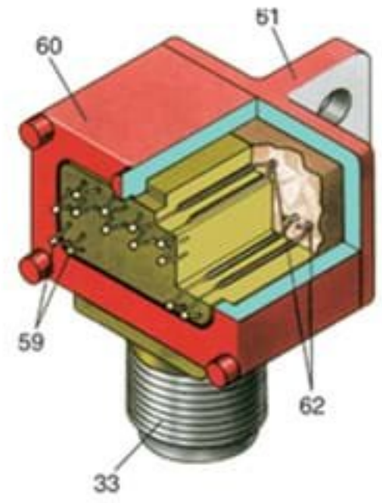


Hình 3. Mạng điện hệ thống chữa cháy

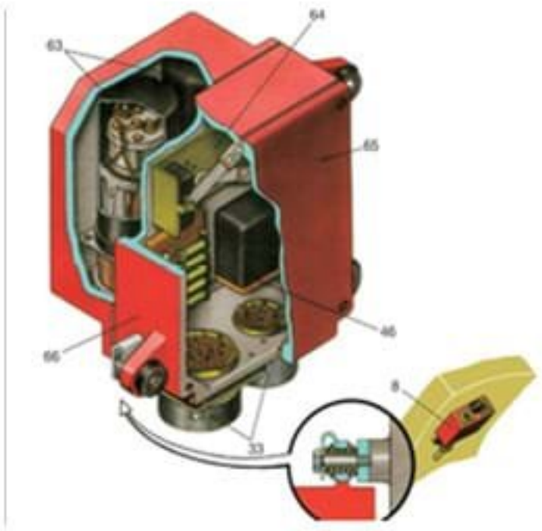
- Cảm biến nhiệt nhiệt điện (hình 3):

Dùng để cấp tín hiệu vào hệ thống điện khi có đám cháy xảy ra. Mỗi cảm biến nhiệt điện gồm 15 cặp nhiệt mắc nối tiếp với nhau. Khi cặp nhiệt bị nung nóng giữa các "chân nóng" và "chân lạnh" xuất hiện một sức điện động, do vậy trong mạch xuất hiện một dòng điện là tín hiệu báo cháy đồng thời đóng mạch điện của hệ thống chữa cháy điều khiển quá trình dập tắt đám cháy.

Hình 3. Cảm biến nhiệt điện



33.Đầu cắm;
59.Đầu nóng của nhiệt điện;
60.Thân;
61.Tai cảm biến;
62. Đầu lạnh của nhiệt điện



33.Đầu cắm;
63.Rơ le cực hóa;
64.Rơ le thời gian;
65.Nắp;
66.Thân vỏ.

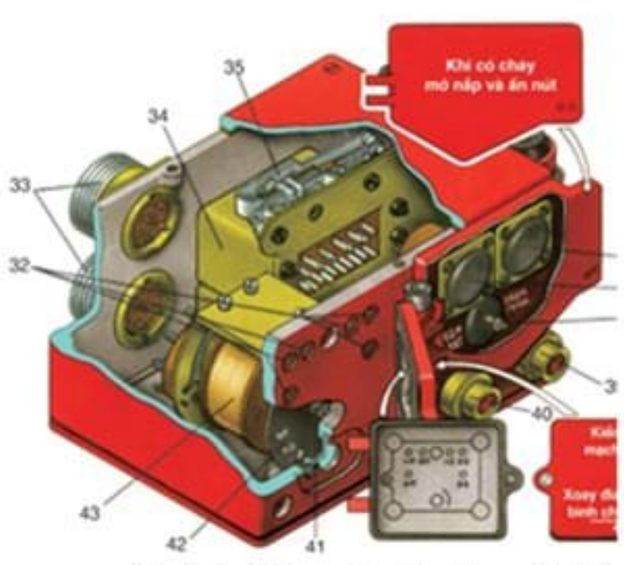
Hình 4. Hộp rơle phân phối KPP-2

- Hộp rơle phân phối KPP-2 (hình 4):

Được bố trí trong khoang chiến đấu trên thành trái của thân xe. Tín hiệu điện từ cảm biến nhiệt điện được đưa đến hộp rơle phân phối và từ đây đưa đến các hộp rơle để ngắt mạch máy tăng áp, quạt gió và đến hộp rơle tự động để điều khiển sự làm việc chung của hệ thống.

- Hộp rơ le tự động AC-2 (hình 5):

Bố trí ở khoang điều khiển dùng để đóng mạch cho các bình khí chữa cháy làm việc cũng như để điều khiển cơ cấu dừng động cơ. Trên tấm panen phía trước của hộp tự động có lắp: hai bóng đèn tín hiệu, hai nút ấn đóng mạch bằng tay, công tắc tự động, các ổ kiểm tra tình trạng kỹ thuật của mạch nổ. Trong hộp tự động có đĩa số chỉ số lượng bình khí chữa cháy đã được nạp đầy.



Hình 5. Hộp rơ le tự động AC-2

32. Lỗ kiểm tra mạch điện; 33- Ổ cắm; 34. Rơ le; 35. Rơ le thời gian; 36. Nút ấn khởi động hệ thống khi có cháy ở khoang động lực; 37. Nút ấn khởi động hệ thống khi có cháy ở khoang chiến đấu; 38. Công tắc chuyển chế độ từ làm việc tự động sang chế độ làm việc bằng tay; 39. Đèn báo hiệu cháy ở khoang động lực; 40. Đèn báo hiệu cháy ở khoang chiến đấu; 41. Ốc xoay đĩa; 42. Đĩa hiển thị số bình chữa cháy; 43. Công tắc bước.

Hình 5. Hộp rơ le tự động AC-2

- Cơ cấu dừng động cơ:

Cơ cấu dừng động cơ được lắp ở khoang điều khiển trong bộ dẫn động bơm nhiên liệu cao áp của động cơ. Cơ cấu dừng động cơ có công dụng tự động điều khiển dừng động cơ khi có đám cháy giúp dập tắt đám cháy có hiệu quả hơn.

2. Nguyên lý làm việc của hệ thống chữa cháy

a. Chế độ làm việc tự động

Công tắc tự động đưa về vị trí làm việc tự động, công tắc chung của xe được đóng lại, các đèn tín hiệu của hộp rơ le tự động AC-2 sáng mờ. Khi xảy ra đám cháy, do có sự chênh lệch nhiệt độ là 70^{o}C giữa chân nóng và chân lạnh của cảm biến nhiệt điện mà tín hiệu được cấp đến rơ le phân phối KPP-2, các tiếp điểm của rơ le này đóng lại và điện áp được cấp theo 4 hướng:

- Hướng thứ nhất: đến rơ le thời gian của hộp rơ le KPP-2, sau đó đến cuộn dây nam châm điện của công tắc bước của hộp rơ le AC-2. Ngoài ra, tín hiệu sẽ được cấp đến các hộp rơ le điều khiển máy tăng áp và quạt gió, ngắt mạch nếu trước đó chúng đang làm việc.
- Hướng thứ hai: đến đèn tín hiệu của hộp rơ le Ac-2, đèn này sẽ sáng trắng báo hiệu có đám cháy xảy ra.
- Hướng thứ ba: đến vành bán nguyệt của công tắc bước ở hộp rơ le AC-2 và từ đó đến hạt nổ của bình khí chữa cháy thứ nhất.
- Hướng thứ tư: đến cuộn dây của rơ le đóng mạch cơ cấu dừng động cơ.

Kết quả là bình khí chữa cháy thứ nhất xả hỗn hợp chữa cháy vào khoang để dập tắt đám cháy còn động cơ bị dừng lại để việc dập tắt đám cháy có hiệu quả hơn. Sau 35 đến 55s (thời gian để xả hết một bình khí chữa cháy) nhờ rơ le thời gian ở hộp rơ le KPP-2 mà máy tăng áp và quạt gió tự động đóng mạch để làm việc lại. Nếu đám cháy chưa được dập tắt (các tiếp điểm của rơ le KPP-2 vẫn đóng) thì sau 35 đến 55s điện áp sẽ được cấp đến công tắc bước và bình khí chữa cháy tiếp theo được đóng mạch để làm việc để tiếp tục dập tắc đám cháy.

b. Chế độ làm việc bằng tay

Có thể đóng mạch bằng tay cho hệ thống chữa cháy làm việc khi công tắc tự động ở vị trí bất kỳ. Khi ấn lên nút ấn AC - 2 của khoang phía trước hệ thống sẽ làm việc tương tự như khi cảm biến nhiệt điện làm việc, khi ấn lên nút ấn của khoang phía sau thì sự khác biệt ở chỗ là điện áp được cấp đến vành bán nguyệt của rơ le bước không qua rơ le thời gian ở hộp rơ le AC-2.

Mặc dù hệ thống chữa cháy tự động này đã được sử dụng trên xe tăng – thiết giáp từ thế hệ thứ nhất nhưng cho đến nay hệ thống vẫn phát huy được tính năng trong đảm bảo an toàn phòng chữa cháy trên các loại xe tăng – thiết giáp.■



CÁC NGUỒN TÀI CHÍNH ĐA DẠNG CHO DỊCH VỤ PCCC VÀ Y TẾ KHẨN CẤP Ở HOA KỲ

Đại tá, ThS. PHẠM VĂN NĂM
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, ở Hoa Kỳ, chi tiêu cho hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội đều có xu hướng ngày càng tăng. Chi tiêu ngân sách của Chính phủ tăng nhanh, trong khi đó các nguồn thu không bù đắp được cho chi tiêu đã dẫn đến thâm hụt ngân sách ngày càng trở nên trầm trọng. Sau khủng hoảng tài chính năm 2008, thâm hụt ngân sách đã lên tới 1.412,7 tỷ USD vào năm 2009 (hay 10,1% GDP). Nhu cầu đối với các hàng hóa và dịch vụ công cộng của người dân cũng như các doanh nghiệp ở Mỹ ngày càng lớn, buộc chính phủ phải nỗ lực giải quyết vấn đề ngân sách nhằm cung cấp hàng hóa và dịch vụ công tốt hơn. Áp lực về việc duy trì dịch vụ hàng hóa công cộng có xu hướng tăng nhanh, đặc biệt trong lĩnh vực PCCC&CHCN, khi tình hình cháy nổ và các thảm họa về thiên tai đã dẫn đến bội chi ngân sách lớn và kéo dài. Những yếu tố này là nguyên nhân quan trọng thúc đẩy quá trình xã hội hóa các nguồn lực tài chính ở Hoa Kỳ nhằm phục vụ cho công tác PCCC&CHCN, đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế và xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Do tác động của những áp lực về ngân sách, các cơ quan PCCC và dịch vụ y tế khẩn cấp ở cấp từ địa phương tới bang và liên bang đã sử dụng rất nhiều biện pháp tài trợ khác nhau ngoài các biện pháp tài trợ truyền thống.

Các nguồn thu tài chính ở cấp địa phương

Thuế là nguồn tài chính quan trọng nhất cung cấp cho dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp, bao gồm: thuế tài sản, thuế bán hàng, thuế thu nhập của địa phương, các khoản thuế đặc biệt và thuế chuyển nhượng tài sản.

Trong đó, loại thuế phổ biến nhất hỗ trợ cho dịch vụ chữa cháy và y tế khẩn cấp là thuế tài sản. Đây là loại thuế đánh vào quyền sở hữu và sử dụng tài sản, được xác định theo tỷ lệ giá trị tài sản. Đôi khi một phần thuế tài sản được dự phòng để sử dụng cho dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp. Ví dụ, Bang Washington có những quy định rất phức tạp về việc dự phòng một phần thuế tài sản cơ bản. Các thành phố và các quận ở Washington có thể đặt thêm thuế tài sản cho các dịch vụ y tế khẩn cấp lên tới 50 cent trên giá trị tài sản được định giá là 1000 USD. Thuế phụ thêm có thể được sử dụng để trang trải cho các chi phí nhân sự, đào tạo, mua sắm trang thiết bị, phương tiện và các công trình xây dựng. Một số bang ủy quyền cho các chính quyền địa phương đánh thuế đặc biệt hay định giá đối với các dịch vụ PCCC và nhiều thành phố nhỏ đã thông qua các loại thuế đặc biệt này để bổ sung cho việc hỗ trợ tài chính cho dịch vụ PCCC.

Thuế PCCC (fire flow tax) là một loại thế đối với tài sản, dựa trên yêu cầu bắt buộc về việc trang bị hệ thống PCCC hay sử dụng dịch vụ của cơ quan bảo hiểm đối với PCCC. Thuế này được xác định dựa trên nhân tố rủi ro của một tài sản và được sử dụng để khuyến khích việc triển khai hệ thống PCCC đối với người dân và doanh nghiệp.

Thuế bán hàng (sales tax) của địa phương: Nhiều địa phương đánh thuế bán hàng đối với nhiều loại hàng hóa và dịch vụ. Thuế này chuyển thành phần thu nhập chung để hỗ trợ cho PCCC và các dịch vụ khác.

Thuế cư trú ngắn hạn nhằm huy động tiền từ du khách. Thuế này khác với thuế bán hàng của địa phương, trong đó nó được áp dụng đối với một tập hợp hẹp hơn các dịch vụ mà chủ yếu liên quan đến các doanh nghiệp hay du khách từ nơi khác. Thuế này được áp dụng nhiều nhất ở các khu vực phục vụ một bộ phận lớn khách du lịch từ nơi khác. Các khách du lịch thường có nhu cầu rất lớn về việc cung cấp dịch vụ khẩn cấp, song không thể hỗ trợ trực tiếp hoặc hỗ trợ đầy đủ về tài chính cho các dịch vụ PCCC&CHCN thông qua thế tài sản của địa phương cho các khách sạn và nhà hàng, vì vậy thuế này đã được đặt ra để huy động nguồn tài chính từ khách du lịch ở nơi khác đến. Thuế này có thể được cộng thêm vào chi phí thuê phòng ở khách

sạn hay giá bữa ăn được phục vụ tại các nhà hàng ở địa phương. Theo cách này, gánh nặng về tài chính đối với việc cung cấp dịch vụ PCCC&CHCN đã được chuyển một phần cho các du khách có nhu cầu ngày càng tăng về các dịch vụ khẩn cấp.

Ngoài ra còn có một số loại thuế khác hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp góp phần vào việc hỗ trợ nguồn tài chính để sử dụng cho việc cung cấp các dịch vụ khẩn cấp như dịch vụ PCCC và dịch vụ y tế khẩn cấp như thuế thu nhập, thuế chuyển nhượng bất động sản...

Vay mượn: Một cách khác để huy động nguồn tài chính là vay tiền và sau đó hoàn trả lại. Cách này có thể được thực hiện bằng cách phát hành trái phiếu, các chứng chỉ tham gia hay các cách thức vay truyền thống. Trái phiếu thường được sử dụng để huy động vốn với mục đích xây dựng các trạm cứu hỏa mới, xây dựng cơ sở y tế khẩn cấp, trung tâm đào tạo, hệ thống thông tin liên lạc và cũng có khi sử dụng để mua sắm máy móc thiết bị.

Ngoài các loại trái phiếu quen thuộc được sử dụng để mua sắm trang thiết bị và phương tiện, một nguồn tài chính khác tài trợ cho hoạt động PCCC và y tế khẩn cấp là "các chứng chỉ tham gia" (certificates of participation). Chứng chỉ tham gia thường được sử dụng khi các cơ quan hay tổ chức về dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp không được phép phát hành trái phiếu. Người vay bán chứng chỉ tham gia cho các nhà đầu tư để được hoàn trả gốc và một phần lãi hàng năm theo ngày tháng nhất định.

Nhiều cơ quan PCCC và dịch vụ khẩn cấp, điển hình là những tổ chức tình nguyện hoạt động độc lập, thường sử dụng các hình thức vay truyền thống thông qua ngân hàng và các tổ chức cho vay. Các khoản vay này cũng được sử dụng để huy động tài chính để đầu tư cho cơ sở vật chất như xây dựng các trạm cứu hỏa, sửa chữa các trạm cứu hỏa hiện tại hoặc mua sắm phương tiện và trang thiết bị. Ở một số khu vực, các quỹ cho vay đặc biệt được thành lập để hỗ trợ cho các dự án về dịch vụ khẩn cấp. Tại Hạt Loudoun, Bang Virginia, các tổ chức PCCC tình nguyện có thể yêu cầu các khoản vay lãi suất thấp để huy động nguồn tài chính.

Các khoản phí: bao gồm phí cho phép xây dựng mới, các sự kiện đặc biệt, các khoản phí thanh tra đối với những vi phạm luật, phí đối với các dịch vụ đặc biệt và loại phí mới sinh lợi nhiều nhất là các khoản phí vận chuyển dịch vụ y tế khẩn cấp và chăm sóc y tế khẩn cấp. Phí dịch vụ phản ứng khẩn cấp được các cơ quan PCCC&CHCN thu đối với các công ty bảo hiểm để tạo nguồn thu tài chính cho các dịch vụ hỗ trợ. Phí kiểm định là loại phí được sử dụng để cung cấp nguồn tài chính cho hoạt động kiểm định liên quan đến các dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp. Phí kiểm định có thể là kiểm định đối với nghề nghiệp, kiểm định các tòa nhà, kiểm định trang thiết bị PCCC và kiểm định trang thiết bị PCCC&CHCN trong các hộ gia đình và doanh nghiệp. Ngoài ra còn có các loại phí khác bổ sung cho nguồn tài chính như phí thẩm duyệt và cấp phép, phí vật liệu nguy hiểm cháy, nổ, phí dịch vụ đặc biệt, phí đối với người sử dụng dịch vụ y tế khẩn cấp.

Các nguồn thu khác: Bên cạnh đó, các Sở Cứu hỏa đang hình thành các tổ chức liên kết với các cơ quan khác nhằm cung cấp dịch vụ PCCC và chăm sóc y tế khẩn cấp. Các tổ chức liên kết này đem lại lợi ích cho cả các Sở Cứu hỏa và các cơ quan có liên quan. Nhiều Sở Cứu hỏa và dịch vụ y tế khẩn cấp cũng có thể cùng hợp tác với nhau để chi trả chi phí cho các phương tiện hay dịch vụ chữa cháy nhằm làm giảm gánh nặng về tài chính đối với mỗi tổ chức, đặc biệt là khi các phương tiện hay dịch vụ đó không được sử dụng thường xuyên. Đồng thời, một số Sở Cứu hỏa và dịch vụ y tế khẩn cấp có thể hợp nhất với nhau để tiết kiệm chi phí và cải thiện chất lượng dịch vụ của họ. Một số cơ quan PCCC và dịch vụ y tế khẩn cấp bán các thiết bị hoặc dịch vụ đã sử dụng để tạo ra nguồn tài chính cho dịch vụ.

Các chương trình ở cấp bang và liên bang

Phụ phí bảo hiểm hỏa hoạn: các khoản phụ phí này dao động từ 1% đến vài phần trăm phí bảo hiểm liên quan đến hỏa hoạn. Các cơ quan của địa phương không thu các khoản phụ phí trực tiếp mà thông qua một số chương trình của bang.

Các chương trình trợ cấp đặc biệt của bang: Nhiều bang có các chương trình tội phạm, chăm sóc sức khỏe hay dịch vụ chữa cháy trong đó trợ cấp cho các chính quyền địa phương với những mục đích an toàn xã hội như các sáng kiến kiểm soát sự cố gây hỏa hoạn hay cải thiện chất lượng dịch vụ y tế khẩn cấp. Các chương trình trợ cấp này thường có tính cạnh tranh.

Tổng doanh thu của bang: Nhiều bang phân bổ một phần thuế mà họ thu được để hỗ trợ cho dịch vụ chữa cháy ở địa phương, đặc biệt là các cơ quan cứu hỏa tình nguyện và các đơn vị chữa cháy ở nông thôn hay các đơn vị có nhu cầu cấp thiết nhất.

Các dịch vụ được cung cấp của bang: Các bang cũng có thể cung cấp những dịch vụ có thể được sử dụng thay cho những dịch vụ và quỹ của địa phương, như đào tạo lính chữa cháy, các chương trình hỗ trợ kỹ thuật và vật liệu nguy hiểm cháy, nổ trong khu vực.

Các chương trình trợ cấp của liên bang: Có rất nhiều chương trình với mục đích đặc biệt trong phạm vi các cơ quan liên bang. Một số chương trình không dành riêng cho mục đích PCCC hay dịch vụ y tế khẩn cấp nhưng có thể được sử dụng vì những mục đích này, như: trợ cấp nhằm cải thiện tình hình thành phố, các sáng kiến kiểm soát tội phạm...

Các nguồn tài trợ của tư nhân

Các công ty PCCC và dịch vụ y tế khẩn cấp chuyên nghiệp và tình nguyện đã huy động một nguồn quỹ lớn từ khu vực tư nhân. Nhiều Sở Cứu hỏa sử dụng tài trợ của tư nhân ngày càng nhiều, đôi khi là thông qua việc thành lập các tổ chức phi lợi nhuận. Các nguồn chủ yếu bao gồm: Các quỹ của tư nhân; Các nguồn tài trợ của doanh nghiệp; Quan hệ đối tác công – tư.

Áp lực ngân sách đã thúc đẩy các chính quyền địa phương trên khắp cả nước xem xét việc giảm các dịch vụ, nâng cao hiệu quả hay tìm các nguồn tài trợ mới. Những tác động của áp lực ngân sách đối với các dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp đặc biệt trở nên phức tạp hơn khi sự an toàn của người lính chữa cháy ngày càng được quan tâm, nhu cầu về dịch vụ y tế khẩn cấp ngày càng cao và ngày càng có nhiều dịch vụ khác được cung cấp bởi các Sở Cứu hỏa như phản ứng với sự cố tràn dầu, hóa chất và vật liệu nguy hiểm cháy, nổ, cứu hộ về kỹ thuật và hỗ trợ cải thiện cuộc sống. Sự gia tăng các dịch vụ này lại đòi hỏi nguồn tài chính để tài trợ cho việc cung cấp dịch vụ phải lớn hơn và đa dạng hơn rất nhiều. Chính vì vậy, các Sở Cứu hỏa và dịch vụ y tế khẩn cấp cần nắm bắt được các cơ hội và khả năng xin các nguồn tài trợ mới và có hiệu quả, đa dạng hóa các nguồn tài chính để phục vụ tốt hơn cho dịch vụ PCCC và y tế khẩn cấp trên toàn nước Mỹ.■

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT KHI SƠ, CẤP CỨU NẠN NHÂN TRONG TAI NẠN GIAO THÔNG



Trung úy KHUẤT BĂNG NGÂN
Trung úy LÊ ĐÌNH VĨNH
Giáo viên Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Theo số liệu thống kê của Ủy ban An toàn Giao thông Quốc gia, trong năm 2014 toàn quốc xảy ra 25.322 vụ tai nạn giao thông, làm chết 8.996 người, bị thương 24.417 người, tuy tình hình tai nạn giao thông những năm gần đây có chuyển biến tích cực khi tiếp tục giảm trên cả 3 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương nhưng qua những con số thực tế cho thấy, trung bình mỗi ngày tai nạn giao thông đã cướp đi sinh mạng của 25 người và làm khoảng 70 người tàn phế suốt đời. Từ năm 2010 tới nay, trung bình mỗi năm vẫn có 11.000 người thiệt mạng vì tai nạn giao thông.

Trong số những nạn nhân thiệt mạng trong tai nạn giao thông thì có không ít trường hợp nguyên nhân dẫn đến tử vong, hay để lại những di chứng nặng nề cho nạn nhân là do sơ cấp cứu ban đầu không kịp thời hoặc thực hiện sai kỹ thuật.

Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ra ngày 15 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng chính phủ quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC giao cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH công tác thường trực cứu nạn cứu hộ, trong đó có nhiệm vụ xử lý các tình huống tai nạn giao thông đường sắt, đường bộ, đường sông. Với vai trò là lực lượng ứng cứu khẩn cấp trong tình huống tai nạn giao thông, việc trang bị kiến thức về sơ cấp cứu ban đầu cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH là một trong những yêu cầu cấp thiết để đảm bảo an toàn tính mạng cho người bị nạn khi xảy ra tình huống tai nạn.

Khi gặp tình huống tai nạn giao thông có người bị thương, việc đầu tiên cần làm là gọi 115, loại bỏ các mối nguy hiểm xung quanh đảm bảo môi trường an toàn cho nạn nhân; Bước tiếp theo cần kiểm tra ý thức của nạn nhân thông qua việc gọi hỏi, nếu nạn nhân chỉ bị thương nhẹ còn tỉnh táo, có thể tự đi đứng dậy đi lại được, không bị chảy máu chỉ cần cho nạn nhân nghỉ ngơi rồi sau đó đưa đến cơ sở y tế kiểm tra.

Nếu nạn nhân bị thương nhưng vẫn còn nhận thức được thì giúp nạn nhân nằm ngửa, tay chân duỗi thẳng, để đầu nạn nhân thấp tạo điều kiện thuận lợi cho hô hấp của người bị nạn, lưu ý không dùng tay nâng đầu nạn nhân lên cao làm gập cổ sẽ gây tổn thương cột sống cổ và làm liệt hô hấp, nạn nhân có thể tử vong trước khi đưa tới cơ sở y tế.

Nếu nạn nhân bất tỉnh nhưng hô hấp và tuần hoàn vẫn diễn ra bình thường thì tiến hành đưa nạn nhân về tư thế nằm nghiêng, đầu ngửa về phía sau, một tay đỡ má để tránh tụt gốc lưỡi, không làm tắc đường hô hấp nếu người đó nôn, đặc biệt lưu ý không cho nạn nhân uống nước vì nạn nhân có thể sặc dẫn tới tử vong.

Trong trường hợp quan sát thấy nạn nhân khó thở hay ngừng hô hấp (ngừng thở hoặc thở ngáp, lồng ngực, khoang bụng không di động, không nghe thấy hơi thở...) cần nhanh chóng khai thông đường thở bằng cách lấy đờm dãi, dị vật trong khoang miệng, nếu nạn nhân vẫn không thở được cần tiến hành biện pháp hô hấp nhân tạo.

Biện pháp hô hấp nhân tạo được thực hiện bằng cách đặt nạn nhân nằm ngửa trên nền cứng phẳng, chỉnh phần cổ uốn hết cỡ về phía sau làm cho đường thở thông thẳng thực hiện quy trình hà hơi thổi ngạt với tần suất hô hấp nhân tạo là khoảng 5 giây một lần đối với nạn nhân là người lớn, khoảng 3 giây một lần đối với nạn nhân là trẻ nhỏ.

Nếu nạn nhân bất tỉnh, đồng thời ngừng thở, không có mạch đập thì cần kết hợp giữa ép tim ngoài lồng ngực và hô hấp nhân tạo với tỷ lệ cứ 30 lần ép tim thì 2 lần hô hấp nhân tạo.

Đối với biện pháp ép tim người cứu nhanh chóng xác định vị trí 2/3 xương ức tính từ trên xuống, đặt gốc bàn tay lên vị trí đó, giữ khuỷu tay thẳng để tận dụng sức nặng toàn thân ấn thẳng góc xuống với chiều sâu khoảng 1/3 chiều dày lồng ngực, tần suất ép tim khoảng 3 lần trong vòng 2 giây.

Trong quá trình hồi sức tim, phổi cần thường xuyên kiểm tra tuần hoàn và hô hấp, khi nạn nhân có khả năng tự hô hấp, tuần hoàn trở lại thì ngừng thực hiện và đưa nạn nhân tới cơ sở y tế gần nhất.

Bên cạnh cấp cứu ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cần kết

(Xem tiếp trang 51)





Chuyện những người "XÔNG ĐẤT"... "BẤT ĐẮC DĨ"

XUÂN LÝ – VĂN HÙNG

Một nét văn hóa của người Việt Nam trong những ngày đầu năm mới là phong tục "xông đất". Đây cũng là khát vọng về sự thịnh vượng, an khang của người xưa khi bước sang năm mới. Đối với lính chữa cháy, trong những ngày đầu năm mới, vì bình yên, hạnh phúc của mỗi người, mỗi nhà, trong nhiều trường hợp họ đã trở thành những người "xông đất"... bất đắc dĩ. Nhưng sự có mặt của người lính ấy đã góp đem đến niềm vui, niềm hạnh phúc cho mỗi người, mỗi nhà trong dịp Tết...

Là những người "xông đất" khá sớm của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh, chúng tôi gặp những người lính chữa cháy ấy sau khi họ dũng cảm dập tắt đám cháy xảy ra tại phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh vào đúng vào ngày mồng Một Tết Ất Mùi 2015. Dường như, đối với việc chữa cháy thì nhiệm vụ bất khả thi ấy không loại trừ một ai từ lãnh đạo đến cán bộ, chiến sỹ. Từ khi nhận tin, đến đề ra các phương án chữa cháy, mọi việc được thực hiện như một "cỗ máy chuyên nghiệp", không để sơ suất hay bất cẩn xảy ra. Mỗi người là một bộ phận, để cỗ máy ấy được vận hành một cách hoàn hảo nhất. Có được điều đó họ đã phải khổ luyện trên nhiều thao trường, trong hoàn cảnh "nước sôi, lửa bỏng."

Chia sẻ với chúng tôi về cảm xúc của những người lính chữa cháy trong dịp Tết, Đại tá Lương Hữu Phùng - Trưởng Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH, người cầm quân có nhiều thâm niên gắn bó với "nghiệp" chữa cháy cho biết: Tết đến, Xuân về ai cũng mong được bình an, những người lính chữa cháy mong muốn "thất nghiệp" thế nhưng do bất cẩn hay nhiều lý do khác, cháy vẫn xảy ra ở các nhà dân trong những ngày đầu năm mới. Là lực lượng chữa cháy nên ngay từ những ngày trước Tết đơn vị đã chỉ đạo các tổ công tác thường trực 24/24 giờ trong ngày. Tuy nhiên, chuyện "xông đất" "bất đắc dĩ" là những câu chuyện không phải hiếm đối với lính PCCC. Mỗi lần "tác nghiệp" là những kỷ niệm đi cùng năm tháng khó quên.

Nhâm nhi ly chè xanh đầu Xuân, Đại tá Phùng kể lại câu chuyện chữa cháy vào đúng sáng mồng Một Tết. Lúc đó vào khoảng 10 giờ trưa, nhận được tin báo có cháy xảy ra tại cửa hàng kinh doanh máy nông nghiệp Bình Nguyên của bà Hoàng Thị Bình ở Tổ dân phố 4, phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, nhanh như cắt, lực lượng PCCC đã huy động 4 xe chữa cháy tại Đội Hồng Lĩnh và Phòng đã tăng cường thêm 2 xe chữa cháy để dập tắt đám cháy một cách sớm nhất. Đại úy Lê Việt Hưng - Đội trưởng Đội Chữa cháy Hồng Lĩnh cùng 20 cán bộ, chiến sỹ có mặt sớm nhất để trực tiếp tham gia chữa cháy. Cửa hàng với diện tích 300m^2, cùng nhiều phương tiện, vật tư nông nghiệp như: săm, lốp, các vật liệu dễ cháy, nên chỉ sau một thời gian ngắn bén cháy đám cháy đã bùng phát dữ dội. Dường như cái nóng, cái nguy hiểm của "giặc lửa" không làm những chiến sỹ trẻ nao lòng. Họ dám đương đầu với thử thách, vượt qua hiểm nguy, sẵn sàng đối đấu với lửa để cứu người, cứu tài sản cho nhân dân trong nguy nan. Với mục tiêu cao nhất không để cháy lan sang các nhà dân bên cạnh, bảo vệ được những tài sản còn lại, hàng trăm cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC được huy động phối hợp cùng Công an thị xã Hồng Lĩnh, Ban Chỉ huy quân sự thị xã, lực lượng Dân phòng phường Nam Hồng, bảo vệ dân phố và quần chúng nhân dân chữa cháy kịp thời.

Vị cầm quân của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh cho biết, nhiều năm gắn bó với nghiệp chữa cháy đã có đến 5 lần trực tiếp "xông đất" "bất đắc dĩ". Ngoài việc chữa cháy tại nhà dân ở Thị xã Hồng Lĩnh nói trên phải kể đến vụ chữa cháy ở Thị trấn Kỳ Anh vào tối Giao thừa năm 2010. Vụ cháy này xảy ra ở nhà dân trong một khu phố khá tấp nập, khi cửa hàng xăng dầu cách đó chừng 10m, cách chợ khoảng 40m. Mặc dù, thời khắc Giao thừa sắp điểm, nhưng quyết tâm cao luôn đặt lên vai những người lính chữa cháy. Họ chưa thể trở về khi ngọn lửa còn cháy, khi nhân dân đang trông chờ vào các anh. Đêm ấy, cán bộ, chiến sỹ đã chữa cháy kịp thời, không để ngọn lửa lan sang các nơi khác. Cũng trong đêm đó, Đại tá Phùng và cán bộ, chiến sỹ đón Giao thừa khi đang đương đầu với "giặc" lửa. Anh kể, về đến cơ quan thì đó đã là một ngày mới của một năm mới...

(Xem tiếp trang 58)



GẶP NHỮNG NGƯỜI LÍNH CHỮA CHÁY BÊN SÔNG ĐÀ

DUY ANH

Một ngày đầu Xuân ấm áp, theo chuyến xe xuất hành đầu năm, chúng tôi đến Hòa Bình, một tỉnh nhỏ xinh đẹp nằm ráp ranh Thành phố. Cô em gái nhỏ tuổi nhất của đơn vị, quê ở đây đã khiến chúng tôi vô cùng tò mò và thích thú vì những lời giới thiệu về tour du lịch Đền Bờ. Vậy là thành duyên, chúng tôi về Hòa Bình, và có dịp được gặp các anh, những người lính chữa cháy bên dòng sông Đà nổi tiếng trong bao áng văn thơ Việt Nam.

Theo con đường cao tốc Láng – Hòa Lạc êm ru đẹp đẽ, sau hơn 1 tiếng đồng hồ, chúng tôi đặt chân đến Hòa Bình. Huyền - Cô em gái cùng đơn vị quê ở đây đã nhanh nhẹn giới thiệu với chúng tôi về những công trình, địa danh của tỉnh mỗi khi xe ô tô của đoàn đi qua. Địa điểm đầu tiên mà chúng tôi đến khi tới Hòa Bình là ghé thăm "mái nhà" của "những người đồng nghiệp" – cơ sở của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình. Những người lính chữa cháy đón chúng tôi bằng nụ cười và cái bắt tay rất chặt. Tại đây, chúng tôi có dịp tìm hiểu một số nét về đặc thù công việc của các anh qua lời giới thiệu của hai đồng chí lãnh đạo Phòng: Đại tá Hoàng Văn Hiển – Trưởng phòng và Thiếu tá Phan Ngọc Tú – Phó trưởng phòng.

Là một tỉnh cửa ngõ nối liền Thủ đô Hà Nội với các tỉnh vùng Tây Bắc, cùng với sự chuyển đổi kinh tế địa phương theo hướng công nghiệp và dịch vụ trong những năm gần đây, lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Hòa Bình cũng đón nhận thêm nhiều nhiệm vụ mới. Để đảm bảo cho công tác giữ gìn an toàn PCCC của địa phương luôn hiệu quả, các anh đã thường xuyên chấn chỉnh nâng cao chất lượng công tác thường trực nhận và xử lý thông tin báo cháy, vụ việc, đảm bảo nhanh chóng, chính xác. Từ đầu năm 2014 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã trực tiếp xuất 25 lượt xe cùng 199 lượt cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tham gia cứu chữa 12 vụ cháy, dập tắt đám cháy, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn; xuất 03 xe cùng 22 cán bộ, chiến sỹ trực tiếp tổ chức cứu nạn, cứu hộ 02 vụ tai nạn sự cố. Nhìn chung công tác tổ chức chữa cháy và CNCH đã đảm bảo tính kịp thời, hiệu quả, bảo vệ được tính mạng nhân dân và số lượng lớn tài sản, hàng hóa của Nhà nước, tập thể nhân dân dân với giá trị hàng chục tỷ đồng. Nhiều vụ chữa cháy hiệu quả đã được các cấp chính quyền, lãnh đạo các đơn vị cơ sở và nhân dân hết sức khen ngợi và có thư cảm ơn, ghi dấu hình tượng đẹp trong lòng bà con nhân dân địa phương.

Ngoài nhiệm vụ PCCC&CNCH, những người lính PCCC bên dòng sông Đà còn tham gia các đợt thường trực, chiến đấu trong đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm đảm bảo an toàn Tết Nguyên đán, thường trực sẵn sàng chiến đấu dịp Tết Nguyên đán, diễn tập thực binh phòng chống khủng bố khu vực huyện Yên Thủy, Đà Bắc, Mai Châu, khu vực Thành phố Hòa Bình năm 2014 và các phương án bảo vệ của Công an tỉnh theo kế hoạch đảm bảo an toàn cho người và phương tiện, thực hiện các hoạt động phối hợp lực lượng Công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự của tỉnh vào các dịp lễ, Tết quan trọng khác.

Nhằm đào tạo lực lượng Cảnh sát luôn chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, công tác huấn luyện cán bộ, chiến sỹ của đơn vị luôn được chú trọng và tổ chức một cách nghiêm túc, thường xuyên hàng năm. Sau mỗi đợt huấn luyện, đều có kiểm tra, đánh giá phân loại tình hình. Cho đến nay, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình gồm 68 cán bộ, chiến sỹ, trong đó, Đội Chữa cháy trung tâm gồm hơn 30 cán bộ, chiến sỹ luôn thường trực chiến đấu, sẵn sàng lực lượng và phương tiện khi có cháy nổ xảy ra.

Sau lời giới thiệu của hai đồng chí lãnh đạo Phòng, và những phút giây ban đầu làm quen với đơn vị, chúng tôi được những người anh em Hòa Bình hiếu khách đích thân đưa chúng tôi tới điểm du lịch Đền Bờ nổi tiếng. Ngồi bên nhau trên mạn thuyền du ngoạn Sông Đà, chúng tôi được nghe thêm về một số công việc của người lính chữa cháy tại địa phương trong công tác nỗ lực giữ gìn trật tự và an toàn cho người dân mùa lễ hội.

Phong trào Toàn dân PCCC là một trong những mặt công tác được chú trọng và đẩy mạnh trên toàn tỉnh. Những người lính PCCC Hòa Bình đã tích cực thực hiện các hoạt động tuyên truyền sâu rộng tại địa phương nhằm nâng cao ý thức và kiến thức PCCC của người dân. Phòng đã phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC đến đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa

bàn tỉnh với các nội dung, hình thức phong phú, thiết thực, hiệu quả và tiết kiệm, như: ghi hình ảnh, viết tin bài phản ánh các hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, lực lượng chữa cháy cơ sở, dân phòng hưởng ứng "Ngày Toàn dân PCCC", "Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động – Phòng chống cháy, nổ"... Từ đó, nâng cao ý thức PCCC của đông đảo quần chúng nhân dân, cổ vũ động viên phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh hoạt động tuyên truyền, Phòng cũng tổ chức biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PCCC và đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình "Cụm dân cư an toàn PCCC", "Cụm doanh nghiệp an toàn PCCC" và các điển hình tiên tiến về công tác PCCC tạo ra một thế trận vững chắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đẩy mạnh việc thành lập các Đội PCCC cơ sở để "giải quyết từ gốc" khi có sự cố xảy ra. Toàn tỉnh hiện có 768 Đội PCCC cơ sở của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và 26 Đội Dân phòng. Duy trì được 15 đơn vị điển hình tiên tiến về công tác PCCC, tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn về PCCC được 15 cơ sở trọng điểm, có nhiều nguy hiểm về cháy, nổ, từ đó nhân rộng các điển hình tiên tiến về công tác PCCC trên toàn tỉnh. Lực lượng PCCC cơ sở được thành lập đến nay đã làm tốt công tác phòng ngừa, nơi cư trú; trực tiếp cứu chữa và phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp tham gia chữa cháy nhiều vụ đạt hiệu quả cao.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động PCCC trong các dịp lễ Tết và mùa lễ hội của tỉnh, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình đã thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC của cấp trên và chủ động xây dựng, triển khai các kế hoạch kiểm tra an toàn PCCC chuyên đề như: PCCC mùa hanh khô, mùa lễ hội, Tuần lễ quốc gia An toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy, nổ, cơ sở kinh doanh xăng dầu và kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng, cơ sở trọng điểm, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, PCCC trạm biến áp 110KV, cơ sở trọng điểm trên địa bàn tỉnh (thực hiện theo công điện 967/CĐ-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC và CNCH trong CAND). Các cán bộ kiểm tra cũng thường xuyên tổ chức kiểm tra các cơ sở, từ đó phát hiện những thiếu sót, vi phạm kịp thời. Năm 2014, lực lượng Cảnh sát PCCC Hòa Bình đã kiểm tra 803 cơ sở, lập 803 biên bản, kiến nghị khắc phục 2409 thiếu sót không đảm bảo an toàn PCCC, phòng nổ; Kiểm tra an toàn PCCC theo định kỳ đối với 305 cơ sở, lập 305 biên bản, kiến nghị khắc phục 962 thiếu sót không đảm bảo an toàn PCCC, phòng nổ.

Nhờ có những cố gắng, nỗ lực trong triển khai các hoạt động và sự nhiệt huyết, hết mình của những người lính chữa cháy của Phòng, công tác PCCC tại địa phương đã có nhiều chuyển biến rõ rệt. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Hòa Bình và các anh em cán bộ chiến sỹ đã được nhận nhiều Bằng khen, Giấy khen của UBND tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh và các Ban, Ngành địa phương.

Chuyến đi ngắn ngủi kết thúc trong buổi chiều cùng ngày, chúng tôi ra về trong sự bịn rịn chia tay của những người anh em cùng ngành, cùng nghề, trong sự nuối tiếc vì những chia sẻ dang dở về những đề tài nghiên cứu khoa học phát triển công tác PCCC tại địa phương và lời hứa hẹn về những bài viết về đội ngũ cán bộ chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH Hòa Bình cùng công việc của các anh. Được nghe các anh tâm sự, sẻ chia với khoảng thời gian gặp gỡ ngắn ngủi, chúng tôi hiểu rằng mình mới chỉ "chạm" được đến "một phần" công việc của các anh – những người chiến sỹ thầm lặng đang bảo vệ an toàn cho nhân dân Hòa Bình hôm nay. Còn ẩn sâu phía sau những công việc ấy, vẫn là những nhiệt tình, say mê của những người lính chữa cháy mà không câu chữ nào đong đếm được...■

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT...

(Tiếp theo trang 48)

hợp kiểm tra các chấn thương khác, trong các tình huống tai nạn thường gặp các vết thương chảy máu tĩnh mạch với đặc điểm tốc độ chảy máu không lớn, máu đỏ sẫm, trào ra đều ở bề mặt vết thương thì sơ cấp cứu bằng cách đặt gạc hay mảnh vải sạch trực tiếp lên vết thương, ấn xuống bằng tay rồi dùng băng hoặc mảnh vải băng ép chặt lại; đối với những vết thương nghiêm trọng tác động đến động mạch, máu chảy ra thành tia và phun mạnh khi mạch đập, máu có mầu đỏ tươi thì garo là biện pháp hiệu quả nhất. Cần lưu ý, nếu người bị nạn bị vật nhọn đâm vào cơ thể, nhất là ngực, bụng, tuyệt đối không được rút vật nhọn đó ra.

Trong trường hợp nạn nhân bị gãy xương thì tuyệt đối không được di chuyển người bị nạn khi chưa cố định. Nếu gãy xương ở tay hoặc chân thì tìm các thanh dài để cố định, khi nâng phần xương gãy phải nâng đều toàn bộ chân hoặc tay, tránh tác động đột ngột đến ổ gãy làm phần xương gãy đâm vào các cơ quan khác gây nguy hiểm cho người bị nạn.

Nếu nghi ngờ nạn nhân bị chấn thương cổ, cột sống hoặc nạn nhân bất tỉnh thì tuyệt đối không được bế sốc nạn nhân lên, không làm ảnh hưởng đến các đốt sống cổ hay cột sống vì nạn nhân có thể tử vong do liệt hô hấp, tốt nhất là duy trì hô hấp, tuần hoàn và cầm máu cho nạn nhân để chờ lực lượng chuyên nghiệp tới xử lý; trong trường hợp cần di chuyển nạn nhân thì cần đặt nạn nhân lên cáng cứng, tấm phẳng và cố định chắc chắn mới di chuyển, khi đưa nạn nhân lên cáng cần ít nhất 4 người cùng phối hợp nâng đều nạn nhân ở phần đầu – lưng – hông – chân cùng một lúc.

Kiến thức về sơ cấp cứu người bị nạn trong sự cố tai nạn giao thông tuy đơn giản nhưng lại có ý nghĩa rất quan trọng. Trong khoảng "thời gian vàng" của sơ cấp cứu nếu biết áp dụng đúng cách sẽ giúp người bị nạn qua khỏi cơn nguy kịch, đảm bảo tính mạng, hỗ trợ hồi phục nhanh chóng sau tai nạn, giảm thiệt hại về người và chi phí y tế. Ngược lại, chỉ cần một sai sót nhỏ trong sơ cấp cứu có thể để lại những di chứng nặng nề hoặc nguy hiểm hơn có thể đe dọa trực tiếp đến tính mạng của người bị nạn. Để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu công tác cứu nạn cứu hộ trong tình hình mới, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH cần tăng cường nghiên cứu, trau dồi kiến thức chuyên môn và đặc biệt là những kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu để xây dựng một lực lượng chính quy, tinh nhuệ, sẵn sàng ứng cứu trong mọi tình huống tai nạn sự cố và là niềm tin vững chắc của người dân.■



"Khống chế lửa"

và câu chuyện về người họa sỹ khoác màu áo lính

PHƯƠNG NHUNG

Với 4 giải thưởng mỹ thuật về lực lượng vũ trang, 4 tác phẩm khác nằm trong sưu tập của của Hội Mỹ thuật Việt Nam, là một họa sỹ, một người lính từng vào sinh ra tử, đã quen với trận mạc và những giờ phút cận kề giữa sống và chết, Nguyễn Hải Nghiêm có cái nhìn về nghệ thuật và con người đầy triết lý nhân sinh. Mỗi tác phẩm với ông là một sự trải nghiệm, là sự trăn trở với nghệ thuật, để lại những ấn tượng khó quên về những con người, những vùng đất. Với cái nhìn của một người họa sỹ khoác trên vai màu áo lính, họa sỹ Nguyễn Hải Nghiêm đã luôn tìm tòi và sáng tạo, khắc họa những nét bình dị, đơn sơ mà cao cả của những người chiến sỹ trong quá trình làm nhiệm vụ thông qua tác phẩm "Khống chế lửa". Tác phẩm này đã được trưng bày tại lễ Tổng kết trại sáng tác mỹ thuật và khai mạc triển lãm đề tài "Vì An ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống" do Cục Công tác Chính trị, Tổng cục chính trị Công an nhân dân phối hợp với Hội Mỹ thuật Việt Nam tổ chức tại Nhà Triển lãm hội Mỹ thuật Việt Nam, số 16 Ngô Quyền, Hà Nội.

Họa sỹ Nguyễn Hải Nghiêm là người con của vùng đất Cổ Lễ, Nam Định. Với năng khiếu hội họa từ bé, ông thi và đỗ vào Đại học Mỹ thuật Hà Nội, chuyên ngành Tạo hình. Tốt nghiệp ra trường cũng là khi đất nước đang bước vào cuộc chiến cam go, ác liệt, hàng ngàn sinh viên các trường đại học phải tạm dừng việc học tập để bổ sung lực lượng chiến đấu cho quân đội. Năm 1971, Họa sỹ Nguyễn Hải Nghiêm khi đó đã nhập ngũ cùng bao thanh niên yêu nước khác tham gia vào Quân đội nhân dân Việt Nam chuẩn bị lực lượng cho cuộc tổng tấn công tại các chiến trường Quảng Trị, Bắc Tây Nguyên, và Đông Nam Bộ. Chiến đấu tại mặt trận Quảng Trị năm 1972, tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giữa chiến trường khói lửa ác liệt, giữa những sự quả cảm và anh hùng của những người đồng đội đã chiến đấu và ngã xuống, dường như là một động lực và thôi thúc, để những tác phẩm, ký họa bên chiến hào đã ra đời. 39 năm khoác trên vai màu áo lính, chất lính và sự hoạt bát, tươi vui của "anh bộ đội cụ Hồ" dường như luôn sôi nổi trong ông.

Trò chuyện với ông về tác phẩm "Khống chế lửa", ông tâm sự, là Hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam, khi nhận được giấy mời của Hội Mỹ thuật mời tham gia trại sáng tác về đề tài "Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống", ông đã rất hào hứng. Nhiều năm trong quân đội, chứng kiến những phút cam go và nguy hiểm trong cháy nổ, xưa kia là chiến tranh, ngày nay là thời bình mà người lính như ông cảm thấy thật sự nguy hiểm, không kém gì trận mạc. Những vụ cháy liên tiếp xảy ra, khắp các nơi từ Nam chí Bắc... Những con số và thương vong luôn làm ông suy nghĩ. Và chất họa sỹ trong ông đã thôi thúc, cần phải vẽ một cái gì đó. Đợt đi thực tế tại Công an các tỉnh miền núi phía bắc là điều kiện thuận lợi để họa sỹ thâm nhập thực tế. Trong trại sáng tác họa sỹ đến từ nhiều tỉnh thành khác nhau của cả nước, các họa sỹ cũng biết

nhau qua nhiều cuộc triển lãm và hội tụ tại trại sáng tác lần này để tạo ra những tác phẩm có chất lượng cao "Khống chế lửa" đã được ấp ủ từ khi đó.

Giữa muôn vàn hình tượng xoay quanh chủ đề "Vì an ninh Tổ quốc và bình yên cuộc sống", Nguyễn Hải Nghiêm chọn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH làm đề tài sáng tác trong tác phẩm của mình. Bởi Việt Nam ta hằng năm xảy ra không biết bao nhiêu vụ cháy trên cả nước. Nhưng người gánh chịu đó là người dân. Ở tại những nơi đó những chiến sỹ Cảnh sát PCCC&CNCH đang ngày đêm chiến đấu với "giặc lửa" để cứu những người dân đang mắc kẹt tại vùng nguy hiểm, cứu tài sản của nhân dân, cứu "cái còn trong cái mất". Bên cạnh đó , còn có những chiến sỹ còn hi cả tính mạng của mình để cứu dân, giúp dân. Đó chính là một trong những cảm xúc giúp ông vẽ nên tác phẩm "Khống chế lửa". "Khống chế lửa" là một bức tranh màu vàng đồng, sáng chói, toát lên không khí khẩn trương, gấp gáp, của những người lính đang dùng hết sức mình, toàn tâm toàn ý để làm sao ngăn chặn, khống chế ngọn lửa. Những khuôn mặt hoảng hốt, sự sợ hãi, sự vội vã gấp gáp khi lửa cháy của những người trong cuộc và sự dũng cảm, kiên hùng của những người lính chưa cháy trong cuộc "đọ sức" giữa biển lửa dâng cao đến đâu thì nước chữa cháy của lực lượng chữa cháy lại cao hơn thế...Cả bức tranh là cả một không gian hoành tráng, một khí thế chiến đấu đầy cam go, không kém gì ngoài mặt trận.



Sau khi tham gia trại sáng tác thực tế tại Công an các tỉnh Phú Thọ, Tuyên Quang, Hà Giang... ông đã hình thành trong đầu ý tưởng, chủ đề và hình ảnh mình sẽ thể hiện. Một tháng trời các họa sỹ đi thực tế, thu thập tư liệu, phác thảo, khoảng một tuần để hoàn thiện bức tranh tại xưởng vẽ của mình. Là một người họa sỹ khoác áo lính, có lẽ vì thế mà cách ông nhập đề, cách ông tái hiện "Khống chế lửa" cũng rất mạnh mẽ trong bút pháp, chặt chẽ trong bố cục, chất chứa nhiều cảm xúc khi cảm nhận sự nguy hiểm và thiêng liêng giữa việc giành giật sự sống, dập tắt lửa để cứu người của các chiến sỹ phòng cháy chữa cháy vì bình yên cuộc sống của nhân dân, dù có vất vả khó khăn nguy hiểm đến đâu ngay cả khi phải hi sinh bản thân mình, các chiến sỹ cảnh sát PCCC& CNCH sẽ ngày đêm sát cánh cùng nhân dân trong mọi hoàn cảnh và khó khăn.

39 năm trong quân đội, người họa sỹ khoác áo lính giờ đây đã có tuổi nhưng vẫn mê mải với những sáng tác nghệ thuật làm sao để tái hiện và phản ánh sinh động nhất cuộc sống tươi đẹp quanh mình. Những đạn bom, những mất mát và sự hi sinh của đồng đội dường như luôn sống động trong ông như ký ức vừa mới hôm qua, sống và chết chỉ là gang tấc. Giữa ngã ba Đồng Lộc hay thành cổ Quảng Trị, biết bao người đồng chí, đồng đội của ông đã vĩnh viễn nằm lại với đất mẹ. Ông tâm sự điều may mắn với ông có lẽ cũng chính là một người lính, đi nhiều và trải nghiệm nhiều, mỗi vùng đất, mỗi con người đều gắn liền với những kỷ niệm, ông càng có cơ hội tái hiện và lưu giữ lại trong những tác phẩm của mình. Khi phỏng vấn ông có suy nghĩ gì về nghề chữa cháy, Họa sỹ Nguyễn Hải Nghiêm đã chia sẻ: "thực sự đây là một công việc hay nói cách khác là một nhiệm vụ đòi hỏi những chiến sỹ Cảnh sát PCCCC&CNCH phải có một sức khỏe, trí tuệ, một tinh thần thép và đặc biệt phải có một lòng dũng cảm hi sinh quên mình để bảo vệ cuộc sống bình yên của nhân dân". Họa sỹ muốn thông qua tác phẩm của mình như một lời tri ân, gửi gắm một niềm tin yêu, đối với những người lính đang ngày đêm chống giặc lửa, giữ vững bình yên cuộc sống./.

TỔNG KẾT 5 NĂM THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP GIỮA CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH VÀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Ngày 3/3/2015, Trường Đại học PCCC đã phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức Hội nghị Tổng kết 5 năm thực hiện Quy chế Phối hợp giữa hai đơn vị trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, hoạt động thực tiễn. Đến dự và chỉ đạo Hội nghị có đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND; về phía Cục Cảnh sát PCCC&CNCH có Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng; Đại tá Nguyễn Văn Tươi – Phó Cục trưởng. Về phía Trường Đại học PCCC có đồng chí Đại tá, PGS. TS Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng; các đồng chí trong Ban Giám hiệu nhà trường và đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Cục và nhà trường.



Ngày 27/2/2009, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH và Trường Đại học PCCC đã ký kết Quy chế phối hợp số 144/QCPH-C23-T34 trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. Sau 5 năm triển khai đã đạt được những kết quả nhất định, góp phần thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của 2 đơn vị như: Hàng năm, Trường Đại học PCCC đã đào tạo giúp Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cán bộ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo các trình độ. Từ năm 2011 đến nay, Trường Đại học PCCC đã đào tạo 12 đồng chí là cán bộ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tham gia học tập chương trình đào tạo trình độ Thạc sỹ, 3 đồng chí học lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo phòng, 18 đồng chí học lớp Bồi dưỡng Pháp luật và Nghiệp vụ CAND tại nhà trường. Trong công tác phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về PCCC, Cục đã đề nghị và được Trường cử các đồng chí cán bộ, giảng viên có kinh nghiệm tham gia tích cực vào các ban soạn thảo nhiều văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn quan trọng. Trong hoạt động thực tế của giáo viên, học viên, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã tạo điều kiện cho 56 cán bộ, giáo viên của nhà trường nghiên cứu tìm hiểu thực tế các mặt công tác về PCCC&CNCH, sưu tầm tài liệu, số liệu để phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Đồng thời, các đơn vị nghiệp vụ của Cục và nhà trường cũng đã kết hợp tổ chức các buổi báo cáo thực tế cho học viên. Trong công tác nghiên cứu khoa học, 2 bên đã thường xuyên trao đổi thông tin, số liệu về tình hình thực tế cháy nổ và giáo trình, tài liệu nghiệp vụ theo định kỳ tháng, 6 tháng, năm. Trong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng khoa học kỹ thuật PCCC, hai đơn vị đã phối hợp trong việc triển khai thực hiện chức năng kiểm định phương tiện PCCC theo quy định của pháp luật, tổ chức nhiều buổi gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm về công tác quản lý, kiểm định, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện về PCCC&CNCH và các vấn đề phát sinh khi sử dụng...

Bên cạnh những kết quả trên, một số hạn chế trong công tác phối hợp vẫn còn tồn tại như: 2 đơn vị chưa tổ chức sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm trong việc tổ chức triển khai các nội dung của Quy chế, chưa đề ra các phương hướng hoạt động cụ thể cho từng năm, một số nội dung trong Quy chế cần phải được điều chỉnh cho phù hợp, hai bên chưa đẩy mạnh hoạt động phối hợp trong đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về CNCH, trao đổi thông tin và thi đua khen thưởng...

Phát biểu tại Hội nghị, Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đề nghị trong thời gian tới, hai đơn vị cần cởi mở, chia sẻ các thông tin, tình hình để công tác phối hợp đạt hiệu quả cao. Đồng chí cho rằng, bên cạnh việc rà soát, bổ sung Quy chế, hai đơn vị cần thống nhất những phương hướng hoạt động cụ thể cho thời gian phối hợp tới.

Tại Hội nghị, Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cẩn – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND cũng đưa ra một số nguyên nhân còn tồn tại và yêu cầu các đơn vị hai bên sẽ phát huy tinh thần trách nhiệm, đẩy mạnh hiệu quả hoạt động trong công tác phối hợp. Đồng chí cho rằng cần gắn những kết quả trong công tác phối hợp với việc bình xét thi đua, bên cạnh đó, mỗi đơn vị khi triển khai công tác cần giao những chỉ tiêu, nội dung cụ thể cho các tập thể, cá nhân.

Kết thúc Hội nghị, đồng chí Nguyễn Mạnh Hà - Hiệu trưởng nhà trường thay mặt lãnh đạo nhà trường cảm ơn sự quan tâm của lãnh đạo Tổng cục và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH dành cho nhà trường. Đồng chí cũng nêu ra những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong thời gian tới như: nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị chức năng trong việc xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiên việc phối hợp trong năm 2015 và những năm tiếp theo; phối kết hợp nghiên cứu khoa học chuyên sâu; thống nhất trong việc xây dựng kế hoạch và chương trình đào tạo, bồi dưỡng huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng Cảnh sát PCCC; đa dạng hóa các loại hình đào tạo giữa 2 bên...

HOÀNG VIỆT

CỤC CẢNH SÁT PCCC&CNCH TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC VỀ CÔNG TÁC CNCH



Ngày 13/3/2015, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tổ chức Hội thảo khoa học "Nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng PCCC trong tình hình mới". Buổi Hội thảo có sự tham gia, đóng góp ý kiến của nhiều nhà khoa học, các chuyên gia PCCC và các lãnh đạo, cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài lực lượng CAND.

Đến dự Hội thảo có Trung tướng, TS. Bùi Văn Thành – Thứ trưởng Bộ Công an, Thiếu tướng PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND, Thiếu tướng, TS. Đoàn Việt Mạnh – Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH. Về phía Trường Đại học PCCC có đồng chí Đại tá, TS. Đinh Ngọc Tuấn – Phó Hiệu trưởng nhà trường tham dự.

Ngày 15/10/2012, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg về công tác CNCH của lực lượng PCCC, theo đó, lần đầu tiên, Chính phủ Việt Nam đã hình thành lực lượng chuyên trách làm nhiệm vụ CNCH đối với các tình huống, sự cố, tai nạn diễn ra hàng ngày. Đến nay, sau hơn 2 năm thực hiện Quyết định, công tác CNCH đã được tổ chức thực hiện trên nhiều phương pháp, biện pháp đồng bộ, vì vậy đã có nhiều chuyển biến tích cực cả về chiều sâu và chiều rộng, từng bước được dư luận xã hội đánh giá cao. Theo Thiếu tướng Đoàn Việt Mạnh, trong 2 năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thực hiện 1219 vụ sự cố, tai nạn, trong đó 724 vụ cháy, nổ (chiếm 59,39%), 137 vụ dưới nước (chiếm 11, 24%), 48 vụ tai nạn giao thông (chiếm 3, 94%), 7 vụ sập đổ công trình (chiếm 0,57%), 10 vụ trong hang hầm, giếng sâu (chiếm 0,82%), 40 vụ trên cao (chiếm 3, 28%), 253 vụ tai nạn, sự cố khác (chiếm 20,76%), tổ chức hướng dẫn thoát nạn hàng nghìn lượt người, cứu 673 người, truy tìm 242 xác nạn nhân giao cho lực lượng chức năng xử lý.

Qua 2 năm triển khai thực hiện, công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã khẳng định được vị trí, vai trò nòng cốt và khả năng xử lý giải quyết các vụ sự cố, tai nạn với tình huống phức tạp. Tuy nhiên, hiện nay việc tổ chức công tác CNCH ở các địa phương còn nhiều hạn chế, việc thông tin về CNCH của người dân đến cơ quan Cảnh sát PCCC&CNCH chưa nhiều, do đó, số vụ CNCH trực tiếp thực hiện chưa cao, một số địa phương cũng chưa chú trọng đến công tác CNCH, chưa tổ chức triển khai các hoạt động CNCH...

Tại Hội thảo, các nhà khoa học và đại diện các đơn vị tham gia đã đi sâu làm rõ một số vấn đề lý luận về công tác CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC, mối quan hệ giữa lực lượng PCCC với các lực lượng khác trong công tác CNCH, phân tích thực trạng công tác tìm kiếm CNCH nói chung và công tác CNCH của lực lượng PCCC, nhận định tình hình và đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả công tác CNCH của lực lượng.

Sau gần 4 giờ làm việc khẩn trương và hiệu quả, với sự tham gia đóng góp ý kiến của các đại biểu, Hội thảo đã thống nhất đưa ra một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian sắp tới để nâng cao hiệu quả của công tác CNCH như: Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu, đề xuất hoàn thiện hệ thống văn bản, quy phạm pháp luật về công tác CNCH, đặc biệt đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định quy định về công tác CNCH của lực lượng PCCC&CNCH thay thế Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ; Tiếp tục tham mưu, chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 44 của Thủ tướng Chính phủ và các Thông tư, văn bản hướng dẫn của Bộ Công an, rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh, xây dựng và ban hành các quy chế phối hợp; Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng CNCH; Tham mưu, chỉ đạo Công an, Cảnh sát PC&CC các tỉnh, Thành phố nghiên cứu, đề xuất thành lập các Đội Cảnh sát CNCH, bố trí lực lượng thường trực 24/24 giờ đảm bảo xử lý kịp thời, có hiệu quả các tin báo về sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn; Tăng cường lực lượng, cơ sở vật chất, đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật cho lực lượng chuyên trách làm công tác CNCH tại các địa bàn trọng điểm; Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện tài liệu, giáo trình giảng dạy, các phương án thực tập, chiến thuật CNCH; Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với các nước và các tổ chức quốc tế...

VIỆT HOÀNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

TUYỂN SINH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CẢNH SÁT PCCC VÀ ĐẠI HỌC PCCC DÂN SỰ NĂM HỌC 2015 – 2016



Đại tá, PGS.TS Nguyễn Mạnh Hà
Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

1.Chức năng nhiệm vụ

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trực thuộc Bộ Công an, được thành lập ngày 14/10/1999 theo Quyết định số 203/1999/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ, là trường duy nhất tại Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho lực lượng Công an nhân dân, cho các cơ quan, doanh nghiệp và các ngành kinh tế, xã hội của cả nước.

2. Ngành và chuyên ngành đào tạo

Hiện nay, trường Đại học Phòng cháy chữa cháy đang đào tạo các trình độ: Thạc sĩ chuyên ngành PCCC&CNCH; Bậc đại học với 04 chuyên ngành: An toàn phòng cháy; Chỉ huy chữa cháy; Tổ chức cứu nạn, cứu hộ; Quản lý phương tiện kỹ thuật PCCC&CNCH; Bậc trung cấp với 04 chuyên ngành: Phòng cháy; Chữa cháy; Cứu nạn, cứu hộ; Kôtô, máy bơm chữa cháy.

3. Cơ sở đào tạo

Nhà trường hiện có 03 cơ sở đào tạo: Cơ sở 1 tại 243 Khuất Duy Tiến, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội với quy mô 2.000 học viên, là nơi đào tạo các trình độ đại học, sau đại học và tổ chức các lớp bồi dưỡng chức danh lãnh đạo chỉ huy, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC&CNCH; Cơ sở 2 tại xã Hoà Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình có quy mô 1.500 học viên, là nơi đào tạo trình độ trung cấp PCCC&CNCH, đào tạo lái xe chữa cháy và huấn luyện nghiệp vụ về PCCC&CNCH; Cơ sở 3 tại xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai có quy mô 1.500 học viên, là nơi đào tạo trình độ trung cấp PCCC&CNCH cho các tỉnh, thành phố phía Nam.

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy trực thuộc Bộ Công an, được thành lập ngày 14/10/1999 theo Quyết định số 203/1999/QĐ- TTg của Thủ tướng Chính phủ, là trường duy nhất tại Việt Nam đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) cho lực lượng Công an nhân dân, cho các cơ quan, doanh nghiệp và các ngành kinh tế, xã hội của cả nước.

4. Hình thức thi tuyển sinh

4.1 Đối với học viên thi theo chỉ tiêu của ngành Công an:

Phải qua sơ tuyển của Công an tỉnh, thành phố theo quy định của Bộ Công an. Năm 2015, Trường Đại học PCCC không tổ chức thi tuyển, lấy kết quả thi THPT Quốc gia để xét tuyển. Thí sinh có nguyện vọng xét tuyển Trường Đại học PCCC phải đăng ký và dự kỳ thi THPT Quốc gia với các môn thi khối A. Thí sinh đăng ký thi đại học không trúng tuyển, nếu có đăng ký nguyện vọng học trung cấp sẽ được xét tuyển vào hệ trung cấp thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp theo chỉ tiêu đã được Bộ Công an duyệt. Học viên trúng tuyển đại học và trung cấp trong ngành Công an được hưởng các quyền lợi sau: Được bố trí ăn ở tập trung trong ký túc xá của trường; được Nhà nước đài thọ toàn bộ tiền học phí, tiền ăn, ở, phụ cấp sinh hoạt, quân tư trang và các chế độ đãi ngộ khác theo quy định của Bộ Công an trong suốt thời gian





học tập. Khi tốt nghiệp, được phân công nhận công tác tại các đơn vị nghiệp vụ trong lực lượng Công an nhân dân các Cảnh sát PCCC và các Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thuộc Công an các địa phương. Thí sinh dự thi theo chỉ tiêu của ngành Công an đăng ký sơ tuyển tại Công an các địa phương cấp Quận, huyện nơi cư trú, Cảnh sát PCCC các địa phương.

4.2 Đối với học viên tuyển sinh theo chỉ tiêu ngoài ngành Công an:

Thí sinh dự thi theo chỉ tiêu ngoài ngành Công an không phải sơ tuyển. Xét tuyển khối A theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học viên trúng tuyển đại học và trung cấp hệ dân sự phải tự túc về ăn, ở, sinh hoạt và phải đóng học phí đào tạo theo quy định của Bộ Công an. Khi tốt nghiệp, nếu có nguyện vọng và đủ điều kiện sẽ có thể được tuyển dụng vào ngành Công an hoặc có thể tìm việc tại các cơ quan, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế... trên phạm vi cả nước.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2015 - 2016

Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2015 - 2016 của Trường Đại học PCCC như sau:

5.1 Trong ngành Công an:

Hệ đại học: 320 chỉ tiêu .

Hệ trung cấp: 350 chỉ tiêu .

5.2 Ngoài ngành Công an:

Hệ đại học: 150 chỉ tiêu ;

Hệ trung cấp: 100 chỉ tiêu.



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC TỔ CHỨC LỄ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP CÁC ĐẢNG BỘ CƠ SỞ, CHI BỘ CƠ SỞ TRỰC THUỘC

Ngày 13/3/2015, Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy tổ chức Lễ Công bố quyết định thành lập các Đảng bộ cơ sở, Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.

Tới dự và chỉ đạo có đồng chí Thiếu tướng Đỗ Ngọc Cẩn – Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Chính trị CAND; đồng chí Đại tá Phạm Văn Thành – Phó Cục trưởng Cục Tham mưu Chính trị CAND; đồng chí Đại tá Trần Văn Tại – Phó Cục trưởng Cục Công tác Đảng và Công tác quần chúng; đồng chí Đại tá PGS, TS. Nguyễn Mạnh Hà – Hiệu trưởng nhà trường; cùng toàn thể đồng chí trong Ban Giám Hiệu, lãnh đạo các Khoa, Phòng, Bộ môn, Trung tâm thuộc nhà trường.

Căn cứ vào tình hình thực tế trong công tác Đảng hiện nay, Đảng ủy Công an Trung ương đã giao quyền cấp trên cơ sở cho những Đảng bộ có đặc thù riêng trong CAND, tạo điều kiện thuận lợi để các Đảng ủy kịp thời thực hiện các mặt công tác của đảng bộ, nhất là trong công tác phát triển đảng, giới thiệu sinh hoạt đảng và công tác quản lý hồ sơ đảng viên.

Theo đó, tại buổi lễ long trọng này, Đảng bộ trường Đại học PCCC được trao quyết định quyền Đảng bộ cấp trên cơ sở, đồng thời được thành lập 03 Đảng bộ cơ sở: Phòng Hành Chính Tổng hợp, Phòng Quản lý học viên và Cơ sở 3, Long Thành Đồng Nai; cùng 22 chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ trường Đại học PCCC.

Tại buổi lễ, đồng chí Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cẩn đã trao quyết định, tặng hoa chúc mừng các Đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc trường Đại học PCCC. Đồng thời khẳng định: đây là dấu ấn vô cùng quan trọng trong lịch sử phát triển của Đảng ủy trường Đại học PCCC nói riêng và vô cùng cấp thiết trong lực lượng Công an nhân dân hiện nay. Đồng chí cũng giao nhiệm vụ cho Đảng bộ trường Đại học PCCC cần nhanh chóng nắm vững quyền cấp trên cơ sở đồng thời tổ chức và thành lập các đội công tác chuyên môn, hướng dẫn các Đảng bộ cơ sở nhanh chóng ổn định, hoạt động có hiệu quả.





THÁI THỤY

Chuyện những người... *(Tiếp theo trang 49)*

Trưởng thành từ người lính chữa cháy nên Đại tá Phùng hiểu, thông cảm, chia sẻ với những khó khăn, vất vả đối với mỗi người lính. Sự dũng cảm, tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ đã góp phần dập tắt những nhiều đám cháy lớn, nhỏ. Trong vụ chữa cháy tại sáng mồng Một Tết ở Thị xã Hồng Lĩnh vừa qua, Đại tá Phùng hết lời ca ngợi Đại úy Trần Văn Dũng, Thiếu úy Nguyễn Minh Phương, các chiến sỹ Lê Văn Cường, Phan Văn Bảo, Nguyễn Như Quý... đã bất chấp hiểm huy đến tính mạng, nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ. Theo anh, mỗi vụ cháy là một "bài học xương máu" mà lực lượng PCCC nói riêng, nhân dân nói chung phải tự rút ra kinh nghiệm cho mình. Trong bất cứ hoàn cảnh nào, người lính chữa cháy cũng phải thực hiện phương châm thường trực, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước công việc, dẫu đó là thời khắc thiêng liêng của một năm mới.

Chúng tôi hiểu, dẫu thời điểm giao thừa, dẫu là cái ngày đầu của năm mới, dẫu những người lính ấy trở thành những người "xông đất" nhà dân "bất đắc dĩ" thì sự có mặt của họ đã mang đến một mùa xuân ấm áp hơn, yên vui hơn.

Xin được trích những dòng thư cảm ơn của chị Hoàng Thị Bình ở Thị xã Hồng Lĩnh thay tấm lòng tri ân của người dân đối với những người lính PCCC&CNCH - Công an tỉnh Hà Tĩnh: "... những người lính PCCC đã mưu trí, dũng cảm, bất chấp hiểm nguy, dập tắt đám cháy, bảo vệ tài sản cho gia đình, đảm bảo an toàn cho khu dân cư, gia đình bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với những cán bộ, chiến sỹ Công an luôn vì nước quên thân, vì dân phục vụ..."■

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
TỔNG CÔNG TY ĐÔNG BẮC - BỘ QUỐC PHÒNG

Tiền thân là Xí nghiệp Khai thác khoáng sản, được thành lập ngày 18 tháng 04 năm 1996 (theo quyết định số 509/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng). Đến ngày 24 tháng 8 năm 2010 chuyển đổi thành Công ty THHH một thành viên Khai thác khoáng sản (Theo Quyết định số 3134/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng).

Với nhiệm vụ chính trị trọng tâm là Sản xuất kinh doanh và nhiệm vụ quân sự - quốc phòng.

Kể từ khi thành lập đến nay đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và liên tục đạt Danh hiệu đơn vị quyết thắng, Đảng bộ đạt TSVM, là đơn vị dẫn đầu trong phong trào thi đua quyết thắng của Tổng công ty Đông Bắc.

Đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, hạng ba, Huân chương bảo vệ tổ quốc hạng ba và các phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương các cấp…



Địa chỉ: Khu Thuỷ Sơn- Phường Cẩm Sơn - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại: 033.863.742 - Fax: 033.711.057

CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU QUỐC TẾ VIỆT NAM

Địa chỉ: Phòng 807, Tòa Nhà HH2 Bắc Hà, Thanh Xuân, Hà Nội



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI SÔNG CẦU I

Địa chỉ: Xóm Cầu, Thôn Bắc Khu, Xã Minh Châu
Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Bắc Nam
- Chuyên vẩn chuyển xe máy Honda cho nhà máy Honda Vĩnh Phúc
- Là đối tác vận tải của Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel



Giám đốc: Phạm Văn Lâm

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PC&CC - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH TUẤN VINH

Địa chỉ: Thôn Lỗ Xá, Xã Nhân Hòa
Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên
Giám đốc: Đào Đức Tuấn

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

Cung cấp vật tư phục vụ bếp ăn công nghiệp, kinh doanh dịch vụ khách sạn, xông hơi, kinh doanh dịch vụ ăn uống, cầm đồ, hoạt động thu gom, xử lý, tiêu huỷ rác thải.

CHÚC MỪNG TẠP CHÍ PC & CC - BỘ CÔNG AN

CÔNG TY TNHH HOÀNG MINH

Địa chỉ: Thôn Hạ, Xã Trung Hưng
Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên



Giám đốc: Hoàng Hiếu

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Đóng thùng ô tô các loại
- Sấn dập hình - tôn tôn cuộn các loại
- Bán ống hộp Inox - Tôn tôn cuộn các loại.



CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG LỘC PHÁT THĂNG LONG

Địa chỉ Trụ sở: Khu phố 1B, Thị trấn Lộc Thắng, Huyện Bảo Lâm, Lâm Đồng

* Sản phẩm của nền công nghiệp đem lại những lợi ích trong cuộc sống hiện đại. Các dược phẩm mang lại sức khoẻ, các trang thiết bị gia dụng tiết kiệm sức lao động. Ô tô, tàu thuỷ, sơn, chất tẩy rửa, sợ tổng hợp, bao bì, nhựa tổng hợp, máy tính cá nhân … một danh sách vô tận của các hàng hoá hữu ích được sản xuất ra.

* Nhưng song song với mặt tốt của hàng hoá là mặt trái của nó. Sản xuất công nghiệp phát sinh hàng trăm triệu tấn chất thải mỗi năm. Các chất thải này chứa các phụ phẩm hoá học, các yếu tố có tính nguy hại cho sức khoẻ con người và môi trường vì chúng có độc tính, độc hại sinh thái, dễ cháy nổ, ăn mòn hoặc gây nhiễm trùng. Chúng được phát tán từ ống khói, ống xả, hay được vứt bỏ ra các bãi rác hoặc chứa trong thùng phi rò rỉ, từ rác thải hạt nhân, rò rỉ phóng xạ. Đôi khi chất thải được vận chuyển trái phép tới một nơi khác, đưa các mối nguy hiểm đáng sợ tới các cộng đồng vốn không biết gì về chúng.

* Chất thải nguy hại là chất thải chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, dễ cháy, dễ nổ, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm, gây ngộ độc hoặc đặc tính nguy hại khác.

* Chất thải nguy hại (theo qui chế quản lý chất thải nguy hại) là chất thải có chứa các chất hoặc các hợp chất có một trong các đặc tính gây nguy hại trực tiếp (dễ cháy, dễ nổ, làm ngộ độc, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm và các đặc tính gây nguy hại khác) hoặc tương tác với các chất khác gây nguy hại tới môi trường và sức khoẻ con người.

* Việc giải quyết bài toán "sử lý chất thải nguy hại" là hết sức cấp bách đối với sự sống trên trái đất.

* **CÔNG TY TNHH MÔI TRƯỜNG LỘC PHÁT THĂNG LONG** "một địa chỉ tin cậy, một doanh nghiệp hàng đầu ứng dụng công nghệ hiện đại trong lĩnh vực xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại"







Một số hình ảnh trong xử lý rác thải độc hại.